

Số: 116 /BC-UBND

Thanh Hoá, ngày 03 tháng 7 năm 2019

## BÁO CÁO

### Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp Thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, đơn vị có liên quan tập trung giải quyết những vấn đề cử tri đã kiến nghị, kết quả thực hiện như sau:

#### 1. Về cơ chế chính sách

1.1. Về việc cử tri các huyện đề nghị tỉnh có cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, tiêu thụ nông sản, đầu tư tiên bộ khoa học, kỹ thuật:

Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 152/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về việc ban hành chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; trên cơ sở các Nghị quyết nêu trên, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định, văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, tiêu thụ, đầu tư tiên bộ khoa học, kỹ thuật trên địa bàn tỉnh.

1.2. Về việc cử tri đề nghị tiếp tục cấp gạo cho dân vùng biên giới như trước đây tại xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hoá:

Ngày 03/5/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1569/QĐ-UBND phê duyệt Đề án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo tự nguyện nhận trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trong thời gian chưa bảo đảm được lương thực giai đoạn 2018-2024 trên địa bàn huyện Quan Hóa; theo đó, các hộ nghèo nhận trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng trên địa bàn xã Hiền Kiệt được hỗ trợ 313 tấn gạo trong thời gian chưa tự túc được lương thực giai đoạn 2018-2024 (bình quân mỗi hộ nghèo được trợ cấp 15kg/tháng). Đối với các hộ nghèo không tham gia trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng có nhu cầu hỗ trợ gạo trong thời gian chưa tự túc được lương thực thì UBND huyện Quan Hoá rà soát, báo cáo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ theo chính sách cứu trợ đột xuất.

1.3. Về việc cử tri huyện Quan Hóa, Bá Thước đề nghị chỉ đạo các chủ đầu tư các dự án thủy điện Thành Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1 có chương trình sinh kế cho người dân khu vực tái định cư và người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án:

Các dự án Thủy điện Thành Sơn, Thủy điện Bá Thước 1 đã thực hiện hoàn thành công tác bồi thường - giải phóng mặt bằng, tái định cư và nhiều hoạt động phúc lợi khác, hỗ trợ cho các xã vùng dự án như: xây dựng nhà văn hóa, hội trường xã, làm tượng đài liệt sĩ, ủng hộ bàn, ghế cho nhà văn hóa;... hàng năm có hỗ trợ gạo cho người nghèo ở các xã vùng dự án. Riêng đối với Thủy điện Hồi Xuân hiện đang thực hiện phương án bồi thường - GPMB, tái định cư theo quy định (gồm: Thu hồi đất thực hiện dự án, di dời nhà ở cho các hộ bị ảnh hưởng, đền bù các công trình tránh ngập...); dự kiến hoàn thành trong tháng 10 năm 2019.

## **2. Về lĩnh vực đầu tư, quy hoạch, xây dựng**

2.1. Về việc cử tri huyện Quảng Xương đề nghị sớm hoàn thiện Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị du lịch ven biển tại xã Quảng Nham, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương:

Khu vực nêu trên được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 3117/QĐ-UBND ngày 17/8/2018; đến nay, Công ty cổ phần ORG đang triển khai lập quy hoạch theo đúng quy định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện dự án.

2.2. Về việc cử tri huyện Hà Trung đề nghị cho chủ trương triển khai thực hiện các dự án khu đô thị, dân cư phía đông Quốc lộ 1A từ xã Hà Lâm đi xã Hà Dương, huyện Hà Trung:

Hiện nay, toàn bộ ranh giới huyện Hà Trung đang được UBND tỉnh đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ lập quy hoạch chung thị xã Bim Sơn và vùng phụ cận nên việc phát triển đô thị, các khu dân cư như kiến nghị của cử tri sẽ được thực hiện sau khi quy hoạch chung thị xã Bim Sơn và vùng phụ cận (huyện Hà Trung) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.3. Về việc cử tri huyện Quan Hóa đề nghị không chấp thuận chủ đầu tư Nhà máy thủy điện Nam Động 1 và Nam Động 2:

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo dừng xem xét chấp thuận chủ đầu tư dự án Thủy điện Nam Động 1, Nam Động 2 để tiếp tục rà soát kỹ, đánh giá thận trọng, chi tiết tác động ảnh hưởng môi trường - xã hội, thống kê đầy đủ diện tích các loại đất đai, cơ sở hạ tầng bị ảnh hưởng và biện pháp giảm thiểu, khắc phục; đặc biệt, phải lấy ý kiến tham vấn cộng đồng nhân dân và lập phương án sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng; nghiên cứu, xây dựng các phương án sản xuất phù hợp với điều kiện cụ thể của từng vùng, giúp hộ dân bị ảnh hưởng lựa chọn mô hình sản xuất bảo đảm thu nhập ổn định lâu dài, cuộc sống tốt hơn khi chưa có dự án.

2.4. Về việc cử tri huyện Quan Hóa đề nghị đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình hoàn trả cho huyện do bị ảnh hưởng bởi dự án thủy điện:

Trên địa bàn huyện Quan Hóa, còn lại dự án thủy điện Hồi Xuân phải thực hiện các công trình bù trả do thực hiện dự án với tổng kinh phí là 17,2 tỷ đồng. Đến nay, Chủ đầu tư đã chi trả 1,3 tỷ đồng để xây dựng điểm trường THPT Thanh Xuân; còn lại 15,9 tỷ đồng, Nhà đầu tư cam kết sẽ thu xếp kinh phí để tri trả trước ngày 20/7/2019.

## **3. Về lĩnh vực giao thông, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường**

3.1. Về việc cử tri đề nghị đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới các công trình, dự án cụ thể trong lĩnh vực giao thông, thủy lợi, đê điều, thủy sản:

Tiếp thu các kiến nghị của cử tri, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị có liên quan đôn đốc các nhà thầu khẩn trương thi công hoàn thành các công trình, dự án đang triển khai đảm bảo tiến độ; tham mưu, đề xuất đầu tư các dự án cần thiết khi cân đối được nguồn vốn và tham mưu đưa một số dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn hoặc báo cáo, đề nghị các bộ ngành Trung ương bố trí kinh phí để thực hiện (thông tin cụ thể các dự án nêu trên kèm theo tại văn bản báo cáo của các sở, ngành liên quan).

3.2. Về việc cử tri các huyện đề nghị tiếp tục có chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn, giao thông nội đồng:

Cơ chế khuyến khích phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2016 - 2020 vẫn đang còn hiệu lực thi hành và sẽ kết thúc vào ngày 31/12/2020 theo quy định tại Nghị quyết số 150/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh.

3.3. Về việc cử tri huyện Hà Trung đề nghị giao bổ sung kế hoạch vốn xây dựng nông thôn mới cho huyện:

Đến nay, tỉnh đã phân bổ cho huyện Hà Trung 60,4% vốn theo định mức phân bổ, như vậy, đã cao hơn so với bình quân chung của tỉnh được Trung ương phân bổ (52%).

3.4. Về việc cử tri đề nghị mở lại tuyến xe buýt số 09 qua xã Xuân Thành, huyện Thọ Xuân:

Tuyến xe buýt số 9, có lộ trình thành phố Thanh Hóa - Thiệu Toán - Thị trấn Thọ Xuân - Đền thờ Lê Hoàn do Công ty Cổ phần vận tải ô tô Thanh Hóa khai thác. Tuy nhiên do dự án cải tạo, nâng cấp đoạn đường từ Ba Chè - Thiệu Toán - Hạnh Phúc đang thi công, chưa hoàn thành, gây khó khăn cho xe buýt hoạt động nên UBND tỉnh đã có Công văn cho phép tạm dừng hoạt động; sau khi tuyến đường trên hoàn thành, đưa vào sử dụng (tháng 12/2019), Sở Giao thông Vận tải sẽ tham mưu, báo cáo UBND tỉnh cho phép tổ chức lại hoạt động của xe buýt để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân.

3.5. Về việc cử tri đề nghị không cho tăng thêm xe điện ở thành phố Sầm Sơn:

Chủ tịch UBND tỉnh đã có văn bản thống nhất tạm thời chưa bổ sung xe điện năm 2019 theo lộ trình tại Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 09/3/2018; giao UBND thành phố Sầm Sơn phối hợp với các đơn vị liên quan, tiếp tục theo dõi để có ý kiến tham mưu đề xuất việc bổ sung hay không bổ sung xe điện theo lộ trình.

3.6. Về việc cử tri đề nghị thu hồi dự án xây dựng Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi tại huyện Yên Định của Công ty CP Công nông nghiệp Việt Mỹ:

Do việc sản xuất thức ăn chăn nuôi gặp nhiều khó khăn, Công ty đã lập dự án chuyển đổi mô hình chế biến thức ăn chăn nuôi sang sản xuất sơ chế hàng nông sản trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.7. Về việc cử tri đề nghị thu hồi dự án xây dựng Xưởng tuyến quặng và Văn phòng điều hành của Công ty CP Khai thác chế biến khoáng sản xuất khẩu Thanh Hóa tại xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh:

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan kiểm tra sử

dụng đất của dự án, trường hợp vi phạm pháp luật đất đai tiến hành lập hồ sơ thu hồi đất trình UBND tỉnh theo quy định.

3.8. Về việc cử tri đề nghị thu hồi đất, dự án của Công ty Cổ phần Phụ gia và khoáng sản Việt Nam:

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành có liên quan thực hiện việc thu hồi quyết định và Giấy chứng nhận đầu tư dự án của Công ty tại xã Phú Nhuận, xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh; đồng thời, ban hành quyết định thu hồi 67,742 ha đất của Công ty tại xã Tân Khang, huyện Nông Cống giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa quản lý theo quy định

#### **4. Về lĩnh vực Văn hóa - Xã hội**

4.1. Về việc cử tri đề nghị không đưa các đối tượng người có công với cách mạng đến khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế tư nhân:

Theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ, người có công với cách mạng và thân nhân được Nhà nước hỗ trợ mua thẻ Bảo hiểm y tế; được quyền lựa chọn cơ sở đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và được thay đổi cơ sở đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu vào đầu mỗi quý. Do đó, giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn cử tri để lựa chọn nơi khám, chữa bệnh phù hợp.

4.2. Về việc cử tri huyện Quảng Xương đề nghị xem xét, giải quyết 29 hồ sơ xin được hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ ở huyện:

Qua kiểm tra, rà soát 29 trường hợp này chưa được Nhà nước công nhận liệt sĩ (chưa được cấp Bằng Tổ quốc ghi công) nên chưa có cơ sở để giải quyết chế độ thờ cúng liệt sĩ cho thân nhân các đối tượng. Để đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền lợi cho thân nhân các đối tượng, yêu cầu UBND huyện Quảng Xương hướng dẫn thân nhân các đối tượng lập hồ sơ đề nghị công nhận liệt sĩ theo đúng quy định của pháp luật, làm cơ sở để giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.

4.3. Về việc cử tri đề nghị khôi phục lại di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân; tu bổ di tích cách mạng Bãi Sậy, xã Hà Tiến; di tích Đình Quan Chiêm, xã Hà Giang và di tích Đình Phúc Điền, xã Hà Vân, huyện Hà Trung; hỗ trợ kinh phí tôn tạo di tích Đền Mỹ Lâm, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc:

Từ năm 2015 đến năm 2018, ngân sách tỉnh đã hỗ trợ cho huyện Hà Trung 7,7 tỷ đồng, huyện Thọ Xuân 4,317 tỷ đồng và huyện Ngọc Lặc 1,5 tỷ đồng để tu bổ, nâng cấp các di tích trên địa bàn huyện. Đối với các di tích nêu trên, do giai đoạn 2019 - 2020, ngân sách tỉnh chưa cân đối được nguồn vốn nên UBND tỉnh đã giao các ngành, đơn vị, chức năng tham mưu bố trí kinh phí thực hiện dự án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích nêu trên từ nguồn kinh phí chống xuống cấp di tích giai đoạn 2021 - 2025.

4.4. Về việc cử tri đề nghị tu bổ, nâng cấp các di tích trên địa bàn huyện Yên Định:

Trên địa bàn huyện Yên Định có tổng số 49 di tích đã được xếp hạng; từ năm 2015 đến năm 2018, ngân sách tỉnh (nguồn kinh phí chống xuống cấp) đã hỗ trợ 12,85 tỷ đồng để tu bổ, nâng cấp cho 11 di tích. Theo Kế hoạch số

184/KH-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh, trong giai đoạn 2019 - 2020, huyện Yên Định tiếp tục được hỗ trợ 14.830 triệu đồng để tu bổ, nâng cấp cho các di tích còn lại.

## **5. Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh và các vấn đề khác**

5.1. Về việc cử tri đề nghị Công an tỉnh tăng cường công tác quản lý và xử lý các hoạt động tín dụng trái pháp luật, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ, cầm đồ trá hình dưới hình thức công ty tài chính, tình trạng cờ bạc, số đề, cá độ bóng đá, băng nhóm xã hội đen diễn ra trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là thành phố Thanh Hóa:

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh triển khai các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ nhằm phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp tội phạm trên địa bàn tỉnh; đến nay, đã phát hiện, điều tra, xử lý 22 vụ, 72 bị can có liên quan đến hoạt động tín dụng đen. Đồng thời, tập trung lực lượng, điều tra, xử lý kịp thời nhiều vụ án hình sự trên địa bàn; tập trung đấu tranh triệt phá nhanh các vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng, các vụ do tội phạm có tổ chức, các đối tượng côn đồ hung hãn, sử dụng vũ khí, hung khí nguy hiểm, các vụ đánh bạc, cá độ với quy mô lớn, như: Vụ triệt phá ổ đánh bạc trên mạng internet với số tiền giao dịch trên 300 tỷ đồng, tạm giữ hình sự 10 đối tượng; triệt phá xới bạc liên tỉnh, bắt quả tang 36 đối tượng, thu giữ hơn 01 tỷ đồng cùng nhiều tang vật, tạm giữ hình sự 36 đối tượng; vụ phá chuyên án 183-S, bắt giữ đối tượng Nguyễn Anh Tuấn (tức Tuấn Thần đèn) và Nguyễn Ngọc Tuyên (tức Tuyên mo) là 02 đối tượng trực tiếp chỉ đạo hàng chục đối tượng dùng súng bắn nhau ở cầu Đông Hương, thành phố Thanh Hóa.

5.2. Về việc cử tri đề nghị hỗ trợ triệt phá một số điểm buôn bán ma túy tại huyện Hà Trung:

Công an tỉnh đã phá án giai đoạn 1, chuyên án ma túy, triệt xóa tụ điểm mua, bán trái phép ma túy tại ngã ba thôn Thượng Quý, xã Hà Phong, huyện Hà Trung do gia đình bố, con Nguyễn Văn Hiến cầm đầu, chỉ đạo, bắt giam và khởi tố 04 đối tượng có liên quan; hiện nay, Công an tỉnh đang tiếp tục điều tra mở rộng vụ án, truy bắt các đối tượng còn lại để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

5.3. Về việc cử tri đề nghị hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn cho HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Thắng và Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa:

Đối với xã Quảng Thắng, Tổng công ty Điện lực miền Bắc đã có văn bản báo cáo, đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam xử lý vướng mắc trong tiếp nhận và hoàn trả vốn lưới điện hạ áp nông thôn; tuy nhiên, đến nay, vẫn chưa có trả lời nên sau khi có ý kiến giải quyết của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, Công ty Điện lực Thanh Hóa sẽ hoàn trả vốn đầu tư nêu trên.

Đối với xã Quảng Phú: Lưới điện hạ áp nông thôn xã Quảng Phú do HTX dịch vụ điện năng tại xã Quảng Phú chủ động bàn giao cho Công ty Điện lực Thanh Hóa tiếp nhận, quản lý từ ngày 28/8/2009, với tổng giá trị tài sản bàn giao là 140.019.407 đồng (trong hồ sơ giao nhận hai bên đã thống nhất bàn giao theo hình thức tăng giảm vốn). Ngày 25/9/2014, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Thanh Hóa, UBND thành phố Thanh Hóa kiểm tra xem xét hồ sơ hoàn trả vốn của xã Quảng Phú; theo đó, hồ sơ của xã Quảng Phú

không đủ điều kiện để thực hiện hoàn trả vốn. Ngày 13/5/2015, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 820/QĐ-UBND phê duyệt giá trị, phương thức hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện HANT tỉnh Thanh Hóa, theo đó lưới điện xã Quảng Phú thực hiện bàn giao cho Công ty Điện lực Thanh Hóa theo hình thức tăng giảm vốn; vì vậy, không có cơ sở để Công ty Điện lực Thanh Hóa hoàn trả vốn lưới điện hạ áp nông thôn cho HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Phú.

5.4. Về việc cử tri thành phố Sầm Sơn đề nghị cho phép UBND xã, phường được chứng thực hợp đồng mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất:

Thực hiện ý kiến của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện các quyền của người sử dụng đất, nhà ở tại Công văn số 4233/BTTP-BTP ngày 16/11/2015, Sở Tư pháp Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch và thành lập Đoàn khảo sát liên ngành tiến hành khảo sát hoạt động chứng thực hợp đồng, giao dịch về quyền sử dụng đất tại 25 xã, phường, thị trấn của 13 huyện, thị xã, thành phố và 22 tổ chức hành nghề công chứng; làm việc với Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố được khảo sát. Kết quả cho thấy: Hoạt động chứng thực tại UBND cấp xã cán bộ năng lực yếu, kiêm nhiệm nhiều việc; trình tự thủ tục không tuân thủ theo quy định của pháp luật, phần lớn không lưu trữ được hồ sơ đã chứng thực, tiềm ẩn nhiều rủi ro, dễ phát sinh tranh chấp. Do đó, ngày 22 tháng 6 năm 2016, UBND tỉnh đã có Công văn số 6587/UBND-NC giao Sở Tư pháp thông báo cho UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực hợp đồng, giao dịch về bất động sản từ UBND cấp xã sang cho các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện tại các huyện, thị xã, thành phố chờ đến khi các Bộ Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường có văn bản hướng dẫn tiếp theo.

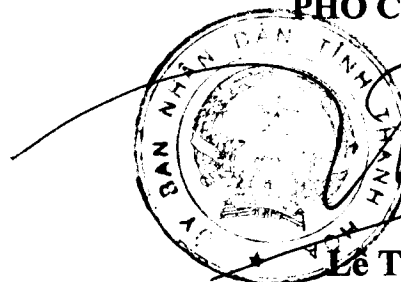
Đối với các kiến nghị khác của cử tri gửi đến Kỳ họp Thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII, UBND tỉnh đã tập hợp ý kiến giải quyết của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh gửi đến cử tri tại các tổ bầu cử khi tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa XVII (có văn bản của các đơn vị kèm theo).

Trên đây là kết quả thực hiện ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp Thứ 7, HĐND tỉnh Khóa XVII, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- HĐND tỉnh kỳ họp thứ 9, khóa XVII;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Thìn**



**UBND TỈNH THANH HÓA  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1272/SNN&PTNT-KHTC

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 4 năm 2019

V/v tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII.

**UBND TỈNH THANH HÓA**  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số:.....11946.....  
Ngày:.....12...../.....4...../.....2019.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền tại Công văn số 3976/UBND-NN ngày 04/4/2019 về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII; Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (có báo cáo gửi kèm).

Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. *18/04*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đặng Tiến Dũng**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BÁO CÁO

**Giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7,  
HĐND tỉnh khóa XVII**

*(Kèm theo Công văn số 1272/SNN&PTNT-KHTC ngày 12/4/2019 của  
Sở Nông nghiệp và PTNT)*

**1. Kiểm tra, làm rõ phản ánh của cử tri huyện Tĩnh Gia về các loại vật tư nông nghiệp kém chất lượng bán tràn lan trên thị trường, gây thiệt hại cho người dân.**

- Thực trạng sản xuất, buôn bán và sử dụng phân bón và thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh và huyện Tĩnh Gia:

Toàn tỉnh có 16 doanh nghiệp sản xuất phân bón, lượng phân bón do các doanh nghiệp trong tỉnh hàng năm sản xuất ra khoảng 300.000 tấn đáp ứng khoảng 60% nhu cầu sử dụng phân bón trong tỉnh; có 2160 cơ sở buôn bán phân bón và 1.473 cơ sở buôn bán thuốc BVTV. Riêng trên địa bàn huyện Tĩnh Gia có 60 cơ sở buôn bán phân bón (trong đó có 45 cơ sở đã tham gia tập huấn bồi dưỡng chuyên môn về phân bón trong năm 2018); có 10 cơ sở buôn bán thuốc BVTV (trong đó có 05 cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc).

- Kết quả công tác quản lý phân bón và thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh:

+ Năm 2018: Chi cục BVTV đã thực hiện 05 cuộc thanh tra chuyên ngành về việc thực hiện các quy định của pháp luật trong kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, phân bón. Số cơ sở được kiểm tra, có 03 trường hợp vi phạm (vi phạm chủ yếu là không đủ điều kiện buôn bán, thuốc hết hạn sử dụng..), số tiền phạt 45 triệu đồng. Tiến hành lấy 59 mẫu thuốc BVTV phân tích chất lượng, kết quả có 05 mẫu thuốc vi phạm về chất lượng, chiếm tỉ lệ 8,5%, đã xử phạt với số tiền là 37 triệu đồng. Trên địa bàn huyện Tĩnh Gia đã xử lý cơ sở Bà Nguyễn Thị Hương, Tiểu khu 2, thị trấn Tĩnh Gia về không đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV với số tiền 4 triệu đồng và đình chỉ việc buôn bán. Đoàn Kiểm tra liên ngành Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh và Sở Công thương thực hiện 01 cuộc kiểm tra các điều kiện sản xuất phân bón trên địa bàn tỉnh, kiểm tra 16 cơ sở sản xuất, lấy 28 mẫu phân tích chất lượng, kết quả có 03 mẫu vi phạm chiếm 10,7%.

+ Trong quý I, năm 2019: Đoàn kiểm tra liên ngành Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh và Cục quản lý thị trường đã thực hiện 01 cuộc kiểm tra các điều kiện trong buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh, kiểm tra 86 cơ sở, có 08 cơ sở vi phạm (không duy trì các điều kiện trong buôn bán thuốc BVTV, không đủ điều kiện buôn bán, thuốc BVTV hết hạn sử dụng, không có hợp đồng hóa



đơn), số tiền xử lý 18,5 triệu đồng; thực hiện 01 cuộc kiểm tra các điều kiện sản xuất phân bón trên địa bàn tỉnh, kiểm tra 14 cơ sở sản xuất, có 05 cơ sở vi phạm (vi phạm chủ yếu là để chung phân bón thành phẩm với nguyên liệu...), xử phạt số tiền 75 triệu đồng.

Qua kết quả thanh tra, kiểm tra năm 2018 và quý I năm 2019, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện có thuốc BVTV, phân bón kém, giả; giảm thiểu đến mức tối đa phân bón, thuốc BVTV kém chất lượng.

- Giải pháp khắc phục:

Để khắc phục tình trạng trên, trong thời gian tới Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013; Nghị định 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức chính sách, pháp luật về phân bón, thuốc BVTV, hạn chế các hành vi vi phạm do không hiểu biết pháp luật gây ra; tiếp tục phối hợp với các ngành chức năng tiếp tục tăng cường kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và phân bón trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, để góp phần khắc phục và hạn chế loại vật tư nông nghiệp kém chất lượng bán trên thị trường, gây thiệt hại cho người dân, kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện/thị xã/thành phố triển khai thực hiện nghiêm các nội dung sau:

+ Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong công tác quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp trên địa bàn.

+ Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của ngành Nông nghiệp tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh, sử dụng thuốc BVTV, phân bón; phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm. Thông báo công khai trên hệ thống đài truyền thanh của địa phương những trường hợp vi phạm để tăng tính răn đe, hạn chế tình trạng tái phạm.

+ Chủ động kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất về sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc BVTV, phân bón trên địa bàn; tổ chức cho các chủ cửa hàng ký cam kết chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong quản lý thuốc BVTV, phân bón.

**2. Làm rõ phản ánh của cử tri huyện Tĩnh Gia về kiểm tra, lập hồ sơ xử lý nghiêm việc chủ ý đốt rừng, khai thác rừng trái pháp để trồng lại rừng tại khu vực núi Bọm (nếu có).**

Ngày 10/4/2019, Chi cục Kiểm lâm đã phối hợp với BQL RPH Tĩnh Gia, các phòng, đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương tiến hành làm việc, kiểm tra ngoại nghiệp xác minh toàn bộ diện tích rừng khu vực núi Bọm huyện Tĩnh Gia, thuộc Tiểu khu 659 trên địa bàn các xã Tân Dân, Hùng Sơn, Định Hải

huyện Tĩnh Gia và kiểm tra nội nghiệp tại BQL RPH Tĩnh Gia. Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo như sau:

- Không có việc chủ ý đốt rừng, khai thác rừng trái pháp luật để trồng lại rừng tại khu vực núi Bọm thuộc huyện Tĩnh Gia.

- Trong thời gian qua BQL RPH Tĩnh gia có tiến hành các hoạt động lâm sinh như: Xử lý vật liệu cháy dưới tán rừng thông bằng biện pháp đốt cháy trước có điều khiển; điều chế tia thưa rừng thông và trồng lại rừng sau cháy năm 2015. Việc BQL RPH Tĩnh Gia xử lý vật liệu cháy dưới tán rừng thông bằng biện pháp đốt cháy trước có điều khiển là đúng chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, phương án thực hiện đã được UBND huyện phê duyệt, có báo cáo cơ quan chức năng, các xã, thôn có liên quan; đơn vị tiến hành điều chế tia thưa rừng theo phương án đã được Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt; trồng lại rừng do cháy sau khi có quyết định thanh lý rừng của UBND tỉnh và theo kế hoạch UBND tỉnh giao; do đó hoàn toàn không có cơ sở để lập hồ sơ xử lý.

- Tuy nhiên, trước, trong quá trình thực hiện BQL RPH Tĩnh gia chưa phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thông báo, tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân nên dẫn đến cử tri hiểu nhầm, phản ánh. Đến nay, chính quyền địa phương, cơ quan chức năng đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt toàn xã và hội nghị các hộ nhận khoán, nhân dân tại thôn, trực tiếp trả lời giải đáp thắc mắc của cử tri rõ, đồng thuận, không còn vướng mắc trong quần chúng nhân dân.

**3. Cử tri các huyện: Thọ Xuân, Thiệu Hóa, Yên Định và Vĩnh Lộc đề nghị có các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân; chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, tiêu thụ nông sản, đầu tư tiến bộ khoa học, kỹ thuật.**

**3.1. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân:**

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đang triển khai nhiều cơ chế chính sách trong hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân, cụ thể như sau:

- Về cơ chế chính sách của tỉnh: Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, Hội đồng nhân dân tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 5643/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về cơ chế, chính sách khuyến khích tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020: Hỗ trợ xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao tại các xã miền núi; phát triển sản xuất rau an toàn tập trung; mua máy thu hoạch mía và hệ thống tưới mía mặt ruộng; phát triển vùng luống thâm canh; kinh phí thuê đất, thuê mặt nước của hộ gia đình, cá nhân; hạ tầng khu trang trại chăn nuôi tập trung quy mô lớn; liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm trồng trọt; giải phóng mặt bằng cho các doanh nghiệp và Quyết định số 5637/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa,

giai đoạn 2016 - 2020: Hỗ trợ nghiên cứu chọn tạo giống cây trồng mới; sản xuất hạt giống lúa lai F1 và giống lúa thuần chất lượng; sản xuất giống mía có năng suất và trữ đường cao; giống gốc vật nuôi; du nhập, chọn lọc, nuôi dưỡng, tuyển chọn cá chép, cá rô phi thuần chủng để sản xuất giống có năng suất, chất lượng.

- Về cơ chế chính sách của Trung ương: Tỉnh Thanh Hóa đã triển khai đồng bộ và có hiệu quả chương trình, chính sách của Trung ương như: Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững, chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ; tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; miễn giảm thuế lợi phí; hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa...

3.2. Chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, tiêu thụ nông sản, đầu tư tiến bộ khoa học, kỹ thuật:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đang triển khai các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, tiêu thụ nông sản, đầu tư tiến bộ khoa học, kỹ thuật, cụ thể như sau:

- Cơ chế, chính sách của tỉnh: Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về việc ban hành chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 về ban hành quy định các biện pháp thực hiện Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, nội dung hỗ trợ gồm: Hỗ trợ nghiên cứu, sản xuất giống cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ sản xuất dược phẩm mới, thực phẩm chức năng từ dược liệu trồng trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ nghiên cứu sản xuất phần mềm ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao trong bảo quản hải sản đánh bắt xa bờ; hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao, quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong sản xuất lúa gạo chất lượng cao, cam, bưởi, nuôi tôm chân trắng, giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm theo chuỗi giá trị trên quy mô lớn.

- Cơ chế, chính sách của trung ương: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp: hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết, hạ tầng liên kết, khuyến nông, đào tạo tập huấn và giống vật tư bao bì nhãn mác sản phẩm; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: hỗ trợ miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mặt nước, tập trung đất đai, tín dụng, nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, đào tạo nguồn nhân lực phát triển thị trường, đầu tư cơ sở hạ tầng, cung cấp dịch vụ công, đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp nông thôn.

#### **4. Cử tri huyện Mường Lát đề nghị có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thu mua lâm sản, nông sản của nhân dân trên địa bàn huyện.**

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong việc liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm trồng trọt theo quy định tại khoản 6, Điều 1, Quyết định số 5643/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về cơ chế, chính sách khuyến khích tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và quản lý một trang thông tin điện tử “Chợ nông sản quốc gia” theo quy định tại khoản 3, Điều 10, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP; hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo quản, chế biến nông sản quy định tại Điều 11, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP. Do đó, đề nghị Doanh nghiệp nghiên cứu quy định các chính sách trên để triển khai thực hiện, đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp theo quy định.

#### **5. Đề nghị có chính sách hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp vụ Đông kịp thời cho huyện Vĩnh Lộc.**

Vụ Đông 2018÷2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3832/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 phê duyệt kế hoạch khối lượng và kinh phí hỗ trợ sản xuất vụ Đông năm 2018-2019 với tổng kinh phí hỗ trợ 10.250 triệu đồng. Trong đó giao chỉ tiêu kế hoạch cho huyện Vĩnh Lộc: 900 ha ngô trên đất 2 lúa, 20 ha thuê đất thời vụ để sản xuất vụ Đông, tổng kinh phí giao 645 triệu đồng.

Theo báo cáo của huyện, kết quả thực hiện các chỉ tiêu là: 926,5 ha ngô trên đất 2 lúa (vượt KH giao 26,5 ha), 0 ha thuê đất thời vụ. Sau khi nghiệm thu, quyết toán, liên ngành Sở Nông nghiệp&PTNT-Tài chính sẽ trình UBND tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ bổ sung theo quy định./.

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1285/SNN&PTNT-KHTC

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 4 năm 2019

V/v tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HOÁ

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: .....1.4.9.2.....

Ngày: ...1.7.1...4...19

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Lê Thị Thìn tại Công văn số 4005/UBND-NN ngày 04/4/2019 về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII; Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện, báo cáo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (có báo cáo gửi kèm).

Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo. *MT*

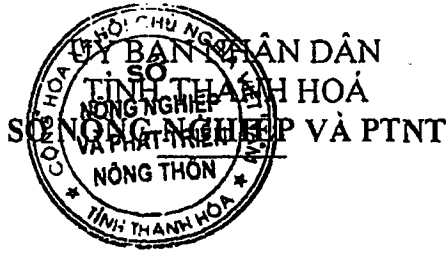
Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*MT*  
Nguyễn Việt Thái



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BÁO CÁO

**Giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7,  
HĐND tỉnh khóa XVII**

*(Kèm theo Công văn số 1235/SNN&PTNT-KHTC ngày 12/4/2019  
của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

### I. Lĩnh vực đề điều

#### 1. Kiến nghị cử tri huyện Tĩnh Gia về sửa chữa tuyến đê biển xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia

- Hiện trạng: Tuyến Đê kè biển xã Hải Bình có chiều dài 2 km, do UBND huyện Tĩnh Gia quản lý được đầu tư xây dựng năm 2011-2012, trong đó: Đoạn cửa sông từ K0 - K0+820, cao trình đỉnh đê (+ 2.80m), đỉnh tường chắn sóng (+3.6m), mái kè lát cầu kiện bê tông đúc sẵn, mặt đê đổ bê tông rộng 5m; đoạn tiếp giáp với biển từ K0+820 - K2+00, cao trình đỉnh đê (+ 5.0m), mái kè lát cầu kiện bê tông đúc sẵn, mặt đê đổ bê tông rộng 5m. Do ảnh hưởng của cơn bão số 10 năm 2017 kết hợp triều cường, đoạn từ K0+820 - K2 nước tràn qua đỉnh đê gây xói lở cục bộ một số vị trí ở mái đê phía đông; ngoài ra, mặt đê qua quá trình sử dụng đến nay một số tấm bị bong rỗ, lún nứt. Ngày 11/5/2018, UBND huyện Tĩnh Gia đã có Công văn số 1288/UBND-NN yêu cầu UBND xã Hải Bình huy động nguồn lực của địa phương để xử lý đảm bảo an toàn cho công trình. Tuy nhiên, đến nay địa phương vẫn chưa khắc phục, sửa chữa.

- Giải pháp: Do các hư hỏng của công trình có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp, vì vậy đề nghị UBND tỉnh giao cho UBND huyện Tĩnh Gia khẩn trương huy động nguồn lực tại chỗ để sửa chữa các hư hỏng nêu trên, đảm bảo an toàn công trình đê điều và giao thông đi lại của người dân trong khu vực.

#### 2. Kiến nghị cử tri huyện Hoằng Hóa về nâng cấp đê Đông sông Cù, huyện Hoằng Hóa

- Hiện trạng: Tuyến đê Đông sông Cù, huyện Hoằng Hóa có chiều dài 12,9km (đê cấp IV) đi qua các xã Hoằng Yến, Hoằng Ngọc và Hoằng Đông, đây là tuyến đê vùng gần cửa sông nối giữa sông Lạch Trường và sông Mã. Trong đó, đoạn đê thuộc xã Hoằng Yến (dài 3,2km) năm 2015 đã được tu bổ, nâng cấp từ dự án nạo vét sông Lạch Trường, cao trình đỉnh đê (+4.0)m, mặt đê rộng 6m, mặt bê tông rộng 5m; đoạn còn lại dài 9,7km thuộc xã Hoằng Ngọc và Hoằng Đông, cao trình đỉnh đê hiện tại từ (+3.7) ÷ (+4.0)m, mặt đê rộng từ 4-5m, có 2 đoạn mặt đê được cứng hóa bằng bê tông với tổng chiều dài 974m, còn lại là đê đất và cấp phối đá dăm. Nhìn chung, cao trình tuyến đê Đông sông Cù cơ bản đảm

bảo yêu cầu chống lũ. Tuy nhiên, chiều rộng mặt đê còn thiếu so với quy hoạch từ 1÷2m, trên tuyến đê có 3 đoạn sạt sông, với tổng chiều dài 1.690m đang có diễn biến sạt lở nhưng chưa có kè bảo vệ.

- Giải pháp: Trước mắt, đề nghị UBND huyện Hoàng Hóa xây dựng phương án PCLB cho công trình đảm bảo an toàn về người và tài sản của nhân dân trong mùa mưa bão năm 2019. Về lâu dài, đề nghị UBND tỉnh xem xét, cho đầu tư nâng cấp 9,7km còn lại thuộc xã Hoàng Ngọc, Hoàng Đông khi có điều kiện về nguồn vốn.

### **3. Kiến nghị cử tri huyện Hà Trung về nâng cấp đê tả, hữu T2 và T3, thuộc huyện Hà Trung**

- Hiện trạng: Tuyến đê tả, hữu T2, T3 (theo tên gọi của cử tri huyện Hà Trung) có tổng chiều dài 17,25km. Theo Quyết định số 606/QĐ-BNN-TCTL ngày 26/3/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phân loại, phân cấp đê trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thì đê tả, hữu T2, T3 huyện Hà Trung không được phân cấp là đê (thực tế là bờ kênh 2, kênh 3). Kênh có nhiệm vụ dẫn nước tưới, tiêu cho khu vực các xã Hà Tiến, Hà Tân, Hà Yên và Hà Bình, huyện Hà Trung qua hệ thống cống T2 và cống T3 dưới đê hữu sông Hoạt; chiều rộng mặt bờ kênh khoảng 3m, mặt rải cấp phối đá dăm. Do ảnh hưởng của mưa, lũ năm 2017, nước trong kênh đã tràn qua bờ kênh gây sạt lở nhiều vị trí.

- Giải pháp: Việc đầu tư nâng cấp 2 tuyến kênh này đảm bảo công tác tưới tiêu, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của địa phương là cần thiết. Trước mắt, đề nghị UBND huyện Hà Trung chỉ đạo các xã xây dựng phương án PCLB đảm bảo an toàn cho công trình trong mùa mưa lũ năm 2019. Về lâu dài, đề nghị UBND tỉnh xem xét hỗ trợ kinh phí để tu bổ, nâng cấp khi có điều kiện về nguồn vốn.

### **4. Kiến nghị cử tri về mở rộng tuyến đê kênh Nam thuộc xã Trung Ý, huyện Nông Cống**

- Hiện trạng: Tuyến đê kênh Nam thuộc xã Trung Ý, huyện Nông Cống thực tế là bờ kênh Nam thuộc hệ thống Thủy nông Bái Thượng, qua xã Trung Ý có chiều dài 1,573 km (từ K32+843 - K34+416) do Công ty TNHH MTV Sông Chu quản lý vận hành, khai thác. Kênh phục vụ tưới cho các xã Trung Ý, Tế Tân và Hoàng Sơn, huyện Nông Cống. Hiện trạng kênh mặt cắt hình thang, mái lát tám cấu kiện bê tông đúc sẵn, hai bờ kênh bằng đất rộng từ 2,5 - 3,5m, có nhiệm vụ kết hợp giao thông nội đồng và quản lý bảo vệ hệ thống công trình trên kênh.

Giải pháp: Kính đề nghị UBND tỉnh giao Công ty TNHH MTV Sông Chu phối hợp với UBND huyện Nông Cống và các xã thuộc vùng tưới kiểm tra, đánh giá sự cần thiết mở rộng bờ kênh phù hợp với chỉ tiêu kỹ thuật của hệ thống kênh Nam, đảm bảo phục vụ giao thông đi lại của nhân dân và không làm ảnh hưởng đến hệ thống công trình kênh.

### **5. Kiến nghị của cử tri về sớm cấp 1,2 tỷ đồng tiền đối ứng xử lý đê hữu sông Mã cho huyện Yên Định**

Dự án tu bổ, nâng cấp xử lý các trọng điểm xung yếu từ K13+200 - K27+400 đê hữu sông Mã huyện Yên Định được triển khai từ năm 2011 - 2017 do Chi cục Đê điều và PCLB làm chủ đầu tư, UBND huyện Yên Định chịu trách nhiệm thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Theo báo cáo của UBND huyện Yên Định, tổng kinh phí dự toán bồi thường GPMB công trình là 12.679.107.000 đồng, đến nay UBND huyện đã chi trả cho các hộ dân 10.008.128.000 đồng, kinh phí còn thiếu 2.670.979.000 đồng. Vì vậy, kính đề nghị UBND tỉnh chi đạo UBND huyện Yên Định sớm bố trí kinh phí để chi trả cho các hộ dân bị ảnh hưởng.

#### **6. Kiến nghị cử tri huyện Nga Sơn về đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đê 4, tuyến đê 3 từ cống Mộng Giường 2 đi xã Nga Thái, huyện Nga Sơn**

- Hiện trạng: Tuyến đê biển huyện Nga Sơn trước đây gọi là đê Ngự Hàm 3 (đê 3) đi qua các xã Nga Thủy, Nga Tân và Nga Tiến có chiều dài 10,4 km, trong đó đoạn từ K9+658÷K10+400 dài 742m đã được tu bổ nâng cấp từ năm 2014; đoạn từ K6+850÷K9+658, dài 2.808m thuộc dự án Đê, kè cửa sông Càn đoạn từ cống Mộng Giường đi xã Nga Thái, Nga Tân, huyện Nga Sơn hiện đang thi công dở dang, cao trình đỉnh đê 3.80 ÷ 4.10 (cao trình thiết kế +4.50). Tuy nhiên, do khó khăn về nguồn vốn nên dự án đã được phê duyệt điều chỉnh đến điểm dừng kỹ thuật, cơ bản dừng thực hiện đến thời điểm hiện tại, bổ sung phần đắp đất hoàn thiện mặt cắt một số đoạn, sử dụng hết số cấu kiện bê tông đã đúc chưa lát, bổ sung dầm khóa mái đỉnh kè và rải cấp phối mặt đê (Quyết định số 4049/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh).

Ngoài ra tuyến đê biển mới (gọi là đê 4) thuộc xã Nga Thủy và Nga Tân, huyện Nga Sơn có chiều dài 5,3km bắt đầu từ cống T4 (K0) đến cống Mộng Giường (K5+300), trong đó đoạn từ K3+600 ÷ K5+300 do UBND huyện Nga Sơn làm chủ đầu tư đã thi công hoàn thành đưa vào sử dụng; đoạn từ K0-K3+600 do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư, đến nay đã thi công hoàn thành đoạn từ K0-K1+200, đoạn từ K1+200÷K3+300 thi công đến cao trình +2,0 (cao thiết kế +4.5m), đoạn còn lại chưa được thi công. Hiện nay, dự án đã dừng thi công từ tháng 11/2016 do chưa bố trí được nguồn vốn.

- Giải pháp: Trước mắt, đề nghị UBND huyện Nga Sơn xây dựng phương án PCLB cho công trình đảm bảo an toàn về người và tài sản của nhân dân trong mùa mưa bão năm 2019. Về lâu dài, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn vốn để triển khai thi công hoàn thành dự án, đảm bảo an toàn chống lũ, bão và phát huy hiệu quả đầu tư.

#### **7. Kiến nghị cử tri về đánh giá ảnh hưởng của Nhà máy Thủy điện Bá Thước 1 và 2 đối với việc ngập lụt trên địa bàn huyện Bá Thước**

- Đối với nhà máy thủy điện Bá Thước 1 bắt đầu tích nước phát điện từ 2017; vùng lòng hồ dự án có mực nước dâng bình thường +54m nằm trên địa bàn 2 xã Thiết Kế và xã Xuân Phú, huyện Quan Hóa. Do hồ chứa có quy mô nhỏ, điều



tiết ngày đêm nên trong quá trình vận hành năm 2017, 2018 hồ chứa Thủy điện Bá Thước 1 không gây ảnh hưởng ngập lụt nhiều trên địa bàn huyện Bá Thước.

- Đối với nhà máy thủy điện Bá Thước 2, hoạt động tích nước từ 2012. Theo Quy trình vận hành hồ chứa được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 2991/QĐ-BCT ngày 30/5/2012 và Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Mã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 thì mực nước dâng bình thường của thủy điện Bá Thước 2 là +41m; Công ty Cổ phần thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện bồi thường tài sản, hoa màu bị ngập do nằm dưới mực nước dâng bình thường.

Theo báo cáo của UBND huyện Bá Thước, hàng năm vào mùa mưa lũ trên tuyến đường tỉnh 521B, Quốc lộ 217 qua địa bàn huyện Bá Thước, có một số vị trí thường xuyên bị ngập; ngày 02/10/2018, Sở Giao thông vận tải đã chủ trì phối hợp Sở Công thương, UBND huyện Bá Thước kiểm tra và có Văn bản số 3568/SGTVT-TĐKHKT báo cáo UBND tỉnh đề xuất các giải pháp xử lý; ngày 09/10/2018, UBND tỉnh đã có Văn bản số 12472/UBND-CN yêu cầu Công ty Cổ phần thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa thi công hoàn trả lại đường tỉnh 521B đoạn thường xuyên bị ngập từ Km1-Km2+300. Hiện nay Công ty đang thực hiện công tác GPMB để triển khai thi công.

Đối với các điểm, cơ sở hạ tầng giao thông nằm trên mực nước dâng bình thường của thủy điện Bá Thước 2 nhưng vẫn bị ngập trong mùa mưa lũ, UBND tỉnh đã giao cho các ngành liên quan phối hợp với UBND các huyện đánh giá cụ thể tác động của việc xả lũ các hồ chứa trên địa bàn tỉnh đối với vấn đề ngập lụt, đề có giải pháp tăng cường quản lý việc thực hiện quy trình xả lũ theo quy định, để giảm thiểu ảnh hưởng ngập lụt. Hiện nay các đơn vị liên quan đang nghiên cứu, đánh giá để làm cơ sở báo cáo UBND tỉnh và kiến nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa để đảm bảo phù hợp với diễn biến thời tiết, thiên tai trong những năm gần đây, hạn chế đến mức thấp nhất ngập lụt cho các địa phương.

#### **8. Kiến nghị của cử tri huyện Hậu Lộc về cứng hóa mặt đê từ cầu De đi cảng cá Hòa Lộc và đi các xã Hưng Lộc, Đa Lộc**

- Hiện trạng: Tuyến đê từ cầu De đi cảng cá Hòa Lộc và các xã Hưng Lộc, thực tế là đê tây Kênh De (đê cấp IV) có chiều dài 6 km, bắt đầu từ thôn Liên Hùng, xã Liên Lộc đi qua các xã Hoa Lộc, Phú Lộc và kết thúc tại cảng cá Hòa Lộc. Trong những năm trước đây đã được tu bổ nâng cấp đảm bảo cao trình chống lũ (+4.0), chiều rộng mặt đê B = 4m. Tuy nhiên, do chưa được gia cố nên mặt đê bị hư hỏng, nhiều ổ trâu, ổ gà, đi lại khó khăn.

- Giải pháp: Trước mắt, đề nghị UBND huyện Hậu Lộc huy động nguồn lực địa phương để tổ chức san sửa mặt đê, đảm bảo giao thông đi lại và phục vụ

công tác hộ đê PCLB năm 2019; về lâu dài, đề nghị UBND tỉnh cho đầu tư củng cố hóa mặt đê khi có điều kiện về nguồn vốn.

#### **9. Kiến nghị của cử tri về củng cố hóa mặt đê một số tuyến đê Trung ương trên sông Mã, sông Chu tại các huyện Thiệu Hóa, Vĩnh Lộc**

- Hiện trạng: Tuyến đê sông Mã, sông Chu qua địa bàn các huyện Thiệu Hóa, Vĩnh Lộc có tổng chiều dài 79,5 km (huyện Thiệu Hóa 51,5 km; huyện Vĩnh Lộc 28 km), hiện trạng các tuyến đê cơ bản đã được củng cố hóa mặt đê bằng nhựa và bê tông, đáp ứng yêu cầu phòng chống lụt bão và giao thông đi lại. Tuy nhiên, do một số vị trí đê đi qua địa bàn dân cư đông đúc, có mật độ lưu lượng giao thông qua lại nhiều, đặc biệt tại các vị trí thường xuyên có xe chở cát đi qua đã làm bê tông mặt đê nhiều vị trí đã bị nứt vỡ, hư hỏng, điển hình như đoạn từ K30+500-K31+634 đê hữu sông Chu, xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hoá, đoạn từ K36 + 400 - K37+500 đê hữu sông Chu, xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hoá, đoạn từ K19+100 - K20 đê tả sông Mã, Xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc.

- Giải pháp: Để đảm bảo an toàn đê điều, đáp ứng yêu cầu công tác kiểm tra, ứng cứu và hộ đê trong mùa mưa, lũ kết hợp phục vụ giao thông đi lại của nhân dân trong khu vực, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã báo cáo Tổng cục Phòng chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và PTNT cho đầu tư gia cố lại mặt đê bị hư hỏng trong Kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2019, gồm các vị trí sau: Đoạn từ K30+500-K31+634 đê hữu sông Chu, xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hoá; đoạn từ K36 + 400 - K37+500 đê hữu sông Chu, xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hoá; đoạn từ K19+100 - K20 đê tả sông Mã, Xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc. Đối với các đoạn còn lại, trước mắt đề nghị UBND các huyện huy động nguồn lực tại chỗ để sửa chữa các hư hỏng nhỏ, đảm bảo an toàn giao thông và phục vụ công tác kiểm tra, ứng cứu sự cố đê trong mùa mưa lũ năm 2019; về lâu dài, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp tục đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét cho đầu tư tu bổ trong những năm tiếp theo.

#### **10. Kiến nghị của cử tri về nâng cấp và củng cố hóa mặt đê tả Lạch Trường, đoạn qua xã Hoàng Cát, đoạn từ cầu Bút Sơn đến cầu Phao cũ, huyện Hoằng Hóa**

- Hiện trạng: Tuyến đê tả sông Lạch Trường (đê cấp II) đi qua địa bàn xã Hoàng Cát có chiều dài 4.256m (K1+300 - K5+556), được đầu tư tu bổ, nâng cấp đáp ứng yêu cầu phòng chống lụt bão và giao thông đi lại (mặt đê rộng từ 5 - 6 m, mặt đê bằng bê tông rộng từ 4 - 5 m). Tuy nhiên, đây là tuyến đê đi qua địa bàn có mật độ lưu lượng giao thông lớn, dân cư sinh sống đông đúc dọc 2 bên đê từ lâu đời; mặt đê được đầu tư gia cố từ lâu, qua quá trình sử dụng nhiều tấm bê tông đã bị nứt vỡ, hư hỏng gây khó khăn cho giao thông đi lại và công tác kiểm tra, hộ đê khi có mưa lũ xảy ra.

- Giải pháp: Để đảm bảo phục vụ công tác cứu hộ đê trong mùa mưa, lũ và đáp ứng yêu cầu giao thông đi lại của nhân dân trong khu vực, Sở Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn đã báo cáo Tổng cục Phòng chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và PTNT cho đầu tư tu bổ, gia cố lại mặt đê đoạn đang bị hư hỏng trong Kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2019.

## **II. Lĩnh vực thủy lợi**

### **1. Kiến nghị xây dựng trạm bơm cạnh cống Hón, xã Trung Ý, huyện Nông Công**

Dự án đầu tư trạm bơm tiêu Vụng Hón, xã Trung Ý, huyện Nông Công được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3895/QĐ-UBND ngày 29/10/2010; trong đó giao UBND huyện Nông Công làm chủ đầu tư, quy mô trạm bơm 7 máy x 4.000m<sup>3</sup>/h, tiêu cho 860ha đất canh tác thuộc các xã: Trung Ý, Trung Chính, Hoàng Sơn và Tế Tân, huyện Nông Công. Tuy nhiên, đến nay dự án vẫn chưa được bố trí vốn để tổ chức triển khai thực hiện. Để đảm bảo tiêu thoát cho 860ha đất canh tác của các xã nêu trên, trước mắt đề nghị UBND huyện Nông Công phối hợp với Công ty TNHH một thành viên Sông Chu khơi thông các kênh tiêu hiện có trong vùng đảm bảo tiêu thoát trong mùa mưa lũ năm 2019; về lâu dài, đề nghị UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư xây dựng khi cân đối được nguồn vốn.

### **2. Kiến nghị xây dựng hệ thống thủy lợi từ kênh Bắc tới hệ thống kênh mương Tổ Rồng để cung cấp nước tưới cho 360ha đất nông nghiệp của xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 14865/UBND-THKH ngày 26/11/2018 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với lãnh đạo huyện Thường Xuân, trong đó chỉ đạo tham mưu giải quyết kiến nghị của UBND huyện Thường Xuân về việc đề nghị tỉnh ghi vốn để thực hiện đầu tư tiểu dự án đầu nối vào kênh Thường Xuân xả nước vào đầu mỗi kênh trạm bơm Tổ Rồng xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân nhằm mở rộng thêm diện tích tưới tự chảy cho đất canh tác của xã Thọ Thanh từ kênh Thường Xuân. Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng phương án và lấy ý kiến của Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên, do nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020 đã được giao hết cho các chương trình, dự án nên không còn nguồn để bố trí thực hiện. Vì vậy, để mở rộng diện tích tưới lên 360ha đất nông nghiệp của xã Thọ Thanh, kính đề nghị UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan, tổng hợp dự án vào danh mục cần đầu tư, khi có điều kiện về nguồn vốn.

### **3. Kiến nghị đầu tư xây dựng đập Đá Mài, xã Thành Tân, huyện Thạch Thành**

Công trình đập Đá Mài được đầu tư nâng cấp năm 2009-2010 bằng nguồn vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ. Do ảnh hưởng của mưa lũ tháng 10/2017 đất mang tràn bị sạt, tuy nhiên đây là hư hỏng nhỏ, đề nghị UBND huyện Thạch

Thành huy động nguồn lực địa phương để khắc phục đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão năm 2019 và các năm tiếp theo.

#### **4. Kiến nghị nâng cấp trạm bơm tiêu Thanh Thủy**

Trạm bơm tiêu Thanh Thủy do Công ty Sông Chu quản lý, quy mô 10 máy x 2.500m<sup>3</sup>/h, tiêu cho 320ha đất tự nhiên của xã Thanh Sơn và xã Thanh Thủy, huyện Tĩnh Gia. Do trạm bơm đã xây dựng từ lâu, thường xuyên hoạt động trong vùng nước nhiễm mặn nên máy bơm và thiết bị thường xuyên hư hỏng, chỉ có 5/10 máy hoạt động bình thường. Tuy nhiên, khu vực tiêu do trạm bơm Thanh Thủy đảm nhận đã được tiêu hỗ trợ qua cống tiêu sông Yên mới đầu tư nên số máy bơm phải vận hành trong thời gian mưa lũ chỉ từ (2-4) máy. Để đảm bảo khả năng tiêu thoát trong mùa mưa lũ năm 2019 và những năm tiếp theo, đề nghị UBND huyện Tĩnh Gia phối hợp với Công ty Sông Chu khơi thông các tuyến kênh tiêu trong vùng; đề nghị Công ty Sông Chu chủ động sửa chữa kịp thời những hư hỏng, đảm bảo vận hành của trạm bơm phục vụ cho công tác tiêu úng.

#### **5. Kiến nghị nâng cấp kênh tưới b2-16a qua xã Đông Anh, Đông Minh, huyện Đông Sơn**

Tuyến kênh tưới b2 - 16a là tuyến nhánh cấp 2 của kênh Bắc thủy nông Bái Thượng (lấy nước qua kênh 16a), có chiều dài 1,52km, nhiệm vụ tưới cho khoảng 300ha đất canh tác của thị trấn Rừng Thông và 02 xã Đông Minh, Đông Anh, huyện Đông Sơn.

Do tuyến kênh được xây dựng từ năm 1995, đến nay đã bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng nên nước không về đến cuối kênh theo yêu cầu. Vì vậy, để đảm bảo cấp nước tưới phục vụ sản xuất cho khoảng 300ha đất canh tác của thị trấn Rừng Thông và 02 xã Đông Minh, Đông Anh, đề nghị Công ty Sông Chu đưa tuyến kênh b2 - 16a vào kế hoạch sửa chữa, nâng cấp của Công ty và bố trí nguồn kinh phí để thực hiện trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

#### **6. Kiến nghị hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nạo vét lòng hồ một số hồ đập như: Hồ Khánh Châu, xã Xuân Du; hồ Năng Nháp, xã Thanh Tân; hồ Khe Du, xã Xuân Phúc; hồ Khe Sú, xã Mậu Lâm; hồ Ao Sen, xã Yên Lạc thuộc huyện Như Thanh**

Các công trình hồ chứa nói trên được đầu tư xây dựng từ lâu, đến nay không đảm bảo an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và được đánh giá không đảm bảo an toàn trước mùa mưa, lũ năm 2019. Do đó, việc đầu tư sửa chữa, nâng cấp các hồ nói trên là cần thiết. Tuy nhiên, do ngân sách của tỉnh còn nhiều khó khăn, chưa đủ điều kiện bố trí để đầu tư, nâng cấp toàn bộ số hồ chứa nêu trên, trước mắt đề nghị UBND huyện Như Thanh có kế hoạch đưa các hồ nói trên vào sửa chữa, nâng cấp bằng nguồn kinh phí của địa phương hoặc kinh phí từ tỉnh cấp hàng năm qua các chương trình, nguồn vốn như: Sự nghiệp kinh tế; vốn thực hiện chính sách bảo vệ, phát triển đất trồng lúa; vốn an toàn đập và xử lý đê địa phương hoặc vốn xã hội hóa,...

### **7. Kiến nghị nạo vét đập Bì Bùng 1, xã Hà Tiến và đập Bến Quân, xã Hà Long**

Đây là các công trình đã được đầu tư sửa chữa, nâng cấp vào năm 2009 bằng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ và nguồn vốn ngân sách tỉnh, phục vụ tưới cho 557,5 ha đất canh tác (hồ Bến Quân tưới cho 500 ha thuộc Hà Long, hồ Bì Bùng tưới cho 57,5 ha xã Hà Tiến). Trong thời gian vừa qua, đã xảy ra hiện tượng bồi lắng lòng hồ, làm giảm dung tích, ảnh hưởng đến năng lực phục vụ tưới của công trình.

Để đảm bảo đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, đề nghị UBND huyện Hà Trung báo cáo UBND tỉnh đề xuất với Bộ nông nghiệp và PTNT bố trí kinh phí nạo vét lòng hồ từ nguồn vốn chống hạn hàng năm.

### **8. Kiến nghị xây dựng công trình nước sạch cho các xã thuộc huyện Quan Sơn**

Hiện nay, trên địa bàn huyện Quan Sơn có 84 công trình cấp nước sinh hoạt được đầu tư từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và VSMTNT, Chương trình 134 và Chương trình 135. Để đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho người dân, đề nghị UBND huyện Quan Sơn chỉ đạo các phòng ban rà soát, tổng hợp đánh giá hiện trạng các công trình hiện có và đề xuất đầu tư mới, báo cáo UBND tỉnh để lồng ghép đầu tư sửa chữa, nâng cấp hoặc đầu tư mới các công trình cấp nước từ các chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình 134, Chương trình 135 và Chương trình 30a đảm bảo nhu cầu sinh hoạt cho người dân.

**9. Kiến nghị lắp đặt các biển báo nguy hiểm, hàng rào bảo vệ trên kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã thuộc huyện Ngọc Lặc; xử lý những bất cập của một số hạng mục trên hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã ở huyện Yên Định và hệ thống kênh Bắc thuộc huyện Thọ Xuân như: Các cầu bắc qua kênh không đúng tim đường và đường dẫn lên cầu có độ dốc cao; một số kênh nhánh dẫn nước tưới có cốt thấp hơn so với hệ thống mương nội đồng; một số vị trí có thể mở cống để tưới chủ động nhưng không có trong thiết kế và dự toán**

Các tồn tại thuộc hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã do cư tri kiến nghị như trên đã được UBND tỉnh và các Sở, ngành nắm bắt và đã chỉ đạo Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Sông Mã phối hợp với Ban Quản lý đầu tư và xây dựng Thủy lợi 3, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa, UBND các huyện trên địa bàn có tuyến kênh đi qua tổ chức kiểm tra, rà soát các hư hỏng, tồn tại trong hệ thống để khắc phục, sửa chữa, bổ sung trong thời gian bảo hành của dự án theo qui định. Hiện nay, Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Sông Mã đang phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện rà soát, vì vậy, đề nghị UBND các huyện, xã có tuyến kênh đi qua phối hợp Công ty TNHH MTV

thủy lợi Nam Sông Mã rà soát, tổng hợp đầy đủ các hư hỏng, tồn tại và bất cập cần sửa chữa, bổ sung của hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã.

#### **10. Kiến nghị hoàn trả lại mặt bằng sau khi xây dựng tuyến kênh Bắc, huyện Thọ Xuân**

Dự án phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2542/QĐ-BNN-XD ngày 26/10/2011. Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt, một số tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Thọ Xuân được sử dụng làm đường thi công và được hoàn trả sau khi hoàn thành công trình.

Đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn trả được 16 tuyến đường, còn lại một số tuyến đường liên thôn hoặc nội vùng chưa được hoàn trả do nguồn vốn của dự án chưa được bố trí. Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp Ban QLDA đầu tư các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa phối hợp với UBND huyện Thọ Xuân kiểm tra, rà soát các tuyến đường bị hư hỏng do phục vụ thi công tuyến kênh Bắc đoạn qua huyện Thọ Xuân để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT bố trí vốn để hoàn trả hiện trạng ban đầu.

#### **11. Kiến nghị mở rộng công tiêu Trường Tuế để tiêu thoát lũ cho huyện Đông Sơn**

Hệ thống kênh tiêu Cầu Ê - Trường Tuế do Công ty TNHH một thành viên Sông Chu quản lý, kênh có chiều dài 14,9km, nhiệm vụ tiêu cho 2.982ha đất tự nhiên của 07 xã thuộc huyện Đông Sơn (*Đông Hoàng, Đông Minh, Đông Ninh, Đông Anh, Đông Thịnh, Đông Văn, Đông Hưng*). Trên tuyến kênh chỉ có cống qua đường sắt Bắc - Nam thuộc địa phận xã Đông Hưng, tuy nhiên, đây là cống qua đường sắt, việc mở rộng cống này liên quan đến giao thông đường sắt của cả nước. Vì vậy, đề nghị UBND huyện Đông Sơn phối hợp với Công ty Sông Chu hàng năm lập phương án tiêu thoát và khơi thông dòng chảy, vận hành hệ thống kênh tiêu Cầu Ê - Trường Tuế đảm bảo tiêu thoát cho 2.982ha đất tự nhiên của 07 xã nêu trên.

#### **12. Kiến nghị việc di dời trạm bơm Hoàng Vinh**

Việc di dời trạm bơm Hoàng Vinh đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận chủ trương tại Công văn số 15601/UBND-NN ngày 20/12/2017, trong đó giao UBND huyện Hoàng Hóa là đơn vị thực hiện. Đề nghị UBND huyện Hoàng Hóa khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện để sớm đưa công trình vào sử dụng đảm bảo nước phục vụ sản xuất.

#### **13. Kiến nghị hỗ trợ kinh phí xây dựng trạm bơm tiêu úng Phong Châu huyện Hoàng Hóa**

Theo Quy hoạch chi tiết vùng Bắc sông Mã, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 19/01/2018; trong đó xây dựng 2 trạm bơm, gồm: Trạm

bơm Hoàng Châu với quy mô 10 máy x 4.000m<sup>3</sup>/h tiêu cho 1.700ha và trạm bơm Hoàng Phong với quy mô 11 máy x 4.000m<sup>3</sup>/h tiêu cho 1.800ha, được phân kỳ đầu tư giai đoạn sau 2030.

Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với các ngành tổng hợp danh mục đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn.

#### **14. Kiến nghị tu sửa đập Tá Hường thôn Chiềng Lau, xã Ban Công, huyện Bá Thước**

- Hiện trạng: Đập Tá Hường do Công ty Sông Chu quản lý, có nhiệm vụ tưới cho 19ha đất canh tác thuộc xã Ban Công; kết cấu đập bằng đá xây, hiện nay nhiều vị trí thân đập bị xói rỗng, cống lấy nước không có hệ thống đóng mở, cống xả cát không thể vận hành, không có tiêu năng hạ lưu. Công trình đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 24/02/2014, tuy nhiên do khó khăn về nguồn vốn nên đến nay công trình chưa được đầu tư nâng cấp.

- Giải pháp: Đề nghị Công ty Sông Chu sử dụng nguồn vốn thủy lợi phí và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác của Công ty để sửa chữa nâng cấp công trình, đảm bảo cấp nước tưới phục vụ sản xuất.

### **III. Lĩnh vực Lâm nghiệp**

Cử tri huyện Thường Xuân, Quan Sơn đề nghị các bộ, ngành Trung ương cấp phát kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng với mức 400.000 đồng/ha/năm theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ (hiện nay đang hỗ trợ 151.000 đồng/ha/năm)

Theo quy định tại Điều 3, Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020; hộ gia đình, cộng đồng dân cư thôn quy định tại Khoản 1, 2, Điều 2 của Nghị định này được hỗ trợ tiền khoán bảo vệ rừng là 400.000 đồng/ha/năm. Hàng năm, căn cứ đề xuất của UBND các huyện, các Ban quản lý dự án cơ sở (trên địa bàn 07 huyện nghèo của tỉnh: Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Bá Thước, Lang Chánh, Thường Xuân, Như Xuân), Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT và các Bộ, ngành Trung ương. Năm 2019, đã xây dựng kế hoạch với tổng diện tích bảo vệ rừng thuộc đối tượng hỗ trợ khoán là 210.160 ha, đơn giá khoán 400.000 đồng/ha/năm, tổng nhu cầu vốn là 84,064 tỷ đồng; tuy nhiên, nguồn vốn ngân sách Trung ương mới bố trí được 34.115 triệu đồng (đáp ứng 40,58% tổng nhu cầu vốn), sau khi trừ đi chi phí quản lý dự án, mức hỗ trợ bình quân chung hỗ trợ bảo vệ rừng là 151.000 đồng/ha/năm.

Để đảm bảo mức hỗ trợ khoán bảo vệ rừng theo quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương bổ sung

vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo nhanh và bền vững cho hỗ trợ khoán bảo vệ rừng năm 2019 còn thiếu (Công văn số 3248/UBND-NN ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh). Trong khi chờ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, đề nghị UBND các huyện triển khai tốt công tác bảo vệ rừng, khi Trung ương bổ sung vốn cho tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu cho UBND tỉnh giao vốn theo quy định.

#### **IV. Về lĩnh vực xây dựng nông thôn mới và phát triển nông thôn**

##### **1. Hỗ trợ kinh phí điều chỉnh quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới (NTM) cho huyện Bá Thước**

Giai đoạn 2010 - 2015, Chủ tịch UBND tỉnh đã ưu tiên phân bổ kinh phí cho lập quy hoạch xã NTM; theo đó, đến hết năm 2015 tất cả các xã xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh đều được hỗ trợ đủ kinh phí lập quy hoạch. Giai đoạn 2016 - 2020, nội dung này không thuộc đối tượng ưu tiên hỗ trợ kinh phí của trung ương và của tỉnh, nên không bố trí kinh phí hỗ trợ để điều chỉnh quy hoạch xã NTM. Những năm gần đây nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nguồn kinh phí các địa phương đều chủ động cân đối. Vì vậy, đề nghị huyện Bá Thước và các xã trên địa bàn huyện chủ động cân đối kinh phí để thực hiện.

##### **2. Phân bổ kinh phí xây dựng NTM nên có sớm từ đầu năm.**

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh, hàng năm trên cơ sở nguồn vốn của Trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ, Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tỉnh phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh phân bổ cho các địa phương thực hiện. Năm 2019, đã tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp Trung ương tại Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 17/12/2018; đối với nguồn vốn đầu tư phát triển Trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ, đã được HĐND tỉnh thông qua, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phân bổ để các địa phương thực hiện.

##### **3. Giao bổ sung kế hoạch xây dựng NTM cho huyện Hà Trung**

Theo Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 và Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt danh sách xã phấn đấu đạt chuẩn NTM; huyện Hà Trung có 10 xã. Giai đoạn 2012 - 2015, huyện Hà Trung có 4 xã đạt chuẩn NTM; như vậy đến năm 2020, huyện Hà Trung phấn đấu có 14/24 xã đạt chuẩn NTM, đạt 58% số xã, tương ứng với mục tiêu toàn tỉnh (đến hết năm 2020, toàn tỉnh phấn đấu có 60% số xã đạt chuẩn NTM). Xã phấn đấu đạt chuẩn NTM là mục tiêu, kế hoạch đề Trung ương, tỉnh tập trung chỉ đạo và ưu tiên hỗ trợ nguồn vốn để thực hiện. Ngoài ra, tỉnh khuyến khích và tạo điều kiện để các xã không thuộc danh sách phấn đấu đạt chuẩn NTM, vẫn có thể hoàn thành trong giai đoạn 2016 - 2020.



Về phân bổ vốn, đến năm 2019 Trung ương phân bổ cho tỉnh tương ứng 52% vốn theo định mức phân bổ. Tuy nhiên, đến nay tỉnh đã phân bổ cho huyện Hà Trung 60,4%, như vậy, đã cao hơn so với bình quân chung của tỉnh.

#### **4. Tăng số lượng phân bổ thôn hoàn thành NTM cho các xã miền núi để được hưởng cơ chế thưởng của tỉnh**

Theo cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng NTM, giai đoạn 2016-2020 được quy định tại Quyết định số 3301/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh, thôn, bản đạt chuẩn NTM thuộc xã miền núi được hỗ trợ 100 triệu đồng/thôn, bản. Mục tiêu, đến năm 2020 toàn tỉnh có khoảng 20% số thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM (khoảng 450 thôn, bản), theo đó, tỉnh đã xây dựng kế hoạch vốn tương ứng để thưởng cho các thôn, bản đạt chuẩn. Tuy nhiên, hàng năm số lượng thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM đều vượt mục tiêu, kế hoạch đề ra nên đã mất cân đối so với kế hoạch dẫn đến tỉnh chưa bố trí được kinh phí để hỗ trợ ngay trong năm đạt chuẩn NTM, cụ thể: Năm 2017 và năm 2018 tỉnh đã hỗ trợ cho 239 thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM. Năm 2019, sẽ thưởng cho 114 thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2017 còn lại chưa được hỗ trợ và 70 thôn, bản đạt chuẩn năm 2018 (Năm 2019 tỉnh ưu tiên hỗ trợ cho 70 thôn trong kế hoạch phân đầu đạt chuẩn năm 2018, các thôn, bản còn lại sẽ cân đối hỗ trợ trong các năm tiếp theo).

#### **5. Hỗ trợ 10 tỷ đồng cho huyện Yên Định đã hoàn thành Chương trình xây dựng NTM**

Huyện Yên Định được công nhận đạt chuẩn NTM năm 2015; tại Quyết định số 2001/QĐ-TTg ngày 20/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, huyện Yên Định được nhận kinh phí thưởng công trình phúc lợi cho các địa phương có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua “cả nước chung sức xây dựng NTM”, với số tiền 10 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Chủ tịch UBND tỉnh đã hỗ trợ huyện Yên Định thêm 10 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh theo chính sách khuyến khích xây dựng NTM của tỉnh năm 2017. Như vậy, huyện Yên Định đã được hỗ trợ 20 tỷ đồng bằng mức hỗ trợ theo cơ chế hỗ trợ huyện NTM được ban hành tại Quyết định số 2716/2016/QĐ-UBND ngày 21/7/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

#### **6. Có chính sách cho xã đạt NTM nâng cao**

Giai đoạn 2016 - 2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016 - 2020, trong đó, đã quy định cụ thể định mức vốn hỗ trợ cho từng đối tượng xã thực hiện Chương trình xây dựng NTM. Giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh đã ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng NTM. Riêng chính sách cho xã NTM nâng cao, năm 2018 Văn phòng Điều phối NTM tỉnh đã trình UBND tỉnh, tuy nhiên, do tỉnh chưa cân đối được ngân sách nên chưa ban hành; tỉnh khuyến khích các địa phương tập trung

huy động nguồn lực tại chỗ và các nguồn vốn hợp pháp khác để xây dựng xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

### **7. Có tiêu chí cụ thể cho xã NTM kiểu mẫu**

Tại Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành cụ thể tiêu chí xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020, đây là cơ sở để các địa phương triển khai thực hiện.

### **8. Kiến nghị của cử tri về việc sớm bố trí kinh phí giải phóng mặt bằng lòng hồ Yên Mỹ, huyện Như Thanh**

- Thực trạng: Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017, với tổng mức đầu tư là: 290,903 tỷ đồng, chủ yếu là hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng với kinh phí 216,156 tỷ đồng (chiếm 73,4%). Dự án được triển khai trên địa bàn 4 xã: Thanh Kỳ, Thanh Tân huyện Như Thanh; xã Phú Sơn, huyện Tĩnh Gia; xã Yên Mỹ, huyện Nông Công với thời gian thực hiện là 4 năm (2017÷2021). Theo kế hoạch chi tiết cho các dự án từ nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 thì giai đoạn 2016÷2020, Dự án được giao 85 tỷ đồng ( $\approx 30\%$  tổng nhu cầu vốn). Hiện nay, Dự án mới được phân bổ 38 tỷ đồng (trong đó: năm 2017: 12 tỷ đồng, năm 2018: 13 tỷ đồng, năm 2019: 13 tỷ đồng) để thực hiện hợp phần xây dựng cơ sở hạ tầng; hợp phần giải phóng mặt bằng chưa được giao vốn để triển khai thực hiện. Ngày 22/10/2018, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Công văn số 3559/SNN&PTNT-QLXDCT báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện Dự án. Trên cơ sở nội dung báo cáo, đề xuất của Sở Tài chính tại các Công văn số 4803/STC-ĐT ngày 12/11/2018, số 5220/STC-ĐT ngày 04/12/2018, UBND tỉnh đã có Công văn số 16092/UBND-NN ngày 21/12/2018. Trong đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn cho dự án trong năm 2019 và các năm tiếp theo để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên đến nay, Dự án vẫn chưa được bố trí kinh phí để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

- Giải pháp: Kính đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu cho tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn cho dự án trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

### **9. Kiến nghị của cử tri huyện Quan Hóa, Bá Thước đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư dự án thủy điện: Bá Thước 1, Hồi Xuân, Thành Sơn có chương trình sinh kế cho người dân khu vực tái định cư và người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án thủy điện trên**

- Thực trạng: Các dự án Thành Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1 là các dự án thủy điện có vốn đầu tư trong nước, được phê duyệt chủ trương và triển khai thi công trong giai đoạn 2008 đến nay; phương án bồi thường-giải phóng mặt bằng,

di dân và tái định cư (TĐC) của các dự án tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại thời điểm triển khai và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các dự án TĐ Thành Sơn, TĐ Bá Thước 1 đã thực hiện hoàn thành công tác bồi thường-giải phóng mặt bằng, tái định cư và nhiều hoạt động phúc lợi khác, hỗ trợ cho các xã vùng dự án như: xây dựng nhà văn hóa, hội trường xã; làm tượng đài liệt sĩ; ủng hộ bàn, ghế cho nhà văn hóa, ... hàng năm có hỗ trợ gạo cho người nghèo ở các xã vùng dự án. Riêng đối với TĐ Hồi Xuân hiện đang thực hiện phương án bồi thường-GPMB, tái định cư theo quy định.

Thực tế từ năm 2017 đến nay, mặc dù chưa có quy định hay chính sách cụ thể về chương trình sinh kế, nhưng đối với các dự án thủy điện trong giai đoạn thực hiện đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT đã đề nghị Chủ đầu tư dự án lập phương án sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng, xin ý kiến của người dân, chính quyền địa phương và được các ngành chức năng thẩm định như dự án TĐ bậc thang Sông Lò, TĐ Xuân Khao, ...

- Giải pháp: Do đó, để người dân được hưởng các chương trình sinh kế, Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng, ban hành quy định cụ thể về chính sách phát triển sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng khi thực hiện thu hồi đất để thực hiện các dự án nói chung và dự án thủy điện nói riêng trên địa bàn tỉnh.

## **V. Về lĩnh vực thủy sản**

### **1. Về đề nghị nạo vét luồng lạch sông Bạng, huyện Tĩnh Gia**

Dự án xử lý khẩn cấp nạo vét cửa ra vào cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Bạng, huyện Tĩnh Gia được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình tại Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 với tổng mức đầu tư là 9.977,3 triệu đồng. Đến nay dự án đã được thi công hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng ngày 30/01/2019.

### **2. Dự án khu neo đậu tránh trú bão tại Quảng Thạch, huyện Quảng Xương**

Dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá cửa Sông Lý, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 với tổng mức đầu tư 119,995 tỷ đồng, trong đó: nguồn vốn ngân sách Trung ương bố trí là 100 tỷ đồng; 19,995 tỷ còn lại do ngân sách tỉnh và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác; thời gian thực hiện dự án 4 năm (từ năm 2016 đến năm 2019). Dự án do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư, ký hợp đồng ủy thác cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa ( Ban QLDA) thực hiện công tác quản lý dự án.

Do nguồn vốn Trung ương bố trí chậm (mới được 41,85 tỷ đồng), ngân sách tỉnh chưa bố trí đền bù GPMB nên dự án triển khai rất chậm, mới đạt 36,2%.

### **3. Đề nghị nạo vét cửa lạch ghép xã Hải Châu**

Cửa Lạch Ghép thuộc tuyến đường thủy nội địa sông Yên từ phao số “0” đến cầu Ghép dài 12km, trên đoạn tuyến này có bến cá Hải Châu, bến cá Quảng Nham và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá cửa sông Lý phục vụ cho khoảng 1.100 tàu thuyền nghề cá các xã: Hải Châu, Hải Ninh - huyện Tĩnh Gia, xã Quảng Nham, Quảng Thạch - huyện Quảng Xương và các địa phương khác ra vào bốc dỡ sản phẩm, tiếp nhận dịch vụ hậu cần nghề cá và neo đậu tránh trú bão.

Ngày 16/9/2013, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định 3230/QĐ-UBND phê duyệt dự án nạo vét luồng chạy tàu tuyến sông Yên, đoạn từ cầu Ghép đến phao số “0”, theo đó giao cho Công ty Cổ phần quản lý đường thủy nội địa và Xây dựng giao thông Thanh Hóa làm chủ đầu tư theo hình thức xã hội hóa, thời gian thực hiện dự án từ năm 2013-2016 và gia hạn thời gian thực hiện dự án đến 31/12/2017 tại văn bản số 11792/UBND-CN ngày 28/9/2017 về việc tăng cường giải pháp đảm bảo luồng lạch phục vụ giao thông đường thủy.

Theo báo cáo của Công ty Cổ phần quản lý đường thủy nội địa và Xây dựng giao thông Thanh Hóa, tổng khối lượng nạo vét đến 31/12/2017 đạt 245.831 m<sup>3</sup> còn lại khoảng 600.000m<sup>3</sup> chưa được thực hiện nạo vét. Tuy nhiên, do Chính phủ yêu cầu nên dự án đang tạm dừng thi công.

### **4. Đề nghị tỉnh sớm quan tâm, nạo vét khu neo đậu tàu thuyền tránh, trú bão cho nhân dân.**

Trong những năm qua UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các ngành, đơn vị có liên quan tập trung đến việc nạo vét các khu neo đậu tàu thuyền tránh, trú bão trên địa bàn tỉnh như: nạo vét luồng lạch sông Bạng, cửa lạch Ghép huyện Tĩnh Gia, nạo vét ở khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Trường, huyện Hậu Lộc, xử lý khẩn cấp nạo vét khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Hới, thành phố Sầm Sơn tạo thuận lợi cho tàu thuyền ra vào cập cảng. Tuy nhiên, do khó khăn về nguồn vốn, đồng thời Chính phủ đang yêu cầu tạm dừng các dự án xã hội hóa nạo vét duy tu các tuyến luồng hàng hải và luồng đường thủy nội địa quốc gia. Vì vậy, trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh bố trí nguồn ngân sách tỉnh để đầu tư nạo vét khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh và đồng thời báo cáo các bộ, ngành Trung ương kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ sớm có chủ trương nạo vét các tuyến luồng hàng hải và luồng đường thủy nội địa để tạo điều kiện cho tàu cá ra vào an toàn./.

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**



Ký bởi: Văn phòng Ủy ban Nhân dân  
17/04/2019 16:09:17

BCĐ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH  
MTQG TỈNH THANH HÓA  
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI NTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 128<sup>av</sup>/VPĐP-NV

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 4 năm 2019

V/v tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất  
của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7;

HĐND tỉnh khóa XVII

UBND TỈNH THANH HÓA  
CÔNG VĂN ĐẾN

Số:.....1.19.41.....

Ngày:.....1.7.1.4.....1.1.9.....

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT.

Thực hiện Công văn số 3934/UBND-NN ngày 03/4/2019 của UBND tỉnh về việc tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh tham mưu trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau:

**1. Hỗ trợ kinh phí điều chỉnh quy hoạch xây dựng xã NTM cho huyện Bá Thước.**

Giai đoạn 2010-2015, Chủ tịch UBND tỉnh đã ưu tiên phân bổ kinh phí cho lập quy hoạch xã NTM, theo đó, đến hết năm 2015 tất cả các xã xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh đều được hỗ trợ đủ kinh phí lập quy hoạch. Những năm gần đây nhiều địa phương phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch để phù hợp với thực tế tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, giai đoạn 2016-2020 nội dung này không thuộc đối tượng ưu tiên hỗ trợ kinh phí của trung ương, tỉnh, nên không cân đối hỗ trợ kinh phí để điều chỉnh quy hoạch xã NTM. Vì vậy, đề nghị các địa phương chủ động cân đối kinh phí để thực hiện.

**2. Phân bổ kinh phí xây dựng NTM nên có sớm từ đầu năm.**

Trên cơ sở nguồn vốn của Trung ương hỗ trợ xây dựng NTM năm 2019, các ngành cấp tỉnh đã tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 17/12/2018, trong đó, phân bổ nguồn vốn sự nghiệp Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình xây dựng NTM năm 2019. Về nguồn vốn đầu tư phát triển Trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ, hiện tại đã được HĐND tỉnh thông qua và đã được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phân bổ để các địa phương thực hiện.

**3. Giao bổ sung kế hoạch xây dựng NTM cho huyện Hà Trung.**

- Về phân bổ chỉ tiêu xã phấn đấu đạt chuẩn NTM: Đến hết năm 2020, toàn tỉnh phấn đấu có 60% số xã đạt chuẩn NTM. Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 và Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 về phê duyệt danh sách xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, trong đó huyện Hà Trung có 10 xã; giai đoạn 2012-2015 huyện Hà Trung có 4 xã đạt chuẩn NTM. Như vậy, đến năm 2020 huyện Hà Trung phấn

đầu có 14/24 xã đạt chuẩn NTM (58%), tương ứng với mục tiêu toàn tỉnh. Xã phần đầu đạt chuẩn NTM đến năm 2020 là mục tiêu, kế hoạch đề trung ương, tỉnh tập trung chỉ đạo và ưu tiên hỗ trợ nguồn vốn để thực hiện. Ngoài ra, tỉnh khuyến khích và tạo điều kiện để các xã không thuộc danh sách phần đầu đạt chuẩn NTM, vẫn có thể hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020.

- Về phân bổ vốn: Đến năm 2019 Trung ương phân bổ cho tỉnh tương ứng 52% vốn theo định mức phân bổ. Tuy nhiên, đến nay tỉnh đã phân bổ cho huyện Hà Trung 60,4%, như vậy, đã cao hơn so với bình quân chung của tỉnh.

**4. Tăng số lượng phân bổ thôn hoàn thành NTM cho các xã miền núi để được hưởng cơ chế thưởng của tỉnh.**

Theo cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng NTM, giai đoạn 2016-2020 được quy định tại Quyết định số 3301/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh, thôn, bản đạt chuẩn NTM thuộc xã miền núi được hỗ trợ 100 triệu đồng/thôn, bản. Mục tiêu, đến năm 2020 toàn tỉnh có khoảng 20% số thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM (khoảng 450 thôn, bản), theo đó, tỉnh đã xây dựng kế hoạch vốn tương ứng để thưởng cho các thôn, bản đạt chuẩn. Tuy nhiên, hàng năm số lượng thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM đều vượt mục tiêu, kế hoạch đề ra nên đã mất cân đối so với kế hoạch dẫn đến tỉnh chưa bố trí được kinh phí để hỗ trợ ngay trong năm đạt chuẩn NTM, cụ thể: Năm 2017 và năm 2018 tỉnh đã hỗ trợ cho 239 thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM. Năm 2019, sẽ thưởng cho 114 thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2017 còn lại chưa được hỗ trợ và 70 thôn, bản đạt chuẩn năm 2018 (Năm 2019 tỉnh ưu tiên hỗ trợ cho 70 thôn trong kế hoạch phần đầu đạt chuẩn năm 2018, các thôn, bản còn lại sẽ cân đối hỗ trợ trong các năm tiếp theo).

**5. Hỗ trợ 10 tỷ đồng cho huyện Yên Định đã hoàn thành Chương trình xây dựng NTM.**

Huyện Yên Định được công nhận đạt chuẩn NTM năm 2015 nên ngày 20/10/2016, tại Quyết định số 2001/QĐ-TTg ngày 20/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, huyện Yên Định được nhận kinh phí thưởng công trình phúc lợi cho các địa phương có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua “cả nước chung sức xây dựng NTM”, với số tiền 10 tỷ đồng. Ngoài ra, năm 2017 Chủ tịch UBND tỉnh đã hỗ trợ huyện Yên Định thêm 10 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh theo chính sách khuyến khích xây dựng NTM của tỉnh. Như vậy, đến nay, huyện Yên Định đã được hỗ trợ 20 tỷ đồng bằng mức hỗ trợ theo cơ chế hỗ trợ huyện NTM được ban hành tại Quyết định số 2716/2016/QĐ-UBND ngày 21/7/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

**6. Có chính sách cho xã đạt NTM nâng cao.**

Giai đoạn 2016-2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương

thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020, trong đó, đã quy định cụ thể định mức vốn hỗ trợ cho từng đối tượng xã thực hiện Chương trình xây dựng NTM. Giai đoạn 2016-2020, tỉnh đã ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng NTM. Riêng chính sách cho xã NTM nâng cao, năm 2018 Văn phòng Điều phối NTM tỉnh đã trình UBND tỉnh, tuy nhiên, do tỉnh chưa cân đối được ngân sách nên chưa ban hành; tỉnh khuyến khích các địa phương tập trung huy động nguồn lực tại chỗ và các nguồn vốn hợp pháp khác để xây dựng xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

#### 7. Có tiêu chí cụ thể cho xã NTM kiểu mẫu.

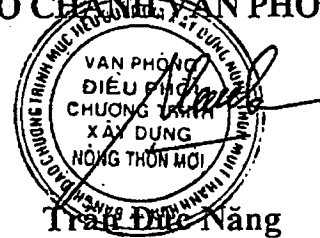
Tại Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành cụ thể tiêu chí xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020, đây là cơ sở để các địa phương triển khai thực hiện.

Trên đây là ý kiến tham mưu trả lời kiến nghị của cử tri, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chánh Văn phòng (để b/c);
- Lưu: VT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**





**UBND TỈNH THANH HÓA  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

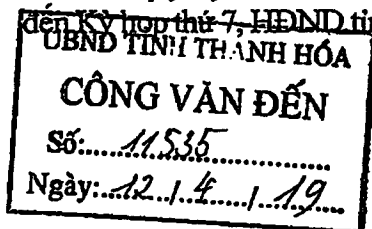
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1923 /STNMT-VP

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 4 năm 2019

V/v Giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi

đến Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII.



Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3976/UBND-NN ngày 04/4/2019 về giao giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII. Theo chức năng, nhiệm vụ của Sở, ngành, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

1. Đối với kiến nghị về tình hình sử dụng đất hoặc thu hồi đất các dự án vi phạm pháp luật đất đai của các doanh nghiệp: Công ty TNHH Minh Quang, Công ty Việt Mỹ, Công ty Hà Nội-Phục Hưng trên địa bàn huyện Yên Định; Công ty khai thác chế biến khoáng sản xuất khẩu Thanh Hóa, Công ty TNHH Cromit Việt Nam, Công ty CP phụ gia và khoáng sản Việt Nam tại huyện Như Thanh.

Ngày 11/01/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 22/QĐ-STNMT về kiểm tra việc thực hiện dự án đầu tư và sử dụng đất của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ngày 21/5/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kết luận kiểm tra số 06/KL-STNMT về việc thực hiện dự án đầu tư và sử dụng đất của các doanh nghiệp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

**1.1. Công ty TNHH Minh Quang**

UBND tỉnh cho Công ty thuê đất tại Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 12/6/2012 để thực hiện xây dựng Bến xe Quán Lào tại thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, diện tích 4981,8 m<sup>2</sup>. Trên cơ sở Tờ trình số 09/TTr-CTMQ ngày 12/6/2017 của Công ty về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, UBND huyện Yên Định đã quyết định phê duyệt Mặt bằng quy hoạch điều chỉnh, theo đó có 6 hạng mục chính, bao gồm: nhà văn phòng; nhà xe và nhà kho; Ki ốt bán hàng; nhà vệ sinh công cộng; nhà bảo vệ; cổng chính.

Kiểm tra thực địa, Công ty đã xây dựng: Nhà xe và nhà kho; ki ốt bán hàng; nhà vệ sinh công cộng; nhà bảo vệ; cổng chính; tường rào, còn lại 01 hạng mục đang thực hiện xây dựng nhà văn phòng.

Dự án đã triển khai đầu tư, chậm tiến độ nhưng chưa đến 24 tháng, chủ đầu tư đã cam kết thời hạn đầu tư hoàn thành dự án. Qua kiểm tra đã yêu cầu Công ty TNHH Minh Quang khẩn trương hoàn chỉnh công trình nhà văn phòng theo Mặt



bằng quy hoạch được duyệt trong Quý II/2018; hoàn thiện thủ tục về môi trường trình UBND huyện Yên Định phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Theo báo cáo của Giám đốc Công ty TNHH Minh Quang, sau khi có yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công ty đã hoàn chỉnh công trình nhà văn phòng theo Mặt bằng quy hoạch được duyệt; đã lập thủ tục về môi trường và trình UBND huyện Yên Định, nhưng chưa được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt hoặc xác nhận.

## **1.2. Công ty cổ phần Hà Nội - Phục Hưng**

Dự án Khách sạn, du lịch, dịch vụ thương mại của Công ty cổ phần Hà Nội - Phục Hưng tại thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định.

- Khái quát dự án: UBND tỉnh có Quyết định số 2470/QĐ-UB ngày 03/8/2004 cho Công ty thuê đất, diện tích 2.744,1 m<sup>2</sup>, thời hạn thuê 30; đã ký hợp đồng thuê đất, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bàn giao đất ngày 19/11/2004. Công ty nộp tiền thuê đất đến tháng 6/2016.

- Kết quả thực hiện dự án: Công ty đã đầu tư xây dựng được 01 nhà sàn, nhà bán cà phê, trạm biến áp, nhà điều hành, phần thô khách sạn 03 tầng. Còn lại hạng mục nhà phụ trợ sản xuất chưa xây dựng và chưa hoàn thiện khách sạn 3 tầng. Đánh giá hoàn thành khoảng 90% dự án. Hiện tại Công ty đang sử dụng diện tích thực tế là 2.906 m<sup>2</sup> tăng 162 m<sup>2</sup> so với diện tích được cấp.

- Tồn tại, vi phạm: Theo quyết định phê duyệt dự án của Công ty, giai đoạn 1 dự án được xây dựng trong thời hạn 12 tháng nhưng Công ty chậm đầu tư hoàn thành dự án. Ngày 16/3/2016 UBND tỉnh có Công văn số 2388/UBND-NN cho Công ty được gia hạn đầu tư 24 tháng kể từ ngày 01/7/2014. Tuy nhiên đến nay Công ty chưa hoàn thành dự án, đủ điều kiện thu hồi đất theo điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013.

Dự án của Công ty cổ phần Hà Nội - Phục Hưng chậm tiến độ đầu tư quá 24 tháng, theo quy định thuộc trường hợp thu hồi đất. Ngày 20/8/2016 Công ty cổ phần Hà Nội - Phục Hưng có Công văn số 06/CV-HNPH giải trình bổ sung việc đầu tư Dự án. Theo đó, cam kết chậm nhất đến 30/11/2016 sẽ hoàn thiện, đồng bộ dự án. Đồng thời Công ty tăng quy mô đầu tư kinh doanh từ 15 tỷ đồng lên 45 tỷ đồng và đề nghị được UBND tỉnh tăng thời gian thuê đất từ 30 năm lên 50 năm, chuyển sang hình thức nộp tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị UBND tỉnh cho phép Công ty cổ phần Hà Nội - Phục Hưng tiếp tục đầu tư thực hiện dự án đúng thời hạn cam kết của Công ty, chậm nhất đến ngày 30/11/2016 phải hoàn thành dự án, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường. Nếu sau ngày 30/11/2016 Công ty chưa hoàn thành dự án, giao Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ trình UBND tỉnh thu hồi đất. Xem xét cho phép Công ty được chuyển sang hình thức nộp tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê và tăng thời gian thuê đất thực hiện dự án theo quy định.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3389/UBND-NN ngày 25/3/2019 về việc giao tham mưu giải quyết đề nghị của Công ty cổ phần Hà Nội - Phục Hưng về điều chỉnh diện tích đất thuê theo hiện trạng sử dụng đất. Ngày 08/4/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 1826/STNMT-QLĐĐ về tham vấn ý kiến giải quyết đề nghị của Công ty đến các cấp, các ngành liên quan. Ngay sau khi có ý kiến của các cấp, các ngành và đơn vị liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ báo cáo theo quy định.

### **1.3) Công ty CP Công nông nghiệp Việt Mỹ**

UBND tỉnh cho Công ty thuê đất tại Quyết định số 3138/QĐ-UBND ngày 01/10/2003 và Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 15/3/2006 để xây dựng Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi, diện tích 10.000 m<sup>2</sup>. Công ty đã nộp đủ tiền sử dụng đất 1 lần cho nhà nước.

Do việc sản xuất thức ăn chăn nuôi gặp nhiều khó khăn, Công ty đã chuyển đổi mô hình sang sản xuất sơ chế hàng nông sản. Hầu hết các hạng mục công trình Công ty đã xây dựng được hoạt động cho sản xuất sản phẩm mới như chế biến nông sản, sản xuất mạ khay, máy cấy và kho phân bón, nhà chứa máy móc. Các công trình xây dựng phù hợp theo Mật bảng quy hoạch do UBND huyện Yên Định phê duyệt ngày 02/10/2006.

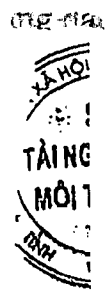
Kiểm tra thực địa ngày 02/02/2018, Công ty đã xây dựng 01 nhà quản lý; 01 nhà ở công nhân; 01 nhà bảo vệ; 03 dãy nhà xưởng, khu chế biến nông sản, kho thành phẩm. Hiện Công ty đang sử dụng các hạng mục công trình nhà xưởng sản xuất thức ăn gia súc.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu Công ty CP Công nông nghiệp Việt Mỹ lập lại dự án cho phù hợp với việc sản xuất và sử dụng đất hiện nay của Công ty. Theo báo cáo của Công ty, hiện Công ty đã lập lại dự án theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, và sẽ báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Định.

### **1.4) Công ty CP Khai thác chế biến khoáng sản xuất khẩu Thanh Hóa.**

- Đối với Xưởng tuyển quặng và Văn phòng điều hành:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 14177/UBND-NN ngày 09/11/2018 về việc giao tham mưu giải quyết đề nghị của Công ty cổ phần Khai thác chế biến khoáng sản xuất khẩu Thanh Hóa xin được trả lại đất thuê tại xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 20/12/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 8259/STNMT-QLĐĐ về việc hướng dẫn Công ty cổ phần Khai thác chế biến khoáng sản xuất khẩu Thanh Hóa nộp hồ sơ xin trả đất đối với khu đất sử dụng vào mục đích xây dựng Xưởng tuyển quặng và Văn phòng điều hành, diện tích 26.523 m<sup>2</sup> đất tại xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh theo Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của UBND tỉnh. Theo nội dung đề nghị trả lại đất của Công ty cổ phần Khai thác chế biến



khoáng sản xuất khẩu Thanh Hóa, hiện Sở Tài nguyên và Môi trường đang lập hồ sơ trình UBND tỉnh thu hồi đất theo quy định.

- Đối với mỏ khoáng sản Cromit xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh thuộc thẩm quyền cấp và gia hạn giấy phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường, là vùng nguyên liệu liên quan của Xưởng tuyển quặng và Văn phòng điều hành tại xã Mậu Lâm nêu trên. Ngày 06/12/2018, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3448/ĐCKS-KS về việc yêu cầu Công ty cổ phần Khai thác chế biến khoáng sản xuất khẩu Thanh Hóa nộp hồ sơ đóng cửa mỏ và Đề án đóng cửa mỏ đối với khu A mỏ cromit xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh. Đây là trường hợp xử lý hồ sơ thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

#### **1.5. Công ty TNHH Crômit Nam Việt.**

Tại huyện Như Thanh không có Công ty TNHH Crômit Việt Nam, mà có Công ty TNHH Crômit Nam Việt. Công ty TNHH Crômit Nam Việt được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản và cho thuê đất tại Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 07/5/2010 để khai thác, chế biến quặng cromit làm nguyên liệu sản xuất Ferocrom và thuê đất tại xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh, diện tích 821.000,0 m<sup>2</sup>, thời hạn 05 năm kể từ ngày ký quyết định.

Sau khi giấy phép khai thác khoáng sản hết hạn, Công ty có văn bản xin gia hạn. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, khu vực mỏ của đơn vị phải được Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố là khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ mới đủ điều kiện gia hạn giấy phép. Ngày 14/12/2017, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 15326/UBND-CN về việc đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường khoan định, công bố là khu vực có khoáng sản phân tán nhỏ lẻ, nhưng đến nay chưa được Bộ đồng ý.

Theo báo cáo của Công ty, Công ty sẽ sớm có văn bản hỏi Bộ Tài nguyên và Môi trường để Bộ trả lời UBND tỉnh và Công ty. Tuy nhiên, thời gian chờ đợi văn bản trả lời của Bộ đã hơn 01 năm, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Công ty lập hồ sơ đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và bàn giao đất đai cho địa phương theo quy định.

#### **1.6. Công ty CP Phụ gia và khoáng sản Việt Nam.**

Công ty CP Phụ gia và khoáng sản Việt Nam được UBND tỉnh giao quản lý, bảo vệ vùng mỏ cromit có diện tích 257,7 ha tại xã Mậu Lâm và Phú Nhuận huyện Như Thanh tại Quyết định số 3545/QĐ-UBND ngày 01/12/2006 để lập dự án chế biến sâu quặng cromit. Trên cơ sở Văn bản số 05/2011/TT-FR ngày 15/8/2011 của Công ty CP Ferocrom Việt Nam đề nghị chấp thuận cho hợp nhất quyền quản lý và bảo vệ 02 mỏ cromit tại huyện Nông Cống và huyện Như Thanh và đăng ký tiến độ xây dựng Nhà máy sản xuất Ferocrom; theo đó từ tháng 4/2012 đến tháng 11/2012 sẽ lắp đặt thiết bị sản xuất, tháng 12/2012 vận hành thử nghiệm nhà máy. Ngày 31/8/2011, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 5770/UBND-CN về việc giao mỏ cromit tại xã Tân Khang, xã Tân Thọ,

huyện Nông Cống và mỏ cromit tại xã Phú Nhuận, xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh cho Công ty CP Ferocrom Việt Nam để Công ty quản lý, bảo vệ, lập dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Ferocrom tại xã Tân Khang, huyện Nông Cống; Yêu cầu Công ty CP Ferocrom Việt Nam thực hiện tiến độ đầu tư theo đúng cam kết tại Văn bản số 05/2011/TT-FR ngày 15/8/2011 của Công ty; trường hợp không thực hiện đúng cam kết thì UBND tỉnh sẽ thu hồi các mỏ đã giao cho đơn vị và không bồi hoàn các chi phí đã đầu tư...

Ngày 12/12/2011, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 8642/UBND-CN trả lời Công ty CP Ferocrom Việt Nam về cấp phép khai thác mỏ cromit đối với dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Ferocrom, theo đó UBND tỉnh sẽ cấp phép khai thác mỏ cho Công ty khi Thủ tướng Chính phủ có chỉ đạo mới và đơn vị đã đầu tư xây dựng nhà máy chế biến đạt 70% khối lượng dự án.

Ngày 09/01/2012, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc giao khu đất tại xã Phú Nhuận, xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh cho Công ty CP Ferocrom Việt Nam để Công ty quản lý, bảo vệ, lập dự án đầu tư. Diện tích giao cho Công ty là 257,6 ha theo đề đơn vị quản lý, bảo vệ và thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Ferocrom theo đúng cam kết tại Văn bản số 05/2011/BC-FR ngày 15/8/2011, theo đó nếu Công ty không thực hiện đúng cam kết, UBND tỉnh sẽ hủy bỏ quyết định này, thu hồi lại mỏ và đơn vị không được đền bù bất cứ tài sản nào.

Ngày 16/01/2012, Sở Tài nguyên và Môi trường có Thông báo số 16/TB-STNMT về giao mỏ Cromit xã Phú Nhuận, xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh cho Công ty CP Ferocrom Việt Nam. Đến nay, Công ty chưa thực hiện xây dựng dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Ferocrom theo cam kết nên chưa được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

Đối với khu đất dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Ferocrom cacbon cao, diện tích 67,742 ha tại xã Tân Khang, huyện Nông Cống, do Công ty không đưa vào sử dụng, vi phạm điểm i khoản 1 Điều 64 Luật đất đai năm 2013. Ngày 19/12/2018, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 5133/QĐ-UBND về Thu hồi đất của Công ty cổ phần Ferocrom Việt Nam tại xã Tân Khang, huyện Nông Cống; giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa quản lý theo quy định của pháp luật.

Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ báo cáo UBND tỉnh để thu hồi lại Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 09/01/2012 của UBND tỉnh về việc giao khu đất tại xã Phú Nhuận, xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh mà trước đây đã giao cho Công ty CP Ferocrom Việt Nam, đồng thời đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư thu hồi lại Giấy Chứng nhận đầu tư đối với dự án trên theo quy định.

### ***1.7. Nhà máy đông lạnh cũ tại xã Hoàng Trường***

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3728/UBND-NN ngày 01/4/2019 về việc giao tham mưu giải quyết kiến nghị của cử tri về việc thu hồi đất Nhà máy đông lạnh cũ tại xã Hoàng Trường, huyện



Hoàng Hóa. Hiện Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Giấy mời số 211/GM-STNMT ngày 09/4/2019 về việc mời UBND huyện Hoàng Hóa, UBND xã Hoàng Trường và Công ty cổ phần INTIMEX Việt Nam kiểm tra việc quản lý, sử dụng khu đất, sẽ báo cáo UBND tỉnh sau khi có kết quả.

## **2. Đối với các kiến nghị**

**2.1. Kiến nghị của cử tri xã Tam Chung, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát về giao đất ven sông Mã, ven chân đồi thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Mường Lát cho nhân dân làm nhà ở và canh tác.**

Đối với diện tích đất ven sông Mã, do đặc điểm địa hình, địa mạo phần diện tích này có độ dốc lớn; diện tích nhỏ hẹp, kéo dài; nằm trong hành lang an toàn đường giao thông, hàng lang thoát lũ của Sông Mã. Đối với diện tích đất ven chân đồi thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Mường Lát quản lý, đây là diện tích đất đã được giao ổn định cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Mường Lát để thực hiện các nhiệm vụ của Nhà nước về sản xuất, canh tác, khoanh nuôi bảo vệ rừng trên địa bàn. Mặt khác, theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành, việc giao đất ở và canh tác cho hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện. Do đó, đề nghị UBND tỉnh giao UBND huyện Mường Lát chủ trì, xem xét cụ thể kiến nghị của cử tri xã Tam Chung để báo cáo, thực hiện theo quy định của pháp luật.

**2.2. Đối với kiến nghị đẩy nhanh tiến độ thu hồi một phần diện tích đất của Vườn Quốc gia Bến En để giao đất cho nhân dân huyện Như Xuân canh tác, sản xuất.**

Do vấn đề lịch sử để lại, hiện nay có 517 hộ với 2.160 nhân khẩu của 9 thôn thuộc 3 xã: Tân Bình, Xuân Quý, Hoá Quý, huyện Như Xuân đang sinh sống xen kẽ trong diện tích vùng lõi đã giao cho Vườn Quốc gia Bến En quản lý. Để ổn định nơi ở, tạo điều kiện cho nhân dân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, đảm bảo điều kiện cho nhân dân, UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương điều chỉnh giảm diện tích đất rừng đặc dụng và không đưa vào quy hoạch rừng đặc dụng Vườn Quốc gia Bến En giai đoạn 2016-2025 tại Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 29/8/2017; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định 418/QĐ-BTNMT ngày 17/3/2017 để tạo quỹ đất, giao đất lâu dài và ổn định cho dân cư 9 thôn sống trong vùng lõi Vườn Quốc gia Bến En.

Ngày 12/3/2019, UBND tỉnh đã có Công văn số 2754/UBND-NN báo cáo Tổng cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận chuyển mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp theo Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ, Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 01/11/2017 của Văn phòng Chính phủ. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận mới có cơ sở thực hiện các thủ tục để thu hồi một phần

diện tích đất của Vườn Quốc gia Bến En để giao đất cho nhân dân huyện Như Xuân canh tác, sản xuất.

**3. Đối với kiến nghị cử tri huyện Như Xuân đề nghị phân cấp cho huyện thẩm quyền cấp phép cho hộ dân san lấp mặt bằng để làm nhà ở và cải tạo ruộng, vườn.**

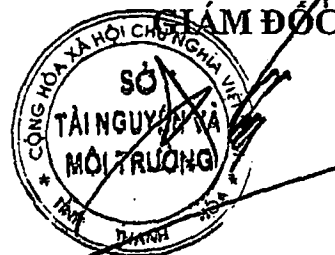
Ngày 28/12/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 8495/STNMT-TNKS gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn thủ tục cải tạo đất của các hộ gia đình, cá nhân để phù hợp với mục đích sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền cấp đất. Theo quy định thì các hộ gia đình, cá nhân khi được cấp có thẩm quyền cấp đất với mục đích để ở, sản xuất đã phải đảm bảo các điều kiện để ở, sản xuất, chỉ những trường hợp do khó khăn về quỹ đất nên khi cấp đất chưa đủ điều kiện để ở, sản xuất hoặc do trước đây cấp đất nhưng đến nay việc ở, sản xuất không đảm bảo. Vì vậy việc san gạt, cải tạo đất ở, đất sản xuất chỉ nên thực hiện tại những khu vực thực sự cần thiết, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, không thay đổi mục đích sử dụng đất.

Do đó, đối với đề nghị phân cấp cho huyện, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và hướng dẫn các hộ dân có nhu cầu cải tạo đất thực hiện theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



**Đào Trọng Quy**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
Số: 2545 /STNMT-CSĐĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 5 năm 2019

V/v tham mưu giải quyết kiến nghị cử

UBND tỉnh Thanh Hoá và UBND huyện Hà Trung và Hoàng Hóa.

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: 14956

Ngày: 15/5/2019

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh

Thực hiện chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Thị Thìn tại Văn bản số 4307/UBND-KTTC ngày 10/4/2019 về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Hà Trung và các ngành, đơn vị có liên quan, tham mưu giải quyết kiến nghị của cử tri về việc “hỗ trợ xây dựng khu tái định cư, hỗ trợ phần chênh lệch giá đất giữa nơi đi và nơi đến cho các hộ phải di dời thực hiện dự án Phục hồi, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Lăng miếu Triệu Tường giai đoạn 2, huyện Hà Trung”; đồng thời, phối hợp với UBND huyện Hoàng Hóa và các ngành, đơn vị có liên quan, giải quyết kiến nghị cử tri về việc “sớm chi trả tiền bồi thường đất nông nghiệp cho các hộ dân xã Hoàng Đông và xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa bị ảnh hưởng dự án của Tập đoàn FLC” báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 10/5/2019.



Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

1. Theo báo cáo của UBND huyện Hà Trung tại Công văn số 789/UBND-TNMT ngày 23/4/2019 (có văn bản kèm theo).

- Quyết định chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Lăng miếu Triệu Tường, xã Hà Long, huyện Hà Trung (giai đoạn 2) được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVII, kỳ họp thứ 8 thông qua tại Nghị quyết số 165/NQ\_HĐND ngày 04/4/2019.

- Ngày 10/4/2019 UBND huyện Hà Trung có Tờ trình số 683/TTr-UBND đề nghị UBND tỉnh giao nhiệm vụ thực hiện tiểu dự án bồi thường GPMB và tiểu dự án hạ tầng tái định cư phục vụ dự án Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Lăng miếu Triệu Tường, xã Hà Long, huyện Hà Trung (giai đoạn 2); đến nay đang chờ ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Vị trí đất các hộ bị thu hồi để thực hiện dự án nằm dọc Quốc lộ 217 có giá trị thực tế cao hơn so với giá trị đất khu vực tái định cư, phần chênh lệch kinh phí về đất giữa nơi đi và nơi đến lớn, số lượng hộ tái định cư nhiều nên UBND huyện rất khó khăn trong việc bố trí nguồn kinh phí để chi trả tiền cho các hộ khi thực hiện GPMB.

Ý kiến Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt giao nhiệm vụ thực hiện tiểu dự án bồi thường GPMB và tiểu dự án hạ tầng tái định cư phục vụ dự án Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Lăng miếu Triệu Tường, xã Hà Long, huyện Hà Trung (giai đoạn 2) để làm cơ sở cho UBND huyện Hà Trung thực hiện.

- Đề nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí GPMB và tái định cư 152.350 triệu đồng từ nguồn ngân sách tỉnh (theo Nghị quyết số 165/NQ\_HĐND ngày 04/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh) để UBND huyện Hà Trung thực hiện.

**2. Về việc “sớm chi trả tiền bồi thường đất nông nghiệp cho các hộ dân xã Hoàng Đồng và xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa bị ảnh hưởng dự án của Tập đoàn FLC”.**

Tập đoàn FLC là chủ đầu tư dự án Khu công nghiệp Hoàng Long mở rộng được Ban QLKhu kinh tế Nghi Sơn và các KCN cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (GCNĐKĐT) số 6024333812 cấp lần đầu ngày 31/3/2015, thay đổi lần thứ nhất ngày 28/3/2016. Diện tích thực hiện dự án là 286ha (Trong đó: huyện Hoàng Hóa khoảng hơn 80ha, TP Thanh Hóa gần 206ha) với tổng vốn đăng ký đầu tư 2.300 tỷ đồng. Tiến độ quy định tại GCNĐKĐT bao gồm 02 giai đoạn, cụ thể như sau:

- Giai đoạn 1: Từ tháng 1/2016 đến tháng 12/2016. Thực hiện đầu tư diện tích 100ha (gồm Khu A; khu B; khu C; khu D; khu K). Công tác giải phóng mặt bằng: hoàn thành tháng 6/2016; Thi công xây dựng: Bắt đầu từ tháng 6/2016 đến tháng 12/2016; Thu hút đầu tư: Bắt đầu từ tháng 12/2016.

- Giai đoạn 2: Từ tháng 1/2017 đến tháng 3/2018. Thực hiện đầu tư trên phần diện tích còn lại. Công tác giải phóng mặt bằng: Từ tháng 1/2017 đến tháng 7/2017; Thi công xây dựng: Bắt đầu từ tháng 8/2017 đến tháng 3/2018; Thu hút đầu tư: Bắt đầu từ tháng 4/2017.

- Đến nay, sau hơn 4 năm kể từ ngày được cấp GCNĐKĐT, kết quả thực hiện Dự án rất hạn chế, mới thực hiện GPMB tại 2 xã Hoàng Thịnh và Hoàng Đồng đạt khoảng 14,4% tổng diện tích cần GPMB (7.68ha/53,18ha), số hộ đạt 17,8% (159 hộ/582 hộ), số tiền chi trả bồi thường đạt 20.6% tiến độ thực hiện Dự án đã quá chậm theo quy định tại GCNĐKĐT đã gây bức xúc trong nhân dân và Chủ tịch chủ yếu do Chủ đầu tư thời gian qua chưa thực sự tập trung nguồn lực để đầu tư.

- Cam kết thực hiện GPMB: Ngày 25/7/2017 tại UBND huyện Hoàng Hóa, đại diện các bên gồm: Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, UBND huyện Hoàng Hóa, UBND xã Hoàng Đồng, UBND xã Hoàng Thịnh đã ký Biên bản cam kết xây dựng tiến độ chi tiết thực hiện GPMB dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp FLC Hoàng Long hoàn thành chậm nhất là ngày 30/7/2017 (có biên bản kèm theo). Tuy nhiên, đến nay Tập đoàn FLC không chuyển kinh phí để UBND huyện Hoàng Hóa chi trả bồi thường.



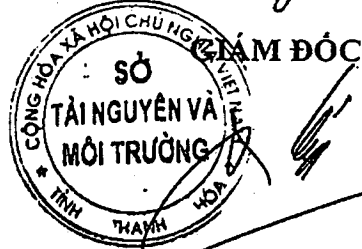
Ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường:

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo UBND Hoàng Hóa có Văn bản đề nghị Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC thực hiện đúng cam kết và chuyển số tiền còn lại 54.554.160.911 đồng cho Hội đồng bồi thường GPMB huyện Hoàng Hóa để chi trả cho các đối tượng theo phương án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CSDD.



Đào Trọng Quy





**UBND TỈNH THANH HÓA  
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Số 1990/SXD-QH**

*Thanh Hóa, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

V/v tham mưu, giải quyết đề xuất,  
kiến nghị của cử tri về lĩnh vực quy

UBND TỈNH THANH HÓA  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số:.....121/58.....  
Ngày:..12/4/2019..

Kính gửi: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Anh Tuấn tại Công văn số 3746/UBND-CN ngày 01/4/2019 về việc giao tham mưu, giải quyết đề xuất, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực quy hoạch; báo cáo số 742/BC-HĐND ngày 4/12/2018 của HĐND tỉnh về Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII;

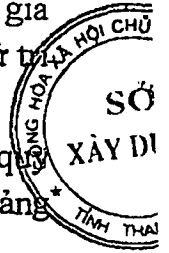
Ngày 10/4/2019; Sở Xây dựng đã phối hợp với các đơn vị liên quan, tổ chức hội nghị về việc tham mưu, giải quyết đề xuất, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực quy hoạch tại 03 huyện: Quảng Xương, Hà Trung và Mường Lát (có biên bản kèm theo). Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu liên quan, trên cơ sở ý kiến tham gia của các đơn vị, Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh về 03 ý kiến, kiến nghị của cử tri tại 03 huyện nêu trên như sau:

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Quảng Xương: “ Sớm hoàn thiện quy hoạch và công khai quy hoạch vùng du lịch ven biển Quảng Nham, huyện Quảng Xương”.

Về tên gọi: “Quy hoạch vùng du lịch ven biển Quảng Nham, huyện Quảng Xương” là chưa chính xác, hiện tại tại khu vực xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương đang thực hiện lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị du lịch ven biển tại xã Quảng Nham, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương do Công ty cổ phần ORG tổ chức thực hiện.

Khu vực nêu trên được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị du lịch ven biển tại xã Quảng Nham, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương tại văn bản số 9810/UBND-CN ngày 18/8/2017 cho Công ty Cổ phần ORG tổ chức thực hiện và đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 3117/QĐ-UBND ngày 17/8/2018. Đến nay, Công ty cổ phần ORG đang triển khai lập quy hoạch.

Để giải quyết kiến nghị của cử tri về nội dung sớm hoàn thiện quy hoạch và công khai quy hoạch du lịch khu vực ven biển Quảng Nham, huyện Quảng Xương, Sở Xây dựng đã đôn đốc Công ty cổ phần ORG sớm hoàn chỉnh hồ sơ để trình phê duyệt (tại các văn bản số 1120/SXD-QH ngày 7/3/2019; số 1476 /SXĐ-QH ngày 22/3/2019; 1899/SXD-QH 8/4/2019 của Sở Xây dựng), đồng thời Sở Xây dựng đã báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo việc thực hiện lập quy hoạch chi tiết của Công ty, theo đúng quy định, đảm bảo thời gian lập quy hoạch chi tiết theo quy



định, tránh kéo dài ảnh hưởng đến sự ổn định đời sống của người dân khu vực lập quy hoạch chi tiết.

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Hà Trung: “Cho chủ trương triển khai thực hiện các dự án khu đô thị, dân cư phía đông quốc lộ 1A từ xã Hà Lâm đi xã Hà Dương, huyện Hà Trung”.

Theo báo cáo của UBND huyện Hà Trung tại hội nghị ngày 10/4/2019, trên địa bàn huyện hiện nay đang có các dự án phát triển dân cư đô thị như: Khu vực phía Đông Bắc cầu Đò Lèn, thị trấn Hà Trung; Khu dân cư phía Đông thị trấn Hà Trung.

Khu vực phía đông quốc lộ 1A từ xã Hà Lâm đi xã Hà Dương, huyện Hà Trung như ý kiến nêu trên của cử tri là khu vực có phạm vi rộng, bao gồm các khu dân cư nông thôn, cần tổ chức lập quy hoạch với phạm vi lớn, làm cơ sở định hướng quy hoạch, sử dụng đất cho khu vực phía đông quốc lộ 1A từ xã Hà Lâm đi xã Hà Dương, huyện Hà Trung. Các khu vực này hiện nay chưa có định hướng phát triển thành các đô thị, cần tổ chức lập quy hoạch vùng huyện để nghiên cứu, đề xuất phát triển, làm căn cứ để triển khai thực hiện. Tuy nhiên toàn bộ ranh giới huyện Hà Trung hiện nay đang được UBND tỉnh đề xuất báo cáo Thủ tướng để lập quy hoạch chung thị xã Bỉm Sơn và vùng phụ cận. Vì vậy, việc phát triển đô thị, các khu dân cư như đề xuất kiến nghị của cử tri sẽ được thực hiện sau khi quy hoạch chung thị xã Bỉm Sơn và vùng phụ cận (huyện Hà Trung) được duyệt, làm cơ sở để triển khai thực hiện.

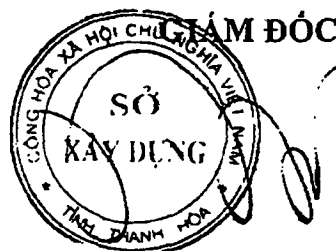
3. Ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Mường Lát: “Quy hoạch mở rộng thị trấn Mường Lát theo hướng sáp nhập một phần xã Tam Chung về thị trấn Mường Lát, một số bản còn lại của xã Tam Chung sáp nhập vào xã Mường Lý và xã Nham Sơn”.

Theo ý kiến tại hội nghị ngày 10/4/2019 của Sở Nội vụ: Hiện nay, Sở Nội vụ đang báo cáo trình UBND tỉnh phương án sáp nhập xã Tản Tản vào địa giới hành chính thị trấn Mường Lát. Vì vậy, đề nghị UBND huyện Mường Lát trên cơ sở phương án sáp nhập đơn vị hành chính trên, xác định quy hoạch chung mở rộng thị trấn Mường Lát, làm căn cứ giải thích các kiến nghị của cử tri trên địa bàn bị ảnh hưởng.

Sở Xây dựng kính báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện việc tham mưu, giải quyết đề xuất, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực quy hoạch tại các huyện Quảng Xương, Hà Trung và Mường Lát./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- UBND huyện Quảng Xương;
- UBND huyện Hà Trung;
- UBND huyện Mường Lát;
- Lưu: VT, QH, Ts.



Đào Vũ Việt

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc - lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ XIN Ý KIẾN**

**Về việc giải quyết đề xuất, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực quy hoạch**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Anh Tuấn tại Công văn số 3746/UBND-CN ngày 01/4/2019 về việc giao tham mưu, giải quyết đề xuất, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực quy hoạch, Sở Xây dựng tổ chức hội nghị về nội dung nêu trên làm cơ sở tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Hôm nay ngày 10/4/2019, Sở Xây dựng Thanh Hoá chủ trì tổ chức hội nghị tại Văn phòng Sở Xây dựng.

**I. Thành phần tham dự hội nghị:**

**1. Sở Xây dựng Thanh Hóa:**

- Ông: Đào Vũ Việt	Giám đốc
- Ông: Trịnh Đình Chiến	Trưởng phòng QL QHKT
- Bà: Lê Thị Kim Tuyền	CV phòng QL QHKT

**2. Sở Nội vụ;**

- Ông: Mai Văn Định	Phó Tp Xây dựng Chính quyền
---------------------	-----------------------------

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Ông: Phạm Xuân Dũng	CV phòng Thẩm định
-----------------------	--------------------

**4. UBND huyện Hà Trung:**

- Ông: Nguyễn Xuân Dũng	Phó CT
-------------------------	--------

**5. UBND huyện Quảng Xương:**

- Ông: Nguyễn Trọng Trung	Phó Tp KT- HT
---------------------------	---------------

**6. UBND huyện Mường Lát:**

(Vắng mặt)

**II. Nội dung:**

Chủ trì hội nghị nêu tóm tắt lý do việc tổ chức hội nghị tham mưu, giải quyết đề xuất, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực quy hoạch. Sau đây là nội dung và kết luận hội nghị:

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Quảng Xương: “ Sớm hoàn thiện quy hoạch và công khai quy hoạch vùng du lịch ven biển Quảng Nham, huyện Quảng Xương”.

Về tên gọi: “Quy hoạch vùng du lịch ven biển Quảng Nham, huyện Quảng Xương” là chưa chính xác, hiện tại tại khu vực xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương đang thực hiện lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị du lịch ven biển tại xã Quảng Nham, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương do Công ty cổ phần ORG tổ chức thực hiện.

Khu vực nêu trên được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị du lịch ven biển tại xã Quảng Nham, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương tại văn bản số 9810/UBND-CN ngày



18/8/2017 cho Công ty Cổ phần ORG tổ chức thực hiện và đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 3117/QĐ-UBND ngày 17/8/2018. Đến nay, Công ty cổ phần ORG đang triển khai lập quy hoạch.

Đề giải quyết kiến nghị của cử tri về nội dung sớm hoàn thiện quy hoạch và công khai quy hoạch du lịch khu vực ven biển Quảng Nham, huyện Quảng Xương, Sở Xây dựng đã đôn đốc Công ty cổ phần ORG sớm hoàn chỉnh hồ sơ đề trình phê duyệt (tại các văn bản số 1120/SXD-QH ngày 7/3/2019; số 1476/SXD-QH ngày 22/3/2019; 1899/SXD-QH 8/4/2019 của Sở Xây dựng), đồng thời Sở Xây dựng đã báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo việc thực hiện lập quy hoạch chi tiết của Công ty, theo đúng quy định, đảm bảo thời gian lập quy hoạch chi tiết theo quy định, tránh kéo dài ảnh hưởng đến sự ổn định đời sống của người dân khu vực lập quy hoạch chi tiết.

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Hà Trung: “Cho chủ trương triển khai thực hiện các dự án khu đô thị, dân cư phía đông quốc lộ 1A từ xã Hà Lâm đi xã Hà Dương, huyện Hà Trung”.

Theo báo cáo của UBND huyện Hà Trung tại hội nghị ngày 10/4/2019, trên địa bàn huyện hiện nay đang có các dự án phát triển dân cư đô thị như: Khu vực phía Đông Bắc cầu Đò Lèn, thị trấn Hà Trung; Khu dân cư phía Đông thị trấn Hà Trung.

Khu vực phía đông quốc lộ 1A từ xã Hà Lâm đi xã Hà Dương, huyện Hà Trung như ý kiến nêu trên của cử tri là khu vực có phạm vi rộng, bao gồm các khu dân cư nông thôn, cần tổ chức lập quy hoạch với phạm vi lớn, làm cơ sở định hướng quy hoạch, sử dụng đất cho khu vực phía đông quốc lộ 1A từ xã Hà Lâm đi xã Hà Dương, huyện Hà Trung. Các khu vực này hiện nay chưa có định hướng phát triển thành các đô thị, cần tổ chức lập quy hoạch vùng huyện để nghiên cứu, đề xuất phát triển, làm căn cứ để triển khai thực hiện. Tuy nhiên toàn bộ ranh giới huyện Hà Trung hiện nay đang được UBND tỉnh đề xuất báo cáo Thủ tướng để lập quy hoạch chung thị xã Bim Sơn và vùng phụ cận. Vì vậy, việc phát triển đô thị, các khu dân cư như đề xuất kiến nghị của cử tri sẽ được thực hiện sau khi quy hoạch chung thị xã Bim Sơn và vùng phụ cận (huyện Hà Trung) được duyệt, làm cơ sở để triển khai thực hiện.

3. Ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Mường Lát: “Quy hoạch mở rộng thị trấn Mường Lát theo hướng sáp nhập một phần xã Tam Chung về thị trấn Mường Lát, một số bản còn lại của xã Tam Chung sáp nhập vào xã Mường Lý và xã Nhi Sơn”.

Theo ý kiến tại hội nghị ngày 10/4/2019 của Sở Nội vụ: Hiện nay, Sở Nội vụ đang báo cáo trình UBND tỉnh phương án sáp nhập xã Tén Tằn vào địa giới hành chính thị trấn Mường Lát. Vì vậy, đề nghị UBND huyện Mường Lát trên cơ sở phương án sáp nhập đơn vị hành chính trên, xác định quy hoạch chung mở rộng thị trấn Mường Lát, làm căn cứ giải thích các kiến nghị của cử tri trên địa bàn bị ảnh hưởng.

HỮU  
DỰN  
HÀNH

Biên bản hội nghị về việc tham mưu, giải quyết đề xuất, kiến nghị của cử tri về lĩnh vực quy hoạch, được thông qua các thành viên tham gia và thống nhất ký tên sau đây. Biên bản làm cơ sở để báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định./.

SỞ XÂY DỰNG



*[Handwritten signature]*

Đào Vũ Việt

SỞ NỘI VỤ

*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*  
Nguyễn Văn Anh

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

Phạm Xuân Dũng

UBND HUYỆN QUẢNG XƯƠNG

*[Handwritten signature]*

UBND HUYỆN HÀ TRUNG

*[Handwritten signature]*

UBND HUYỆN MƯỜNG LÁT





**UBND TỈNH THANH HOÁ  
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1190/SVHTTDL-DSVH

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 4 năm 2019

V/v Báo cáo, đề xuất giải quyết ý kiến,  
kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ  
7, HĐND tỉnh Khoá XVII

**UBND TỈNH THANH HOÁ**  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số:.....11710.....  
Ngày: 16/4/2019

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện văn bản số 3696/UBND-VX ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị và địa phương liên quan, nghiên cứu, xem xét giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, tại nội dung ý thứ 3, phần 5, mục I, Báo cáo số 472/BC-HĐND ngày 04/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm: "*Khôi phục lại Hành cung Vạn Lại thuộc xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân. Tu bổ di tích cách mạng Bãi Sậy, xã Hà Tiến; tu bổ đình làng Quan Chiêm, xã Hà Giang; Đình làng Vân Điền, xã Hà Vân. Hỗ trợ kinh phí tôn tạo Đền Mỹ Lâm, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc. Tu bổ, nâng cấp các di tích tại huyện Yên Định*".

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin báo cáo, đề xuất ý kiến như sau:

**I. Về việc khôi phục lại di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân:**

**1.1. Hiện trạng di tích:**

Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân được Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin (nay là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) công nhận là di tích lịch sử - văn hóa cần được bảo vệ và phát huy tác dụng tại Quyết định số 137/VHQĐ ngày 04/5/1995. Đây không chỉ là nơi được Minh Khang Thái vương Trịnh Kiểm và nhà Lê Trung Hưng lựa chọn làm phủ kho chứa quân lương - Kho hậu cần chiến lược, phục vụ cuộc nội chiến Đàng Trong - Đàng Ngoài; mà còn là hành cung (hành cung - tức chỗ ở của Vua khi ra khỏi kinh thành) kháng chiến chống lại nhà Mạc, khôi phục triều Lê.

Hành cung Vạn Lại bị nhà Tây Sơn rồi nhà Nguyễn Gia Long tàn phá thành tro bụi cùng với 8 hương Lam Sơn vào cuối thế kỷ XVII. Trải qua thời gian, hiện nay, Hành Cung Vạn Lại chỉ còn là phế tích, di vật còn lại rất ít, chủ yếu là đá, gạch ngói, đồ gốm vỡ và một vài đoạn nền móng hành điện. Đáng

chú ý nhất là hai đôi voi, ngựa đá được tạo bằng đá xanh mịn nguyên khối đứng chầu song song đối diện nhau ngay trước bậc thềm nền điện cũ. Đây là một trong những cặp linh thú vào loại lớn nhất thời Lê Trung Hưng hiện còn nguyên vẹn ở nước ta.

### ***1.2. Việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân:***

Với những giá trị lịch sử, văn hóa cùng vị trí đặc biệt trong lịch sử, việc phục hồi, tôn tạo di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân là hết sức cần thiết, chính đáng và phải lập thành dự án đầu tư bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

Để có cơ sở khoa học trong việc lập Dự án đầu tư bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích, cần phải thực hiện công tác khai quật khảo cổ, tổ chức các cuộc Hội thảo, tọa đàm khoa học với sự tham gia của các nhà nghiên cứu, nhà khoa học ở Trung ương và địa phương, chính quyền và nhân dân địa phương nhằm xác định, làm rõ quy mô, kiến trúc của Hành cung Vạn Lại trong lịch sử. Trong điều kiện nguồn ngân sách huyện Thọ Xuân còn gặp nhiều khó khăn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Thọ Xuân:

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ di tích trên địa bàn huyện, bảo vệ nghiêm ngặt hiện trạng di tích Hành cung Vạn Lại, không để di tích bị xâm hại, lấn chiếm đất đai.

- Lập bản đồ mốc giới và cắm mốc giới khoanh vùng bảo vệ di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân; đồng thời, tiến hành lập Dự án nghiên cứu, khai quật khảo cổ học di tích, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan và các cơ quan chuyên môn tổ chức các cuộc hội thảo khoa học về di tích Hành cung Vạn Lại trong lịch sử.

- Trên cơ sở kết quả nghiên cứu khai quật khảo cổ và hội thảo khoa học, lập Dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

## **II. Về việc bảo quản, tu bổ di tích cách mạng Bãi Sậy, xã Hà Tiến; di tích Đình Quan Chiêm, xã Hà Giang và di tích Đình Phúc Điền, thôn Vân Điền, xã Hà Vân, huyện Hà Trung:**

### ***2.1. Thực trạng các di tích:***



### *2.1.1. Di tích Đình Quan Chiêm, xã Hà Giang:*

Đình Quan Chiêm nằm ở bờ Bắc sông Hoạt thuộc thôn Quan Chiêm, xã Hà Giang, huyện Hà Trung. Đình được xây dựng vào Triều Gia Long thứ 6 theo kiểu chuỗi vò (J), bao gồm Tiền đường và Hậu cung. Nhà Hậu cung đã bị phá hủy hoàn toàn, chỉ còn lại nền móng. Tiền đường có diện tích sử dụng là 472m<sup>2</sup>, gồm 05 gian, 02 chái với tổng số 32 cột được bố trí thành 4 hàng cột, 12 cột lớn và 20 cột quân. Ngoài ra còn có 04 cột ở 2 chái nối với cột lớn để tạo thành gian chái. Đình có 04 mái. Đây là ngôi đình có giá trị về quy mô kiến trúc, giá trị lịch sử, văn hóa và nghệ thuật gắn liền với truyền thuyết vị thần bảo hộ Tống Thiên Quốc Sư. Phần kiến trúc gỗ bên trong của đình được bảo toàn tương đối nguyên vẹn với nhiều mảng chạm khắc và kiến trúc độc đáo. Với ý nghĩa đó, ngày 03/01/2001, Đình Quan Chiêm được Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin (nay là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) công nhận là di tích lịch sử - văn hóa cần được bảo vệ và phát huy tác dụng và được Chủ tịch UBND tỉnh cấp đổi bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh tại quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 13/12/2011.

Theo Biên bản và Bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích, Đình Quan Chiêm có tổng diện tích là 5.631m<sup>2</sup>, tại các thửa đất số 450 và 473, tờ số 15, Bản đồ địa chính xã Hà Giang, đo vẽ năm 1997.

Hiện nay, phần lớn các kết cấu, kiến trúc gỗ của di tích bị mục mại và mối mọt nghiêm trọng, khả năng liên kết, chịu lực yếu; mái ngói bị tụt, di tích bị dột; hệ thống tường bao bị sụt lún, nứt gãy và lớp vữa trát tường bị bong tróc. Chính quyền và nhân địa phương đang phải sử dụng các vật liệu hiện có tại địa phương để thực hiện các biện pháp tu sửa cấp thiết, gia cố, gia cường tạm thời để di tích khỏi bị sập đổ trước khi được cấp có thẩm quyền cho phép và đầu tư bảo quản, tu bổ tổng thể di tích.

### *2.1.2. Di tích Đình Phúc Điền (Vân Điền), xã Hà Vân:*

Di tích Đình Phúc Điền (Vân Điền), xã Hà Vân được Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin (nay là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) công nhận là di tích cần được bảo vệ và phát huy tác dụng tại Quyết định số 101/QĐ-VHTT ngày 12/3/2001 và được Chủ tịch UBND tỉnh cấp đổi bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh tại quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 17/01/2011. Đình được xây dựng khoảng vào thời Nguyễn, cuối thế kỷ XVIII đầu thế kỷ thứ XIX, bao gồm tòa Đại đình (gồm 5 gian với diện tích 228m<sup>2</sup>), Hậu cung với diện tích 12m<sup>2</sup>, bố cục theo kiểu chữ Đinh (J). Toàn bộ ngôi đình gồm 04 vì kèo với 8 cột cái và

8 cột quân. Phía trước tòa Đại đình là sân đình. Chung quanh đình được xây tường bao quanh. Đây là một công trình văn hóa mang đậm nét văn hóa, tín ngưỡng của người Việt với kiến trúc nghệ thuật độc đáo, hội tụ nhiều mảng điêu khắc công phu, phong phú và sinh động. Trên các vì kèo có chạm khắc hình rồng trong vân mây rất tinh xảo... Đình thờ Thành Hoàng Lê Quý Công, là người có công đầu tiên trong việc chiêu tập dân đình, khai phá đất đai, tạo lập làng xóm.

Hiện nay, Đình Phúc Điền bị xuống cấp nghiêm trọng. Phần lớn các kết cấu gỗ của di tích đều bị mục mại và mối mọt nghiêm trọng, 02 khóa giang vì số 02 và vì số 04 bị đứt mộng, hoành xô lệch, làm công trình bị nghiêng về phía Đông Nam, mái ngói bị tụt; đồng thời, hệ thống tường bao bị sụt lún, nứt gãy và lớp vữa trát tường bị bong tróc. Hiện tại, chính quyền và nhân dân địa phương đang phải sử dụng các vật liệu hiện có tại địa phương để gia cố, gia cường chống đỡ tạm thời, bảo vệ di tích khỏi bị đổ sập.

### *2.1.3. Di tích cách mạng Bãi Sậy, xã Hà Tiến, huyện Hà Trung:*

Chiến khu Bãi Sậy, xã Hà Tiến, huyện Hà Trung được Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin (nay là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xếp hạng là di tích lịch sử cách mạng tại Quyết định số 41/VHQĐ ngày 16/01/2003. Hiện nay, toàn bộ khuôn viên di tích do chưa có tường rào bao quanh nên mùa mưa lũ bị sạt lở đất xuống khe suối; Nhà truyền thống bị tụt ngói, dột mái, các cầu kiện luồng, gỗ bị mối mọt hư hỏng nặng.

### *2.2. Việc bảo quản, tu bổ, tôn tạo các di tích: Bãi Sậy, xã Hà Tiến; đình làng Quan Chiêm, xã Hà Giang; Đình làng Phúc Điền, xã Hà Vân:*

Trong những năm qua, các cấp chính quyền địa phương huyện Hà Trung đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Tuy nhiên, do điều kiện ngân sách địa phương và khả năng huy động nguồn vốn xã hội hóa cho việc bảo quản, tu bổ di tích còn khó khăn hạn chế, nên nhiều di tích trên địa bàn huyện đã và đang trong tình trạng bị xuống cấp, hư hỏng nghiêm trọng, đặc biệt là hệ thống di tích đình làng như: đình Quan Chiêm, xã Hà Giang, đình Phúc Điền, xã Hà Vân... và các di tích lịch sử cách mạng như Chiến khu Bãi Sậy, xã Hà Tiến.

Trước thực trạng trên, nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch tại địa phương, góp phần giáo dục truyền thống cho các thế hệ, việc đầu tư bảo quản, tu bổ phục hồi, chống xuống cấp các di tích là hết sức cần thiết và cấp bách. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị

UBND tỉnh giao UBND huyện Hà Trung lập Dự án đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích: Đình Quan Chiêm, xã Hà Giang; Đình Phúc Điền, xã Hà Vân và Chiến khu Bãi Sậy, xã Hà Tiến, huyện Hà Trung, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành.

**III. Về kinh phí thực hiện các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân; Di tích cách mạng Bãi Sậy, xã Hà Tiến; Đình Quan Chiêm, xã Hà Giang; Đình Phúc Điền, thôn Vân Điền, xã Hà Vân, huyện Hà Trung:**

Ngày 19/12/2016, UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 tỉnh Thanh Hóa tại Quyết định số 4878/2016/QĐ-UBND và phê duyệt danh mục các công trình, dự án trùng tu, tôn tạo và chống xuống cấp di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 – 2020 tại Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 12/11/2018. Theo đó, giai đoạn 2019 – 2020, tỉnh Thanh Hóa không còn nguồn kinh phí để bố trí thực hiện các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân; Di tích cách mạng Bãi Sậy, xã Hà Tiến; Đình Quan Chiêm, xã Hà Giang; Đình Phúc Điền, thôn Vân Điền, xã Hà Vân, huyện Hà Trung.

Để việc bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích trên địa bàn các huyện Hà Trung, Thọ Xuân được hiệu quả, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị UBND tỉnh:

3.1. Đối với các di tích đã bị xuống cấp nghiêm trọng: Giao UBND huyện Thọ Xuân, UBND huyện Hà Trung, căn cứ vào khả năng, điều kiện của từng địa phương, chủ động bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực xã hội hóa để tu bổ cấp thiết chống sập, chống dột, chống mối mọt, gia cố và thay thế các bộ phận hư hỏng của di tích trong khi chờ thực hiện việc đầu tư tu bổ, tôn tạo tổng thể di tích.

3.2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện dự án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích Hành cung Vạn Lại, xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân; Di tích cách mạng Bãi Sậy, xã Hà Tiến; Đình Quan Chiêm, xã Hà Giang; Đình Phúc Điền, thôn Vân Điền, xã Hà Vân, huyện Hà Trung từ nguồn kinh phí chống xuống cấp di tích giai đoạn 2021 – 2025.

#### **IV. Di tích Đền Mỹ Lâm, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc.**

##### **4.1. Hiện trạng di tích:**

Đền Mỹ Lâm, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc được Chủ tịch UBND tỉnh xếp hạng là di tích lịch sử cấp tỉnh tại Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 30/01/2015. Đền Mỹ Lâm được nhân dân địa phương xây dựng, tôn tạo lại năm 2000, quy mô gồm Tiền đường và Hậu cung theo kiểu kiến trúc hình chữ Đinh (J). Nhà Tiền đường gồm 03 gian tường hồi bít đốc, có hai vì kèo ở gian giữa kết cấu giống nhau về kiểu dáng và kích thước, Hậu cung gồm 02 gian nhưng chỉ có một vì kèo ở chính giữa.

##### **4.2. Về đề nghị hỗ trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích:**

Trong những năm qua, các cấp chính quyền huyện Ngọc Lặc đã có nhiều cố gắng trong công tác bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích trên địa bàn. Tuy nhiên, trong điều kiện kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn của một huyện miền núi, nguồn ngân sách địa phương cũng như khả năng huy động xã hội hóa đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích còn nhiều hạn chế, nên việc đề nghị hỗ trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích Đền Mỹ Lâm, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc từ nguồn ngân sách tỉnh là hoàn toàn chính đáng.

Hiện nay, Danh sách tu bổ, tôn tạo và chống xuống cấp di tích trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2019 cũng như giai đoạn 2019 – 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 và tại Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 12/11/2018. Do đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị UBND tỉnh đồng ý chủ trương cho UBND huyện Ngọc Lặc lập Dự án đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích Đền Mỹ Lâm, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc; đồng thời chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu bố trí kinh phí thực hiện dự án từ nguồn kinh phí chống xuống cấp di tích giai đoạn 2021 – 2025.

#### **V. Về đề nghị tu bổ, nâng cấp các di tích trên địa bàn huyện Yên Định:**

##### **5.1. Thực trạng công tác bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích trên địa bàn huyện Yên Định:**

Hiện nay, tổng di tích được xếp hạng trên địa bàn huyện Yên Định là 49 di tích, trong đó có 07 di tích Quốc gia; 42 di tích cấp Tỉnh và đã toàn huyện đã thành lập được 32 Ban Quản lý di tích cấp xã.

Qua công tác quản lý, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch nhận thấy phần lớn các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn toàn tỉnh nói chung, của huyện Yên Định nói riêng đã và đang trong tình trạng xuống cấp, chưa xứng

tâm với ý nghĩa, giá trị lịch sử của di tích. Trước hiện trạng của các di tích, trong những năm qua, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cấp chính quyền địa phương được giao trực tiếp quản lý di tích đã đề nghị và được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Thanh Hoá quan tâm đầu tư, hỗ trợ bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích đã xếp hạng, trong đó có các di tích của huyện Yên Định. Từ năm 2012 đến năm 2018, tổng số kinh phí được hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh (nguồn kinh phí chống xuống cấp) là 14.131 triệu đồng cho 15 lượt di tích: Năm 2012 là 300 triệu đồng cho di tích Đình làng Sét, xã Đình Hải tại quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 14/3/2012 của UBND tỉnh; năm 2013 là 481 triệu đồng cho các di tích: Núi và Đền Đồng Cổ, xã Yên Thọ; Đình làng Sét, xã Đình Hải và Đền thờ Lê Đình Kiên, xã Đình Tường tại quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 29/3/2014 của UBND tỉnh; năm 2014 là 500 triệu đồng cho các di tích: Đền thờ Lê Đình Kiên, xã Đình Tường và Đình Cẩm Trướng, xã Đình Công tại quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh; năm 2015 là 750 triệu đồng cho các di tích: Đình làng Phúc Tĩnh, xã Yên Thịnh; di tích cách mạng Yên Trường (di tích lưu niệm Bác Hồ), xã Yên Trường tại quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh; năm 2016 là 1,5 tỷ đồng cho các di tích: Đình làng Trịnh Xá, xã Yên Ninh và Đình Là thôn, xã Đình Long tại quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh; năm 2017 là 1,6 tỷ đồng cho di tích Đình Là thôn, xã Đình Long; năm 2018 là 9 tỷ đồng cho các di tích: di tích Đá Bái Lãng, xã Yên Phú; Điện Thừa Hoa và từ đường Phúc Quang, xã Đình Hòa; Chùa Thanh Nguyên thuộc dự án Núi và Đền Đồng Cổ (giai đoạn 2), xã Yên Thọ; Đền thờ Á vương Đào Cam Mộc, xã Yên Trung. Năm 2019, huyện Yên Định có 05 di tích nằm trong Danh sách tu bổ, tôn tạo và chống xuống cấp di tích trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 25/01/2019, gồm: Chùa Thanh Nguyên thuộc dự án Núi và đền Đồng Cổ (giai đoạn 2), xã Yên Thọ; di tích Đá Bái Lãng, xã Yên Phú; Điện Thừa Hoa và Từ đường Phúc Quang, xã Đình Hòa; Đền thờ Á Vương Đào Cam Mộc, xã Yên Trung; Đền Hồ Bái, xã Yên Bái. Bên cạnh đó, từ năm 2012 đến năm 2018, chính quyền địa phương các cấp huyện Yên Định cũng đã huy động nguồn ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa khoảng 80 tỷ đồng cho công tác tu bổ, tôn tạo di tích.

Hàng năm, bằng nguồn vốn hỗ trợ đầu tư của nhà nước và nguồn xã hội hóa, các di tích trên địa bàn huyện Yên Định đã từng bước được đầu tư bảo

quản, tu bổ, phục hồi, phần nào ngăn chặn, hạn chế được sự xuống cấp và có nguy cơ sụp đổ, mai một của các di tích trên địa bàn toàn huyện. Nhiều di tích trọng điểm được đầu tư tu bổ, tôn tạo khang trang với kinh phí lên đến hàng chục tỷ đồng như: Đền Đồng Cổ, Điện Thừa Hoa, Đền thờ Á Vương Đào Cam Mộc, xã Yên Trung... Tuy nhiên, do nguồn kinh phí còn hạn hẹp, mức đầu tư, hỗ trợ cho các di tích còn thấp và dần trải nên một số di tích được đầu tư, hỗ trợ nhưng không đủ để thực hiện tu bổ chống xuống cấp hoàn chỉnh, dẫn đến dự án bị kéo dài hơn thời gian quy định, như: Đền Đồng Cổ, Điện Thừa Hoa...

### **5.2. Đề xuất, kiến nghị:**

Theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh, trong giai đoạn 2019 – 2020, huyện Yên Định được đề xuất mức hỗ trợ kinh phí là 14 tỷ 830 triệu đồng cho các di tích: Di tích Đá Bái Lãng, xã Yên Phú; Núi và đền Đồng Cổ, xã Yên Thọ (giai đoạn 2); Điện Thừa Hoa và Từ đường Phúc Quang, xã Định Hòa; Đền thờ Á Vương Đào Cam Mộc, xã Yên Trung; Đền Hồ Bái, xã Yên Bái.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính khẩn trương tham mưu bố trí kinh phí cho các di tích đã được UBND tỉnh phê duyệt danh sách tại quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 cũng như các di tích nằm trong Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh, giai đoạn 2019 – 2020.

Đối với các di tích đã được xếp hạng nhưng chưa được hỗ trợ kinh phí, trên cơ sở hiện trạng cụ thể của từng di tích, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tiếp tục phối hợp với các sở, ngành tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, đưa vào danh mục tu bổ, tôn tạo và chống xuống cấp di tích trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 – 2025 và các giai đoạn tiếp theo.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin báo cáo, đề xuất giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh Khoá XVII, kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo././AV

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Lê Thị Thìn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá (để B/c);
- Đ/c Phạm Đăng Quyền - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá (để B/c);
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh (để B/c);
- Ban VHXXH - HĐND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu: VT, DSVH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vương Thị Hải Yến**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1250 /SGTVT-KHTC

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 4 năm 2019.

V/v tham mưu, giải quyết các kiến

nghị, đề xuất của cử tri gửi đến Kỳ  
họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII.

**UBND TỈNH THANH HÓA**  
**CÔNG VĂN ĐEN**

Số:.....11345.....

Ngày:.....11.1.4.....119.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3738/UBND-CN ngày 01/4/2019 về việc giao tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII; Sở GTVT xin báo cáo UBND tỉnh từng nội dung kiến nghị của cử tri như sau:

**I. Các kiến nghị của cử tri liên quan đến việc đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới các công trình, dự án: (1) Xây cầu hoặc hạ độ cao dốc suối Đàng thuộc tỉnh lộ 503B, xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh; (2) Xây cầu của Du thuộc tỉnh lộ 519B bắc qua sông Đền; (3) Xây dựng cầu Tô Rồng bắc qua sông Chu, huyện Thường Xuân; (4) Đầu tư xây dựng đường từ Quốc lộ 217B đoạn từ Thành Mỹ đi Thành Yên qua khu di tích Quốc gia đặc biệt hang con Moong, huyện Thạch Thành; (5) Hỗ trợ kinh phí để sớm triển khai xây dựng tuyến đường Vành đai 3 và cầu vượt qua sông Mã từ xã Hoàng Đại sang xã Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa; (6) Nâng cấp tuyến đường 510B từ cầu Choán cũ đi chợ Vực, từ ngã tư Gòng đi xã Hoảng Lộc, huyện Hoảng Hóa; (7) Mở rộng các tuyến giao thông tỉnh lộ 522B, 523, 527C, 508 đi qua địa phận huyện Hà Trung; (8) Đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường 506B qua xã Thọ Lập, Xuân Thiên; (9) Sớm tổ chức thi công tuyến đường bộ ven biển địa phận huyện Hậu Lộc.**

Sở GTVT báo cáo từng nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau:

1. Xây cầu hoặc hạ độ cao dốc suối Đàng tỉnh lộ 530B, xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh

Tuyến ĐT.530B (Lang Chánh-Trung Hạ) dài 36,5km; điểm đầu giao với Km1+530/ĐT.530 (Lang Chánh-Yên Khương) thuộc địa phận thị trấn Lang Chánh; điểm cuối giao với Km126+350/QL.217 thuộc địa phận xã Trung Hạ, huyện Quan Sơn; tuyến đường được nâng cấp quản lý thành đường tỉnh năm 2016 và giao Sở GTVT quản lý khai thác. Vị trí dốc suối Đàng thuộc lý trình Km17+300/ĐT.530B thuộc địa phận xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh; hiện nay, hiện trạng vị trí đường đi qua suối Đàng là mặt đường tràn bằng bê tông xi măng dài 50m, rộng 6,5m; độ dốc dọc đường nối xuống hai đầu tràn lớn (khoảng 15%), gây khó khăn cho việc đi lại của nhân dân trong khu vực; vì vậy, việc đầu tư xây cầu hoặc hạ độ dốc suối Đàng là hoàn toàn phù hợp và cần thiết.

Tuy nhiên, việc đầu tư xây cầu hay hạ độ dốc suối Đàng cần nguồn kinh phí rất lớn; trong điều kiện khó khăn về nguồn vốn đầu tư, hàng năm Sở GTVT chỉ bố trí kinh phí thực hiện bảo dưỡng thường xuyên và tập trung sửa chữa các

đoạn bị hư hỏng nặng trên tuyến, đảm bảo nhân dân đi lại được thuận tiện, an toàn; trong năm 2019, Sở GTVT sửa chữa nền, mặt đường tại Km1+00 - Km1+100 và Km22+500 - Km23+800 với kinh phí 1,1 tỷ đồng, tiến độ khởi công tháng 5/2019, hoàn thành quý III/2019. Trong thời gian tới, Sở GTVT sẽ phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét triển khai đầu tư dự án khi xác định được nguồn vốn.

## 2. Xây cầu cửa Dụ thuộc tỉnh lộ 519B bắc qua sông Đản

Vị trí đề nghị đầu tư xây dựng cầu cửa Dụ, hiện tại là Cầu tràn dài 200m tại lý trình Km22+500/ĐT.519B (Thị trấn Sao Vàng-Bình Sơn-Luận Thành-Bù Đôn) thuộc địa phận xã Luận Khê, huyện Thường Xuân; hàng năm vào mùa mưa lũ nước dâng cao từ 5m đến 6m gây ách tắc giao thông kéo dài, thời gian ngập từ 3-4 ngày, làm ảnh hưởng lớn đến đời sống sinh hoạt của nhân dân trong khu vực; vì vậy để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông thì việc xây dựng cầu là rất cần thiết.

Thực hiện Văn bản số 14865/UBND-THKH ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Trịnh Văn Chiến tại buổi làm việc với lãnh đạo huyện Thường Xuân; Sở GTVT đã có văn bản số 5081/SGTVT-KHTC ngày 28/12/2018 báo cáo UBND tỉnh đưa dự án đầu tư nâng cấp ĐT.519B vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau năm 2020 để đầu tư (trong đó, bao gồm cả cầu Cửa Dụ).

## 3. Cầu Tô Ròng qua sông Chu, huyện Thường Xuân.

Vị trí đề xuất đầu tư xây dựng cầu Tô Ròng bắc qua sông Chu nằm trên tuyến đường từ thị trấn Thường Xuân đi xã Luận Thành, hiện đang là bến đò ngang Tô Ròng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn giao thông, đặc biệt trong mùa mưa bão nên việc đầu tư xây dựng là rất cần thiết.

Hiện nay, UBND huyện Thường Xuân đã có Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 22/02/2019 đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án cầu Tô Ròng với quy mô cầu bê tông cốt thép vĩnh cửu, chiều dài cầu 480m, chiều rộng 8,0m, tổng mức đầu tư 150 tỷ đồng.

Tuy nhiên, trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 tỉnh Thanh Hóa đã được HĐND tỉnh thông qua chưa có danh mục dự án trên; đồng thời, hiện nay ngân sách tỉnh đã được giao hết cho các chương trình, dự án nên chưa xác định được nguồn vốn sẽ bố trí cho đầu tư dự án trên. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 2617/UBND-THKH ngày 08/3/2019 về việc giao tham mưu chủ trương đầu tư dự án cầu Tô Ròng, huyện Thường Xuân, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh chưa quyết định chủ trương đầu tư dự án trên. Trong khi chưa được đầu tư xây dựng, Sở GTVT đề nghị UBND huyện Thường Xuân cần tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện qua lại trên đò.

## 4. Đầu tư xây dựng đường từ Quốc lộ 217B đoạn từ Thành Mỹ đi Thành Yên qua khu di tích Quốc gia đặc biệt hang con Moong, huyện Thạch Thành

Tuyến đường có chiều dài 16,95 km, điểm đầu giao với Quốc lộ 217B thuộc địa phận xã Thành Mỹ, điểm cuối giao với đường vườn Quốc gia Cúc



Phương thuộc địa phận huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, hiện trạng là đường mòn, thường xuyên bị ngập lụt, chia cắt vào mùa mưa. Đặc biệt do ảnh hưởng của các cơn bão số 3, số 4 năm 2018, hiện nay toàn tuyến đường đã bị hư hỏng, sạt lở nghiêm trọng gây ảnh hưởng đến tính mạng và tài sản của nhân dân, du khách tham quan và công tác cứu nạn, cứu hộ. Việc đầu tư xây dựng công trình là rất cần thiết.

Dự án đã được UBND huyện Thạch Thành lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 592/SKHĐT-VX ngày 29/01/2019 thẩm định chủ trương đầu tư với quy mô: Đầu tư xây dựng mới 16,95km đường giao thông theo tiêu chuẩn đường GTNT loại A (TCVN 10380:2014), mặt đường bê tông xi măng, bề rộng nền đường  $B_n = 6m$ , bề rộng mặt đường  $B_m = 3,5m$ , bề rộng lề đường  $B_l = 2 \times 1,5m$ ; tổng mức đầu tư khoảng 70 tỷ đồng; nguồn vốn Ngân sách tỉnh, dự kiến thời gian thực hiện dự án không quá 03 năm (2019-2021). Hiện nay, UBND tỉnh đang trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư, làm cơ sở để triển khai thực hiện.

Đây là tuyến đường do UBND Thạch Thành quản lý; trong khi chưa được đầu tư xây dựng, đề nghị UBND huyện Thạch Thành cần tăng cường công tác bảo dưỡng thường xuyên để đảm bảo giao thông trên tuyến được an toàn và thuận tiện.

5. Hỗ trợ kinh phí để sớm triển khai xây dựng tuyến đường Vành đai 3 và cầu vượt qua sông Mã từ xã Hoàng Đại sang xã Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa;

Tuyến đường Vành đai 3 và cầu vượt qua sông Mã từ xã Hoàng Đại sang xã Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa là tuyến đường vành đai 3 nhánh phía đông, thành phố Thanh Hóa; có điểm đầu giao với Quốc lộ 1A tại Km322, điểm cuối giao với Quốc lộ 1A tại Km338, chiều dài khoảng 15km; chi giới đường đỏ theo quy hoạch đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3655/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 là 76m, mặt đường  $B_m = 12,0m \times 2 + 11,0m \times 2$ .

Dự án đã được UBND tỉnh báo cáo với Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ kinh phí đầu tư; tại thông báo số 17/TB-VPCP ngày 11/01/2019 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài Chính, Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ khi có chủ trương xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Trong thời gian tới, Sở GTVT sẽ phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai trình tự thủ tục liên quan, báo cáo cấp có thẩm quyền sớm triển khai đầu tư dự án.

6. Nâng cấp tuyến đường 510B từ cầu Choán cũ đi chợ Vực, từ ngã tư Gòng đi xã Hoàng Lộc, huyện Hoàng Hóa

Đoạn tuyến từ cầu Choán cũ đi chợ Vực và đoạn từ ngã tư Gòng đi xã Hoàng Lộc thuộc lý trình Km19+800 - Km22+00 và lý trình Km10+100 - Km16+100 của ĐT.510, do UBND huyện Hoàng Hóa quản lý; trong đó: Đoạn từ cầu Choán cũ đi chợ Vực thuộc địa phận xã Hoàng Ngọc dài 2,2Km; đoạn từ

ngã tư Gòng, thị trấn Bút Sơn đi ngã tư Quang, xã Hoàng Lộc đi qua địa phận thị trấn Bút Sơn và các xã: Hoàng Vinh, Hoàng Đồng, Hoàng Thịnh, Hoàng Thái, Hoàng Lộc dài 6 Km.

Các đoạn tuyến trên đã được xây dựng từ lâu, các phương tiện tải trọng lớn thường xuyên lưu thông trên tuyến nên đã làm mặt đường bị hư hỏng, việc đầu tư nâng cấp, cải tạo tuyến đường là rất cần thiết. Để đảm bảo giao thông phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, trong năm 2018, Sở GTVT sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đoạn Km20+00-Km21+300, gia cố lề, bổ sung rãnh thoát nước dọc đoạn Km10+283-Km10+450 thuộc địa phận xã Hoàng Lộc, Hoàng Thành, tổng kinh phí là 2,1 tỷ đồng; năm 2019 tiếp tục sửa chữa, bổ sung rãnh thoát nước dọc đoạn Km9+740 - Km10+283 thuộc địa phận xã Hoàng Lộc, với kinh phí 3,2 tỷ đồng. Đây là tuyến đường do UBND huyện Hoàng Hóa quản lý, trong khi chưa được đầu tư xây dựng, đề nghị UBND huyện Hoàng Hóa cần tăng cường công tác bảo dưỡng thường xuyên để đảm bảo giao thông trên tuyến được an toàn và thuận tiện.

7. Mở rộng các tuyến giao thông tỉnh lộ 522B, 523, 527C, 508 đi qua địa phận huyện Hà Trung

#### 7.1. Đường tỉnh 522B (Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh)

Tuyến đường tỉnh Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh (ĐT.522B) dài 22,6km; được nâng cấp lên đường tỉnh năm 2013; Sở GTVT quản lý, bảo trì. Do tuyến đường được đầu tư nâng cấp đã lâu, mặt đường nhỏ hẹp, qua thời gian khai thác sử dụng, lưu lượng xe chở vật liệu từ các mỏ tăng cao, gây hư hỏng nền, mặt đường nên việc đầu tư mở rộng, nâng cấp đoạn tuyến trên là thực sự cần thiết. Trong năm 2016 Sở GTVT đã lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án với TMĐT 200 tỷ đồng, quy mô 23,5km đường cấp IV, cấp V đồng bằng báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh; HĐND tỉnh đã có Văn bản số 259/CV-HĐND ngày 15/6/2016 chấp thuận báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Tuy nhiên, do nguồn Ngân sách Trung ương khó khăn nên chưa có kế hoạch đầu tư; trong thời gian tới, Sở GTVT sẽ phối hợp với các Sở, ngành liên quan tiếp tục tham mưu đầu mỗi Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ vốn đầu tư.

Trong khi chưa bố trí được nguồn kinh phí để cải tạo, nâng cấp; hàng năm, Sở GTVT đã tập trung khắc phục, sửa chữa những vị trí hư hỏng nặng, đảm bảo nhân dân đi lại an toàn, thông suốt, cụ thể: năm 2017 sửa chữa các đoạn: Km13-Km15, Km15+200-Km16 và xử lý mặt đường xói trôi Km0+250 - Km4+200, tràn Km6+250 với tổng kinh phí khoảng 3,1 tỷ đồng; năm 2018, xây cống tại Km13+658 và xây rãnh thoát nước đoạn Km13+253 - Km13+459 với tổng kinh phí khoảng 400 triệu đồng.

#### 7.2. Đường tỉnh 523 (Cầu Cừ - Kim Tân - Dốc Trâu - Thạch Quảng)

Tuyến đường tỉnh 523 (Cầu Cừ - Kim Tân - Dốc Trâu - Thạch Quảng): Có tổng chiều dài 33,3km; tuyến đường do UBND huyện Hà Trung và Thạch Thành quản lý khai thác trong phạm vi địa giới hành chính được giao. Địa phận huyện Hà Trung từ Km0-Km10, do đoạn tuyến được đầu tư xây dựng từ lâu, chưa được đầu tư cải tạo, nâng cấp, nằm trong khu vực đông dân cư, nhà dân lấn chiếm xây dựng sát hai bên đường làm nền mặt đường bị thu hẹp, không có rãnh

thoát nước dọc nên nền mặt đường đã bị hư hỏng, xuống cấp nên việc nâng cấp, mở rộng tuyến đường là cần thiết.

Trong năm 2016, Sở GTVT đã lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình, báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh, HĐND tỉnh đã có Văn bản số 257/CV-HĐND ngày 15/6/2016 chấp thuận Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án. Tuy nhiên, do nguồn Ngân sách Trung ương khó khăn nên chưa có kế hoạch đầu tư. Trong khi chưa bố trí được nguồn kinh phí để cải tạo, nâng cấp; hàng năm, Sở GTVT chỉ tập trung khắc phục, sửa chữa những vị trí hư hỏng nặng, đảm bảo nhân dân đi lại an toàn, thông suốt, cụ thể: năm 2018, sửa chữa các đoạn Km29+00-Km30+160, Km31+900 - Km33+300 với tổng kinh phí khoảng 2,1 tỷ đồng; năm 2019, tiếp tục sửa chữa các đoạn: Km8+150-Km8+300, Km8+500-Km9+800, Km19+700-Km20+900, Km21+200-Km21+600 với tổng kinh phí khoảng 2,2 tỷ đồng.

Trong thời gian tới, Sở GTVT sẽ tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền sớm triển khai đầu tư dự án. Đây là tuyến đường do UBND huyện Hà Trung và Thạch Thành quản lý, bảo trì; trong khi chưa được đầu tư xây dựng, đề nghị UBND các huyện cần tăng cường công tác bảo dưỡng thường xuyên để đảm bảo giao thông trên tuyến được an toàn và thuận tiện.

### 7.3. Đường tỉnh 527C (Thị trấn Hà Trung-Hà Lan)

Đường tỉnh 527C (Thị trấn Hà Trung-Hà Lan) dài 11,4km, được nâng lên thành đường tỉnh năm 2012, quy mô đường cấp V, mặt đường láng nhựa; tuyến đường do Sở GTVT quản lý khai thác. Do tuyến đường được đầu tư nâng cấp đã lâu, qua thời gian khai thác sử dụng đã làm hư hỏng mặt đường; trong đó, đoạn đi qua huyện Hà Trung có chiều dài 10,2km (Km0-Km10+200). Hàng năm Sở GTVT thường xuyên thực hiện công tác sửa chữa, đảm bảo giao thông trên tuyến, cụ thể: năm 2017, thực hiện sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường đoạn Km0+100-Km4+100, xây rãnh thoát nước đoạn Km0+300-Km0+800 với kinh phí 2,2 tỷ đồng; năm 2019, tiếp tục thực hiện sửa chữa định kỳ đoạn Km8+400-Km10+00 với kinh phí 1,1 tỷ đồng; khởi công tháng 5/2019, hoàn thành tháng 7/2019. Trong thời gian tới, Sở GTVT sẽ tham mưu bố trí kinh phí tiếp tục sửa chữa tuyến đường, đảm bảo an toàn giao thông.

### 7.4. Đường tỉnh 508 (Hà Ninh-Ngã ba Hạnh)

Tuyến đường tỉnh Hà Ninh-Ngã Ba Hạnh (ĐT.508) dài 14km, do Sở GTVT quản lý khai thác, có điểm đầu giao với QL.1 tại xã Hà Ninh, huyện Hà Trung; điểm cuối giao tại QL.10 tại xã Nga Hưng, huyện Nga Sơn; đây là tuyến đường có tầm quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Hà Trung, Nga Sơn và các vùng lân cận; tuyến đường được xây dựng từ lâu, trong thời gian qua trên tuyến có lưu lượng xe tăng cao, nhiều xe tải trọng lớn chở vật liệu từ mỏ đất trên địa bàn xã Hà Ninh, kết hợp với ảnh hưởng của mưa lũ gây ra làm tuyến đường bị hư hỏng, mất an toàn giao thông.

Trong khi chưa bố trí được nguồn kinh phí để cải tạo, nâng cấp, để đảm bảo an toàn giao thông, những năm qua công tác quản lý bảo trì đã được tăng cường, do nguồn kinh phí cho công tác bảo trì còn hạn chế nên nên quy mô sửa

chữa chỉ tập trung những vị trí hư hỏng nặng để phục vụ nhân dân đi lại an toàn, thông suốt, cụ thể: năm 2018, sửa chữa các đoạn: Km0+00-Km0+500, Km1+200-Km2+100, Km6+00-Km7+00, Km11+00-Km12+00 và bổ sung hệ thống rãnh thoát nước dọc đoạn Km4+00-Km4+600, Km6+00-Km6+200 (trái tuyến) với tổng kinh phí khoảng 5,2 tỷ đồng; năm 2019, tiếp tục triển khai sửa chữa các đoạn: Km0+500-Km1+00, Km2+500-Km3+500, Km4+00-Km4+500 và bổ sung tấm đan, bó vỉa và nâng cao thân rãnh đoạn Km0+00-Km0+500, với tổng kinh phí khoảng 3,0 tỷ đồng. Trong thời gian tới, Sở GTVT sẽ tham mưu bố trí kinh phí tiếp tục sửa chữa tuyến đường, đảm bảo an toàn giao thông.

8. Đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường 506B qua xã Thọ Lập, Xuân Thiên

Tuyến đường tỉnh Thiệu Hóa-Xuân Vinh-Xuân Lam (ĐT.506B) dài 34km, do Sở GTVT quản lý khai thác, có điểm đầu giao với QL.45 thuộc địa phận thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa; điểm cuối giao với QL.47C thuộc địa phận xã Xuân Lam, huyện Thọ Xuân; trong đó:

- Đoạn qua xã Thọ Lập (từ Km23-Km25) thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp ĐT.506B đoạn từ QL.47B đến nơi thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa và vào khu di tích lịch sử Quốc gia Lê Hoàn, do UBND huyện Thọ Xuân làm chủ đầu tư, đến nay khối lượng thi công đạt khoảng 75%, theo cam kết của nhà thầu thi công với chủ đầu tư, công trình dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2019.

- Đoạn qua xã Xuân Thiên (từ Km28-Km31) thuộc Dự án nâng cấp ĐT.506B đoạn từ xã Thọ Lập đi khu di tích lịch sử Lam Kinh, là đoạn từ Km26+700 - Km33+473, do UBND huyện Thọ Xuân làm chủ đầu tư, đến nay phần đường đã thi công xong đưa vào khai thác từ quý I/2018, còn lại đang thi công cầu Đen mới tại Km28+050 khối lượng đạt khoảng 85%, theo cam kết của nhà thầu thi công với chủ đầu tư, công trình dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2019.

Để đảm bảo thuận lợi cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến, đề nghị huyện Thọ Xuân chỉ đạo nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thi công và có công văn trả lời cử tri theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3738/UBND-CN ngày 01/4/2019.

9. Đề nghị sớm có kế hoạch triển khai xây dựng đường giao thông ven biển đoạn qua huyện Hậu Lộc

Tuyến đường bộ ven biển qua tỉnh Thanh Hóa dài 96 km đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 và điều chỉnh cục bộ hướng tuyến tại văn bản số 2409/TTg-KTN ngày 31/12/2015, với quy mô đường cấp III, chiều rộng tối thiểu 12m. Trong đó: Đoạn tuyến qua huyện Hậu Lộc sẽ được đầu tư trong dự án xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Nga Sơn – Hoằng Hóa.

Đến nay, Sở GTVT hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của dự án và đã được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất phương án đầu tư dự án theo hình thức đầu tư công tại Công văn số 4098-CV/VPTU ngày 29/3/2019. Tại kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 36/TT-UBND ngày 21/3/2019 báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh phương án đầu tư của

dự án. Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị Quyết thống nhất chủ trương đầu tư của dự án, UBND tỉnh sẽ Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quyết định chủ trương của dự án. Trong thời gian tới, Sở GTVT sẽ tích cực đầu mối với các Bộ ngành Trung ương sớm triển khai thi công dự án. Dự kiến, dự án khởi công trong quý I/2020, hoàn thành trong năm 2023.

**II. Các kiến nghị của cử tri liên quan đến lĩnh vực vận tải, quản lý vận tải:** (1) Mở lại tuyến xe buýt số 9 đi qua Xuân Thành, huyện Thọ Xuân; (2) Đề nghị không cho tăng thêm xe điện ở thành phố Sầm Sơn

Sở GTVT báo cáo từng nội dung trả lời như sau:

1. Mở lại tuyến xe buýt số 09 qua Xuân Thành, huyện Thọ Xuân.

Tuyến xe buýt số 9, có lộ trình TP Thanh Hóa – Thiệu Toán – Thị trấn Thọ Xuân- Đền thờ Lê Hoàn do Công ty cổ phần vận tải ô tô Thanh Hóa khai thác.

Hiện nay, trên tuyến xe buýt số 9 có đoạn đường từ Ba Chè-Thiệu Toán-Hạnh Phúc có chiều dài 19Km đang triển khai thi công dự án cải tạo nâng cấp ĐT.515 do Sở GTVT làm Chủ đầu tư, khởi công tháng 12/2017, tiến độ hoàn thành tháng 12/2019. Do tuyến đường đang trong quá trình thi công nên khó khăn cho xe buýt hoạt động, cụ thể: phương tiện đi lại khó khăn, chi phí vận hành cao, hoạt động của tuyến không đảm bảo tần suất, số lượt chuyến theo phương án được duyệt, lượng khách hành ít, thu không đủ bù chi, doanh nghiệp khai thác không hiệu quả, thua lỗ kéo dài. UBND tỉnh đã có Văn bản số 2906/UBND-CN ngày 21/3/2018 cho phép tạm dừng hoạt động tuyến xe buýt số 9. Sau khi dự án hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, Sở GTVT sẽ báo cáo UBND tỉnh cho phép tổ chức lại hoạt động của phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân.

2. Đề nghị không cho tăng thêm xe điện ở thành phố Sầm Sơn

Ngày 08/10/2018, UBND thành phố Sầm Sơn đã có Công văn số 4159/UBND-QLĐT báo cáo UBND tỉnh không bổ sung thêm xe điện 4 bánh hoạt động trên địa bàn thành phố Sầm Sơn; lý do: Số lượng xe điện hoạt động trên địa bàn thành phố Sầm Sơn là 474 xe là nhiều so với nhu cầu và khả năng đáp ứng của hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông của thành phố, tình trạng ùn tắc giao thông thường xuyên diễn ra; đề nghị UBND tỉnh xem xét giữ nguyên số xe điện 4 bánh đang hoạt động như hiện nay, không bổ sung thêm số lượng xe điện trong năm 2019.

Tại Công văn số 12938/UBND-CN ngày 17/10/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở GTVT chủ trì phối hợp cùng với Công an tỉnh, UBND thành phố Sầm Sơn và các đơn vị liên quan nghiên cứu ý kiến của UBND thành phố Sầm Sơn tham mưu và có ý kiến đề xuất báo cáo Chủ tịch UBND. Trên cơ sở tham mưu của Sở GTVT tại Công văn số 4156/SGTVT-QLVT ngày 06/11/2018; Công văn số 3194/SVHTTDL-QLDL ngày 29/10/2018 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND tỉnh đã có Công văn số 14698/UBND-CN ngày 23/11/2018 thống nhất với đề xuất của UBND TP Sầm Sơn: Tạm thời chưa bổ sung xe điện năm 2019 theo lộ trình Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 09/3/2018 (lộ trình bổ sung năm 2019: 50 xe, năm 2020: 50 xe).

**III. Cù tri các huyện trên địa bàn tỉnh đề nghị tiếp tục có chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn, giao thông nội đồng.**

Sở GTVT báo cáo nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau:

Hội đồng nhân dân đã có Nghị quyết số 150/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 ban hành cơ chế khuyến khích phát triển giao thông nông thôn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh đã có Quyết định số 2480/2016/QĐ-UBND ngày 08/7/2016 quy định tiêu chí giao kế hoạch vốn thực hiện cơ chế khuyến khích phát triển GTNT tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020; do đó, cơ chế khuyến khích phát triển GTNT giai đoạn 2016-2020 vẫn đang còn hiệu lực thực hiện và sẽ kết thúc vào ngày 31/12/2020.

Đến nay, việc hỗ trợ khuyến khích phát triển GTNT trên địa bàn toàn tỉnh đã được các địa phương rất quan tâm và tổ chức triển khai thực hiện tốt; tạo đà thúc đẩy phong trào xây dựng GTNT trong tỉnh phát triển mạnh mẽ; do hệ thống đường GTNT trên địa bàn tỉnh tương đối lớn, nên hiện nay vẫn có nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh cần nhu cầu hỗ trợ theo cơ chế khuyến khích phát triển GTNT.

Để tiếp tục thực hiện thành công đường lối chủ trương của Đảng, Chính sách của Nhà nước và từng bước hoàn thành tiêu chí về giao thông, góp phần để thực hiện thành công Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Sở GTVT sẽ phối hợp cùng các Sở, Ban, ngành và các địa phương, nghiên cứu báo cáo, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục cho phép kéo dài thời gian thực hiện đề án cơ chế cơ chế khuyến khích phát triển GTNT giai đoạn 2016-2020 khi chuẩn bị hết hiệu lực.

Sở GTVT kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII./.

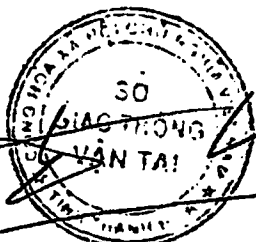
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện và TP có liên quan;
- Các phòng: QLGT, QL GTNT, QLVT;
- Lưu: VT, KHTC<sub>(Ph02b)</sub>

*[Handwritten mark]*

**GIÁM ĐỐC**

*[Handwritten signature]*



**Nguyễn Tiên Hiệu**



UBND TỈNH THANH HÓA  
**SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **560**/SNV-CCVC

V/v trả lời kiến nghị của cử tri.

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 4 năm 2019

UBND TỈNH THANH HÓA  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số:.....**11085**.....  
Ngày:..1.0.1.../Thức-kiến

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh.

Ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3731/UBND-VX ngày 01/4/2019 về việc giao tham mưu trả lời kiến nghị của cử tri, Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

Trong những năm qua, Sở Nội vụ phối hợp với các đơn vị liên quan luôn quan tâm, tạo điều kiện bố trí công tác cho con em là người dân tộc thiểu số được cử đi học hệ cử tuyển. Đối với huyện Quan Sơn, năm 2018 có 22 trường hợp cử tuyển được tuyển vào làm viên chức Giáo dục, cụ thể như sau:

- Khối tiểu học: 17, trong đó: giáo viên văn hóa 14, giáo viên Tiếng Anh 02, giáo viên Thể dục 01.

- Khối THCS: 05, trong đó: giáo viên Toán 01, giáo viên Vật lý 02, giáo viên Hóa học 01, giáo viên Địa lý 01.

Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./*sh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, CCVC.



*Nguyễn Xuân Thủy*



UBND TỈNH THANH HÓA  
SỞ LAO ĐỘNG - TB VÀ XÃ HỘI  
Số: 779/SLĐT BXH-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Thanh Hoá, ngày 05 tháng 4 năm 2019

V/v tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến Kỳ

UBND TỈNH THANH HÓA HĐND tỉnh khoá XVII

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số:.....109.4.4.....

Ngày:.....09.1.19.....

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3699/UBND-VX ngày 29/3/2019 về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XVII, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Sở LĐTBXH) báo cáo như sau:

1. Đối với kiến nghị của cử tri về việc: “Có chính sách cụ thể trong hỗ trợ các huyện giải quyết hậu quả do thiên tai gây ra. Tăng mức hỗ trợ từ 25 triệu đồng lên 40 triệu đồng/hộ cho hộ nghèo và cận nghèo vùng thường bị hậu quả thiên tai. Cấp kịp thời kinh phí thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững cho xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước. Tiếp tục cấp gạo cho dân vùng biên giới như trước đây tại xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hoá”

a) Về chính sách trợ giúp đột xuất đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn khắc phục hậu quả thiên tai được thực hiện theo quy định tại Chương 3, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Cụ thể: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở thì được xem xét hỗ trợ chi phí làm nhà ở với mức tối đa không quá 20.000.000 đồng/hộ. Hiện nay, tỉnh Thanh Hoá chưa tự chủ được ngân sách, nguồn kinh phí để thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP vẫn do Trung ương hỗ trợ 100%. Việc điều chỉnh nâng mức hỗ trợ đột xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn bị thiệt hại nặng nề do thiên tai do Chính phủ quyết định.

Với chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở LĐTBXH sẽ tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo các cấp chính quyền địa phương tổ chức rà soát, nắm chắc tình hình đời sống Nhân dân trong thời kỳ mưa bão, lũ lụt, thời kỳ thiếu lương thực để đề xuất phương án tham mưu hỗ trợ kịp thời. Đồng thời, tích cực phối hợp với Mặt trận Tổ quốc các cấp kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hảo tâm chung tay giúp đỡ người dân khắc phục khó khăn, vươn lên ổn định đời sống.

b) Về việc cấp kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2019 được thực hiện theo Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 5068/QĐ-UBND của UBND tỉnh*). Trong đó: Tổng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo năm 2019 của tỉnh là 160.096.000.000 đồng. Căn cứ



Quyết định số 5068/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Sở LĐTBXH đã ban hành Công văn số 388/SLĐTBXH-BTXH ngày 21/02/2019 về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019. Cụ thể: Năm 2019, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước được phân bổ 50.000.000 đồng để thực hiện tiểu dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.

Sở LĐTBXH đề nghị UBND huyện Bá Thước chỉ đạo Phòng LĐTBXH phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, chỉ đạo UBND xã Lương Ngoại sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí được cấp năm 2019 theo đúng quy định.

c) Về chính sách hỗ trợ gạo cho Nhân dân vùng biên giới trong thời gian chưa tự túc được lương thực được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo. Về mặt nguyên tắc, chính sách này vẫn phải tiếp tục thực hiện đến hết năm 2020. Tuy nhiên, theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, thì kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ gạo cho Nhân dân vùng biên giới trong thời gian chưa tự túc được lương thực không được bố trí từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 mà được bố trí từ nguồn dự trữ quốc gia.

Hiện nay, Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo tự nguyện nhận trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trong thời gian chưa bảo đảm được lương thực giai đoạn 2018-2024 trên địa bàn huyện Quan Hóa (*Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 03/5/2018*). Theo đó, các hộ nghèo nhận trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng trên địa bàn xã Hiền Kiệt được phê duyệt hỗ trợ 313 tấn gạo trong thời gian chưa tự túc được lương thực giai đoạn 2018-2024. Đối với các hộ nghèo không tham gia trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng có nhu cầu hỗ trợ gạo trong thời gian chưa tự túc được lương thực thì UBND huyện Quan Hoá rà soát, báo cáo Sở LĐTBXH tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ theo chính sách cứu trợ đột xuất.

**2. Đối với kiến nghị của cử tri về việc: “Không đưa các đối tượng người có công với cách mạng đến khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế tư nhân. Xem xét, giải quyết 29 hồ sơ xin được hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ ở huyện Quảng Xương”**

a) Chế độ chăm sóc sức khoẻ đối với người có công với cách mạng và thân nhân được quy định tại Điều 53 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (năm 2014). Cụ thể: Người có công với cách mạng và thân nhân được Nhà nước hỗ trợ mua thẻ Bảo hiểm y tế; được quyền lựa chọn cơ sở đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và được thay đổi cơ sở đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu vào đầu mỗi quý.

Trên cơ sở đó, Sở LĐTBXH đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng LĐTBXH, cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện và UBND các xã, phường, thị trấn hướng dẫn người có công và thân nhân lựa chọn cơ sở đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu phù hợp với nhu cầu của bản thân và tình hình thực tế tại địa phương nơi cư trú.

b) Chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, mức trợ cấp là 500.000 đồng/năm. Sau khi tiếp nhận kiến nghị, đề xuất của cử tri, Sở LĐTBXH đã chỉ đạo Phòng LĐTBXH huyện Quảng Xương cung cấp thông tin của 29 hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ. Qua kiểm tra, rà soát, thì 29 trường hợp trên đã có tên trên danh bia liệt sĩ của địa phương. Tuy nhiên, sau khi tra cứu hồ sơ liệt sĩ lưu tại Sở LĐTBXH và dữ liệu trên Công thông tin điện tử về liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ (<http://thongtinlietsi.gov.vn>) thì 29 trường hợp này chưa được Nhà nước công nhận là liệt sĩ (*chưa được cấp Bằng Tổ quốc ghi công*). Do đó, Sở LĐTBXH chưa có cơ sở để giải quyết chế độ thờ cúng liệt sĩ cho thân nhân các đối tượng.

Để đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền lợi cho thân nhân các đối tượng, Sở LĐTBXH đề nghị UBND huyện Quảng Xương chỉ đạo Phòng LĐTBXH phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện hướng dẫn thân nhân các đối tượng thiết lập đầy đủ hồ sơ đề nghị công nhận liệt sĩ theo đúng quy định của pháp luật.

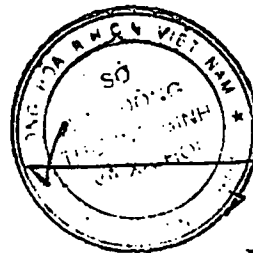
Sở LĐTBXH báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá nội dung tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XVII./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để báo cáo);
- UBND các huyện, TX, TP (để phối hợp);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, VPIntxn04b.

*xe*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Dương Văn Huệ**



Ký bởi: Văn phòng Ủy ban Nhân dân  
10/04/2019 15:34:00

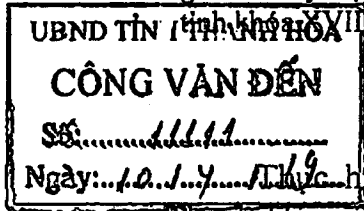
**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỌ XUÂN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 484 /UBND-KTHT

Thọ Xuân, ngày 08 tháng 4 năm 2019

V/v giao tham mưu, giải quyết  
các kiến nghị, đề xuất của cử tri  
gửi đến kỳ họp Thứ 7, HĐND



Kính gửi: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 3738/UBND-CN ngày 01/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII.

Sau khi kiểm tra, UBND huyện Thọ Xuân báo cáo nội dung như sau:

- Công trình: Nâng cấp ĐT 506B đoạn từ xã Thọ Lập đi khu di tích lịch sử Lam Kinh, huyện Thọ Xuân được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Thiết kế BVTC và dự toán tại Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 28/5/2015, với Tổng mức đầu tư là 39.546.000.000 đồng và giao cho UBND huyện Thọ Xuân làm Chủ đầu tư. Sau khi hoàn thiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu theo quy định, UBND huyện Thọ Xuân đã ký kết hợp đồng thi công xây dựng với Công ty TNHH xây dựng và thương mại Giang Tùng tại Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 01/2015/HĐXD ngày 30/6/2015, thời gian thực hiện Hợp đồng là 17 tháng, dự kiến hoàn thành theo Hợp đồng là ngày 12/2017.

- Tuy nhiên trong quá trình triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB phức tạp kéo dài nên đến đầu năm 2018 mới bàn giao đầy đủ mặt bằng đoạn đầu tuyến (tại ngã tư xã Thọ Minh) cho đơn vị thi công. Ngày 18/02/2019, UBND huyện Thọ Xuân có Tờ trình số 15/TTr-UBND gửi UBND tỉnh về việc xin phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án trên. UBND tỉnh đã thông nhất điều chỉnh thời gian thực hiện dự án trên tại Công văn số 2718/UBND-CN ngày 11/3/2019 là từ năm 2015-2019; thời gian thực hiện hợp đồng xây dựng là đến ngày 30/4/2019.

- Đến thời điểm báo cáo, tiến độ công trình đạt được 90%. UBND huyện Thọ Xuân đã chỉ đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện chỉ đạo nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công công trình trên và cam kết bàn giao công trình trước ngày 30/4/2019.

Trên đây là một số nội dung, UBND huyện Thọ Xuân báo cáo UBND tỉnh được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTHT.

**KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**UBND TỈNH THANH HOÁ  
SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 704 /SCT-MĐT

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 4 năm 2019

V/v báo cáo việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XVII

UBND TỈNH THANH HOÁ  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số:.....117.42.....  
Ngày:.....16.1.4.....19.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Anh Tuấn tại Văn bản số 3721/UBND-CN ngày 01/4/2019 về việc giao giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XVII; căn cứ nội dung báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Văn bản số 742/BC-HĐND ngày 04/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và tình hình thực hiện giải quyết, Sở Công Thương báo cáo UBND tỉnh như sau:

**1. Cử tri huyện Quan Hóa, Bá Thước đề nghị chỉ đạo các Chủ đầu tư các dự án thủy điện Thành Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1 có chương trình sinh kế cho người dân khu vực tái định cư và người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án**

Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và di dân - TĐC của các dự án thủy điện trên dựa trên các cơ sở pháp lý: Luật Đất đai, Nghị định của Chính phủ quy định việc thi hành Luật Đất đai; Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; Quyết định Thủ tướng Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.

Trên cơ sở các khung chính sách quy định của nhà nước; theo từng năm HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê chuẩn về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành quy định về chính sách hỗ trợ và TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Trong căn cứ pháp lý nêu trên, Nhà nước không quy định về việc lập phương án sinh kế cho người dân TĐC các dự án thủy điện.

Các dự án Thành Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1 là các dự án thủy điện có vốn đầu tư trong nước, được phê duyệt chủ trương và triển khai thi công trong giai đoạn 2008 đến nay; phương án bồi thường-giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư (TĐC) của các dự án tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại thời điểm triển khai và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các dự án TĐ Thành Sơn, TĐ Bá Thước 1 đã thực hiện hoàn thành công tác bồi thường- giải phóng mặt bằng, tái định cư và nhiều hoạt động phúc lợi khác, hỗ trợ cho các xã vùng dự án như: xây dựng nhà văn hóa, hội trường xã; làm tượng đài liệt sĩ; ủng hộ bàn, ghé cho nhà văn hóa,... hàng năm có hỗ trợ gạo cho người nghèo ở các xã vùng dự án. Riêng đối với TĐ Hồi Xuân hiện đang thực hiện phương án bồi thường-GPMB, tái định cư theo quy định.

- Về khái niệm chương trình sinh kế: “*chương trình sinh kế*” là chính sách của nhà tài trợ Ngân hàng thế giới (WB); trên toàn tỉnh hiện nay chỉ áp dụng cho dự án thủy điện Trung Sơn (vay vốn từ ngân hàng thế giới WB); dự án Trung Sơn có khung chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phục hồi cuộc sống cho người bị ảnh hưởng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Văn bản số 442/TTg-KTN ngày 27/3/2009 và Chương trình tái định cư, sinh kế và phát triển các nhóm dân tộc thiểu số (Chương trình RLDP) do WB phê duyệt.

Ngày 01/02/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 về chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện. Trong đó, đã lồng ghép một số nội dung về sinh kế cho người dân tái định cư các dự án thủy điện.

Thực tế từ năm 2017 đến nay, mặc dù chưa có quy định hay chính sách cụ thể về chương trình sinh kế, nhưng đối với các dự án thủy điện trong giai đoạn thực hiện đầu tư, Sở Công Thương đã yêu cầu Chủ đầu tư dự án lập phương án sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng, xin ý kiến của người dân, chính quyền địa phương và được các ngành chức năng thẩm định như dự án TĐ bậc thang Sông Lò, TĐ Xuân Khao,...

Do đó, để người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án có chương trình sinh kế thì UBND tỉnh cần chỉ đạo xây dựng, ban hành quy định cụ thể về chính sách phát triển sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng khi thực hiện thu hồi đất để thực hiện các dự án nói chung và dự án thủy điện nói riêng trên địa bàn tỉnh.

**2. Cử tri huyện Quan Hóa đề nghị không chấp thuận chủ đầu tư Nhà máy thủy điện Nam Động 1 và Nam Động 2; đề nghị đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình bù trả cho huyện Quan Hóa do bị ảnh hưởng bởi dự án thủy điện.**

TĐ Nam Động 1, TĐ Nam Động 2 được Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch tại Quyết định số 3202A/QĐ-BCT ngày 17/8/2017 là các dự án thủy điện thuộc bậc thang sông Luông. Hồ sơ nghiên cứu quy hoạch các dự án tuân thủ các tiêu chí quy định của Chính phủ, Bộ Công Thương về các tác động ảnh hưởng đến diện tích đất đai, di dân- tái định cư (tổng diện tích chiếm đất không vượt quá 10 ha và số hộ di dân không quá 1 hộ/1 MW công suất lắp máy); các dự án lựa chọn công nghệ khai thác thủy năng phù hợp để đảm bảo vấn đề xả lũ, thủy lợi, dòng chảy môi trường,.. nên đã được Bộ Công Thương chấp thuận, phê duyệt bổ sung quy hoạch.

Hiện nay, thực hiện các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Chủ tịch UBND tỉnh, đang dùng xem xét chấp thuận chủ đầu tư Nhà máy thủy điện Nam Động 1 và Nam Động 2 để tiếp tục rà soát kỹ, đánh giá thận trọng, chi tiết tác động ảnh hưởng môi trường-xã hội, thống kê đầy đủ diện tích các loại đất đai, cơ sở hạ tầng bị ảnh hưởng và biện pháp giảm thiểu, khắc phục. Đặc biệt, phải lấy ý kiến tham vấn cộng đồng nhân dân và lập phương án sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng; trong đó, nghiên cứu, xây dựng các phương án sản xuất phù hợp với

điều kiện cụ thể của từng vùng, giúp hộ dân bị ảnh hưởng lựa chọn mô hình sản xuất bảo đảm thu nhập ổn định lâu dài, cuộc sống tốt hơn khi không có dự án.

Trường hợp các dự án có ảnh hưởng, tác động lớn tới môi trường xã hội, không đảm bảo phương án sinh kế cho người dân, không được sự đồng thuận nhất trí của cộng đồng nhân dân vùng dự án thì đề xuất không đầu tư và trình Bộ Công Thương loại bỏ khỏi quy hoạch.

*\* Về việc chi đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình bù trả cho huyện Quan Hóa do bị ảnh hưởng bởi dự án thủy điện.*

Trên địa bàn huyện Quan Hóa, còn lại dự án TĐ Hồi Xuân phải thực hiện các công trình bù trả do thực hiện dự án; do Chủ đầu tư gặp khó khăn trong thu xếp vốn nên dự án chậm tiến độ; UBND tỉnh, Sở Công Thương và các ngành đã làm việc với Công ty TNHH DV-SX-TM- XD Đông Mê Kông (Chủ đầu tư) về tiến độ dự án Hồi Xuân và có Thông báo số 191/TB-UBND ngày 25/10/2018 yêu cầu Chủ đầu tư cam kết các mốc tiến độ, hoàn thành dự án trong năm 2019.

Đến nay, Chủ đầu tư đã cơ bản hoàn thành khu TĐC Sa Lãng và tiến hành bốc thăm, phân lô cho 52 hộ dân tái định cư, đã có các hộ bắt đầu xây móng nhà; và đang tích cực đàm phán thu xếp nguồn tài chính để đền bù, tri trả cho UBND huyện Quan Hóa xây dựng các công trình bù trả do bị ảnh hưởng bởi dự án thủy điện Hồi Xuân.

### **3. Ý kiến phản ánh của cử tri huyện Bá Thước về việc đánh giá ảnh hưởng thủy điện Bá Thước 1 và 2 đối với việc ngập lụt trên địa bàn huyện Bá Thước**

- Thủy điện Bá Thước 1 bắt đầu tích nước phát điện từ 2017; vùng lòng hồ dự án có mực nước dâng bình thường 54m nằm trên địa bàn các xã Thiết Kế (xã thượng nguồn huyện Bá Thước) và xã Xuân Phú (huyện Quan Hóa); do nằm ở thượng lưu nên và hồ chứa nhỏ và điều tiết ngày đêm nên hồ chứa TĐ Bá Thước 1 qua quá trình vận hành các mùa lũ 2017,2018 không gây ảnh hưởng ngập lụt nhiều trên địa bàn huyện Bá Thước.

- Đối với TĐ Bá Thước 2, hoạt động tích nước từ 2012; theo Quy trình vận hành hồ chứa được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định 2991/QĐ-BCT ngày 30/5/2012 và Quy trình vận hành liên hồ chứa trên sông Mã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 thì mực nước dâng bình thường của thủy điện Bá Thước 2 là 41m; Công ty CP thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện bồi thường các tài sản, hoa màu bị ngập do nằm dưới mực nước dâng bình thường.

Theo báo cáo của UBND huyện Bá Thước hàng năm vào mùa mưa lũ trên tuyến đường tỉnh 521B, Quốc lộ 217 có đoạn qua địa bàn huyện có các vị trí thường xuyên bị ngập. Sở Giao thông Vận tải đã chủ trì phối hợp Sở Công Thương, UBND huyện Bá Thước kiểm tra và có Văn bản số 3568/SGTVT-TĐKHKT ngày 02/10/2018 báo cáo UBND tỉnh đề xuất các giải pháp xử lý; UBND tỉnh đã có Văn bản số 12472/UBND-CN ngày 09/10/2018 yêu cầu Công ty CP thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa thi công hoàn trả lại đoạn km1 - km

2+300 đường tỉnh 521B thường xuyên bị ngập, hiện tại Công ty đã có kế hoạch triển khai xây dựng hoàn trả đoạn đường nêu trên (đang triển khai công tác GPMB để thi công).

Đối với các điểm, cơ sở hạ tầng giao thông nằm trên mực nước dâng bình thường của thủy điện Bá Thước 2 nhưng vẫn bị ngập trong mùa mưa lũ (do ảnh hưởng diễn biến nước dâng trong mùa lũ với tần suất quá cao trong những năm qua); thực hiện ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 56/TB-UBND ngày 26/3/2019 về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại hội nghị nghe báo cáo tình hình thực hiện các dự án thủy điện giao Sở Nông nghiệp & PTNT phối hợp Sở Công Thương sẽ phối hợp với các ngành liên quan, đơn vị tư vấn chuyên ngành đánh giá cụ thể tác động của việc xả lũ các hồ chứa trên địa bàn tỉnh để có giải pháp tăng cường quản lý việc thực hiện quy trình xả lũ theo quy định nhằm đảm bảo giảm thiểu ảnh hưởng ngập lụt. Trong trường hợp cần thiết, kiến nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa để đảm bảo phù hợp với diễn biến thủy văn thực tế trong giai đoạn vận hành hiện tại và tương lai.

#### **4. Về hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn cho HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Thắng và Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa:**

*\* Đối với xã Quảng Thắng:*

Lưới điện hạ áp nông thôn xã Quảng Thắng được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt chủ trương bàn giao cho Công ty Điện lực Thanh Hóa quản lý, kinh doanh tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 06/10/2014 và Công ty Điện lực Thanh Hóa tiếp nhận từ ngày 15/9/2015, với giá trị tài sản còn lại bàn giao là: 1.452.765.000 đ. Do không có đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 3, Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của Liên Bộ Công Thương - Tài chính về hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn nên chưa được Công ty Điện lực Thanh Hóa hoàn trả vốn.

Tuy nhiên, thực tế tài sản các công trình trên hình thành chủ yếu do các HTX tự đầu tư bằng nguồn vốn đóng góp của các xã viên trong nhiều năm, vì vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét, giải quyết kiến nghị của HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Thắng tại văn bản số 5410/UBND-CN ngày 18/5/2017.

Trên cơ sở tham mưu của Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND tỉnh trả lời cho HTX dịch vụ điện năng Quảng Thắng về việc hoàn trả vốn lưới điện hạ áp nông thôn tại văn bản số 7188/UBND-TD ngày 22/6/2018 và nhiều lần chỉ đạo Công ty Điện lực Thanh Hóa báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty Điện lực Miền bắc khẩn trương giải quyết dứt điểm đề nghị hoàn trả vốn của HTX tại các văn bản: 3286/UBND-CN ngày 28/3/2018; 3506/UBND-CN ngày 04/4/2018; 9036/UBND-CN ngày 30/7/2018; 12220/UBND-CN ngày 03/10/2018; 16488/UBND-CN ngày 28/12/2018.

Đến nay, Công ty Điện lực Thanh Hóa đã có văn bản số 1909/PCTH-KĐĐN ngày 30/10/2018 báo cáo Tổng Công ty Điện lực Miền bắc xem xét giải

quyết đề nghị hoàn trả vốn đầu tư LDHANT của các HTX DVĐN trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (trong đó có lưới điện hạ áp nông thôn xã Quảng Thắng). Sau khi xem xét, Tổng công ty Điện lực miền Bắc đã có văn bản số 2504/EVNNPC-KH+KD+TCKT ngày 22/06/2018 báo cáo, đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam xử lý vướng mắc trong tiếp nhận & hoàn trả vốn LDHANT. Tuy nhiên, đến nay, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc và Tập đoàn Điện lực Việt Nam vẫn chưa có công văn trả lời.

Sau khi có ý kiến giải quyết của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, Công ty Điện lực Thanh Hóa sẽ hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn cho HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Thắng.

**\* Đối với xã Quảng Phú:**

Lưới điện hạ áp nông thôn xã Quảng Phú do HTX dịch vụ điện năng tại xã Quảng Phú chủ động bàn giao cho Công ty Điện lực Thanh Hóa tiếp nhận, quản lý từ ngày 28/8/2009, với tổng giá trị tài sản bàn giao là 140.019.407đ (trong hồ sơ giao nhận hai bên đã thông nhất bàn giao theo hình thức tặng giảm vốn).

Ngày 25/9/2014, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Thanh Hóa, UBND thành phố Thanh Hóa kiểm tra xem xét hồ sơ hoàn trả vốn của xã Quảng Phú. Theo đó, hồ sơ của xã Quảng Phú không đủ điều kiện để thực hiện hoàn trả vốn. Ngày 13/5/2015, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 820/QĐ-UBND phê duyệt giá trị, phương thức hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện HANT tỉnh Thanh Hóa, theo đó lưới điện xã Quảng Phú thực hiện bàn giao cho Công ty Điện lực Thanh Hóa theo hình thức tặng giảm vốn.

Vì vậy, không có cơ sở để Công ty Điện lực Thanh Hóa hoàn trả vốn lưới điện hạ áp nông thôn cho HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Phú.

**5. Về việc cấp bổ sung 15 tỷ đồng tiền bồi thường giải phóng mặt bằng dự án tránh ngập thủy điện Hồi Xuân, huyện Quan Hóa**

Theo phương án bồi thường giải phóng mặt bằng dự án thủy điện Hồi Xuân, huyện Quan Hóa được phê duyệt thì Chủ đầu tư phải thực hiện bồi thường 10 hạng mục công trình: trường học, trạm y tế cơ sở và trụ sở cơ quan (gồm: Trường THCS Phú Xuân, Điểm trường TH bản Sa Lắng, Điểm trường mầm non Sa Lắng, Trạm y tế xã Phú Lệ, Trạm y tế xã Phú Sơn, Trường tiểu học xã Phú Lệ, Trụ sở UBND xã Thanh Xuân, Trạm y tế xã Thanh Xuân, Trường tiểu học và Trường mầm non xã Thanh Xuân) thuộc đối tượng đền bù tránh ngập của dự án với tổng dự toán bồi thường được phê duyệt: 17,240 tỷ đồng. Trong đó có 01 công trình (trường tiểu học xã Thanh Xuân) đã được Chủ đầu tư thực hiện hoàn thành trước 2013 với giá trị dự toán 1,313 tỷ đồng; còn lại 15,9 tỷ đồng cho 09 công trình còn lại Chủ đầu tư phải cấp kinh phí cho hội đồng bồi thường GPMB huyện Quan Hóa để tiến hành xây dựng hoàn trả trước khi tích nước thủy điện Hồi Xuân.

Hiện tại, Chủ đầu tư đang tích cực đàm phán, làm các thủ tục thu xếp nguồn vốn để triển khai các hạng mục công việc còn lại của dự án thủy điện Hồi




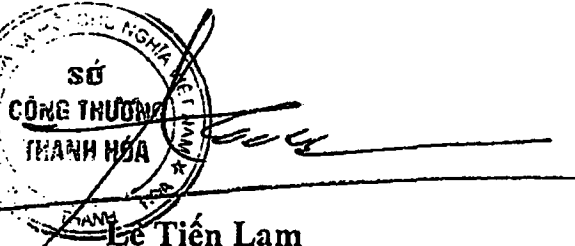
Xuân; trong đó có việc cấp bổ nguồn sung kinh phí 15,9 tỷ đồng để thực hiện các công trình tránh ngập hoàn trả thủy điện Hồi Xuân như đã nêu trên (theo báo cáo của Chủ đầu tư dự kiến sẽ giải ngân khoản kinh phí vào tháng 5/2019).

Trên đây là nội dung giải quyết các kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7. HĐND tỉnh khóa XVII, Sở Công Thương kính báo cáo UBND tỉnh.

*Nơi nhận:*

- Nt;
- VP Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu VT, MDT.

**GIÁM ĐỐC**

  
  
**Le Tien Lam**



**UBND TỈNH THANH HOÁ  
SỞ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 588 /SNV-XDCQ&CTTN

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 4 năm 2019

V/v tham mưu, giải quyết  
kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp  
thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII

**UBND TỈNH THANH HOÁ**  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số:.....11457.....  
Ngày: 12/04/2019

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh.

Thực hiện Công văn số 4171/UBND-THKH ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh, giao Sở Nội vụ tham mưu, giải quyết kiến nghị của cử tri đề nghị tăng mức phụ cấp cho Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận sau khi sáp nhập thôn, tổ dân phố; chế độ chính sách cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghi việc khi nhất thể hóa Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn, tổ dân phố. Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

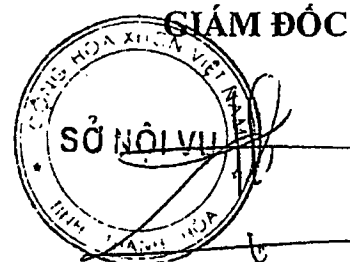
Căn cứ Kết luận số 94-KL/TU ngày 30/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong quá trình thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố; Sở Nội vụ đã phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy xây dựng Phương án về số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; theo hướng tăng mức phụ cấp, nhất là đối với Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, tổ dân phố và đề xuất chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên thời đảm nhiệm chức vụ do dôi dư sau khi sắp xếp, nhất thể hóa các chức danh. Phương án đã lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan; báo cáo UBND tỉnh tại Phiên họp Thường kỳ tháng 5/2018; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị tháng 6/2018; dự kiến trình kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII (kỳ họp tháng 12/2018).

Tuy nhiên, do Bộ Nội vụ đang dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách. Vì vậy, sau khi Chính phủ ban hành Nghị định nêu trên, Sở Nội vụ hoàn chỉnh Phương án cho phù hợp với quy định của Trung ương và thực tiễn của Tỉnh để trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị.

Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu VT, XDCQ&CTTN.



**Nguyễn Xuân Thủy**



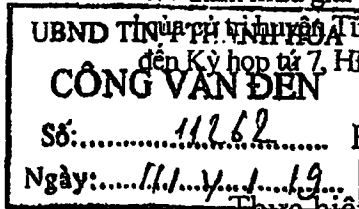
**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ  
SỞ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *577*/SNV-CCVC

Thanh Hoá, ngày *10* tháng 4 năm 2019

V/v tham mưu giải quyết kiến nghị, đề xuất



UBND Tỉnh Thanh Hoá và của cử tri gửi  
đến Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII

Số:.....*11262*..... Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Ngày:.....*11/4/2019*.....

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền tại công văn số 3992/UBND-THKH ngày 04/4/2019, giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành liên quan nghiên cứu, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề nghị xem xét, giải quyết những nội dung vượt thẩm quyền về các kiến nghị của cử tri huyện Tĩnh Gia tại Báo cáo số 208/BC-HĐND ngày 13/12/2018 của Thường trực HĐND huyện Tĩnh Gia; Chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 742/BC-HĐND ngày 04/12/2018 về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII.

Sau khi nghiên cứu, Sở Nội vụ báo cáo như sau:

1. Về nội dung kiến nghị của cử tri xã Ninh Hải phản ánh các chế độ hưởng lương, phụ cấp của giáo viên chưa được hưởng theo bằng cấp một cách kịp thời; kiến nghị về việc sớm thực hiện chuyển ngạch (thăng hạng) cho giáo viên tại các trường trên địa bàn huyện Thạch Thành:

Thực hiện Thông tư số 28/2017/TT-BGDĐT ngày 30/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số 29/2017/TT-BGDĐT ngày 30/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập; ngày 27/3/2019, Sở Nội vụ đã có Tờ trình số 162/TTr-SNV gửi Chủ tịch UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc tỉnh Thanh Hóa năm 2019. Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch, Sở Nội vụ sẽ có văn bản hướng dẫn UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện quy trình xét thăng hạng giáo viên theo quy định.

2. Về kiến nghị giao bổ sung biên chế hoặc có cơ chế, chính sách để UBND các huyện thực hiện việc hợp đồng lao động giáo viên còn thiếu:

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/5/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Quyết

định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, theo đó quy định: “Không tăng biên chế của Bộ, ngành ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương so với biên chế được giao của năm 2015. Trường hợp phải thành lập tổ chức mới hoặc giao nhiệm vụ mới thì Bộ, ngành ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tự cân đối, điều chỉnh trong tổng biên chế hiện có”.

Bên cạnh đó, tại khoản 3, điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, quy định: “Không thực hiện việc ký hợp đồng lao động đối với những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là công chức trong các cơ quan hành chính hoặc là viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần kinh phí chi thường xuyên”.

Do đó, UBND tỉnh Thanh Hóa có chủ trương không tăng biên chế cho các đơn vị và không có cơ chế, chính sách để UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc hợp đồng lao động giáo viên.

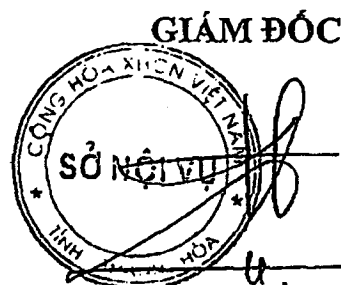
3. Về kiến nghị của cử tri các xã Trường Lâm, Trúc Lâm, Hùng Sơn, Thanh Sơn, Hải Thượng – huyện Tĩnh Gia về tình trạng thiếu giáo viên ở các cấp học, đặc biệt cấp tiểu học và mầm non, thiếu các phòng học, khu nhà ở tập thể cho cán bộ giáo viên; đề nghị sử dụng các giáo viên mầm non đã được tuyển dụng; Hỗ trợ kinh phí khoảng 6.5 tỷ đồng để chi trả tiền công cho giáo viên hợp đồng và giáo viên trong biên chế dạy tăng giờ, tăng buổi tại huyện Tĩnh Gia.

Nội dung này đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh giao UBND huyện Tĩnh Gia xem xét, giải quyết kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền.

Sở Nội vụ kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. / *at*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CCVC.



Nguyễn Xuân Thủy



UBND TỈNH THANH HÓA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SỞ TƯ PHÁP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 525/STP-BTTP

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 4 năm 2019

V/v tham mưu giải quyết đề nghị của cử tri thành phố Sầm Sơn về thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ.

UBND TỈNH THANH HÓA  
CÔNG VĂN ĐẾN  
Số:.....11748.....  
Ngày: 16/4/2019

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 3976/UBND-NC ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc giao tham mưu giải quyết đề nghị của cử tri thành phố Sầm Sơn gửi đến kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII về đề nghị cho phép UBND xã, phường được chứng thực hợp đồng mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Sau khi xem xét nội dung trên, Sở Tư pháp xin báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

Triển khai thi hành Luật đất đai năm 2013, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 12730/UBND-NC ngày 09/12/2015 và Công văn số 438/UBND-NC ngày 14/01/2016 về việc triển khai thực hiện Công văn số 4233/BTTP-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thẩm quyền về công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện các quyền của người sử dụng đất, nhà ở, Sở Tư pháp Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch và thành lập Đoàn khảo sát liên ngành gồm: Đại diện Lãnh đạo Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thanh Hóa. Đoàn liên ngành đã tiến hành khảo sát hoạt động chứng thực hợp đồng, giao dịch về quyền sử dụng đất tại 25 xã, phường, thị trấn của 13 huyện, thị xã, thành phố và 22 tổ chức hành nghề công chứng; đồng thời làm việc với Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố được khảo sát. Kết quả cho thấy:

Hoạt động công chứng đang ổn định và phát triển, đảm bảo an toàn pháp lý cho các giao dịch, góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế của tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng hoạt động chuyên nghiệp, thực hiện đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục công chứng các hợp đồng, giao dịch, giải quyết thuận lợi, nhanh cho công dân khi có yêu cầu.

Hoạt động chứng thực tại UBND cấp xã cán bộ năng lực yếu, kiêm nhiệm nhiều việc; trình tự thủ tục không tuân thủ theo quy định của pháp luật, phần lớn không lưu trữ được hồ sơ đã chứng thực, tiềm ẩn nhiều rủi ro, dễ phát sinh tranh chấp.

Từ kết quả khảo sát như trên, Đoàn liên ngành đã thống nhất báo cáo, đề xuất UBND tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo.

Ngày 22 tháng 6 năm 2016, UBND tỉnh có Công văn số 6587/UBND-NC đồng ý đề xuất của Sở Tư pháp tại Công văn số 513/STP-BTTP ngày 29/4/2016 và giao Sở Tư pháp thông báo cho UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện.

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp Thanh Hóa đã ban hành Công văn số 919/STP-BTTP ngày 15 tháng 7 năm 2016 về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh (có bản sao văn bản gửi kèm theo). Hiện tại, các tổ chức công chứng trên địa bàn tỉnh đang từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp, phục vụ kịp thời các yêu cầu công chứng hợp đồng, giao dịch của cá nhân, tổ chức và góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh. Đúng với tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả “Chuyển một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm”. Vì vậy Sở Tư pháp thấy rằng việc tiếp tục giao cho các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện công chứng các giao dịch về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở là phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, cũng như thực hiện chủ trương tinh giản biên chế hiện nay. Các cấp chính quyền cơ sở tập trung quản lý nhà nước còn các dịch vụ công chuyển cho các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

Do vậy, Sở Tư pháp Thanh Hóa báo cáo và kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh không đồng ý cho UBND các xã, phường thành phố Sầm Sơn thực hiện chứng thực các hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tiếp tục thực hiện đúng theo nội dung Công văn số 919/STP-BTTP ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Sở Tư pháp./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, BTTP.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Truyền

UBND TỈNH THANH HÓA  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 919/STP-BTTP

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 7 năm 2016

V/v thông báo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất, nhà ở.

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Ngày 22/6/2016 UBND tỉnh Thanh Hóa có Công văn số 6587/UBND-NC về việc công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện các quyền của người sử dụng đất, nhà ở. Trong đó, đồng ý đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 513/STP-BTTP ngày 29/4/2016 và giao Giám đốc Sở Tư pháp thông báo cho UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh biết để thực hiện. Sở Tư pháp thông báo như sau:

1. Tại các huyện, thị xã, thành phố đã có quyết định của UBND tỉnh về việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực hợp đồng, giao dịch về bất động sản sang cho các tổ chức hành nghề công chứng đảm nhận thì tiếp tục thực hiện. Đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có văn bản chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn biết và triển khai thực hiện theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Tại các huyện chưa có quyết định chuyển giao thẩm quyền chứng thực hợp đồng, giao dịch về bất động sản sang cho các tổ chức hành nghề công chứng thì khi thực hiện các quyền của người sử dụng đất, nhà ở người dân lựa chọn công chứng tại các tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại UBND cấp xã.

Sở Tư pháp Thanh Hóa thông báo để UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức hành nghề công chứng biết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- PGĐ phụ trách;
- Hội công chứng viên tỉnh;
- Các tổ chức hành nghề công chứng;
- Lưu: VT, BTTP.

GIÁM ĐỐC



Bùi Đình Sơn



Ký bởi: Văn phòng Ủy ban Nhân dân  
15/05/2019 15:22:06

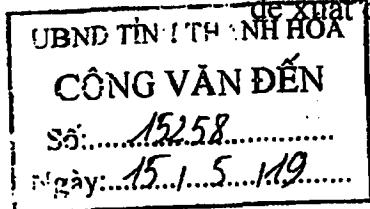
**BỘ CÔNG AN**  
**CÔNG AN TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *193*/CAT-PV01

Thanh Hóa, ngày *13* tháng 5 năm 2019

V/v giải quyết các kiến nghị,  
đề xuất của cử tri



Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 3682/UBND-KSTTHCNC ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Công an tỉnh xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất của cử tri tại Báo cáo số 742/BC-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND tỉnh, Công an tỉnh phúc đáp như sau:

**1. Về hoạt động tín dụng trái pháp luật, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ, cầm đồ trá hình dưới hình thức công ty tài chính, tình trạng cờ bạc, số đề, cá độ bóng đá, băng nhóm xã hội đen diễn ra trên địa bàn Thanh Hóa**

**a) Hoạt động tín dụng trái pháp luật**

Hoạt động tín dụng trái pháp luật hay còn gọi là “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh tồn tại dưới 04 hình thức: Các công ty dịch vụ tài chính; các cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ; các tổ chức, cá nhân có tiền, tài sản hoạt động tín dụng bất hợp pháp, cho vay lãi nặng; các tổ chức, cá nhân có tiền, tài sản hoạt động tín dụng bất hợp pháp, cho vay lãi nặng (cho vay tự phát).

Trước tình hình hoạt động “tín dụng đen” ngày càng phức tạp, gây bức xúc trong dư luận xã hội và nhân dân trong thời gian qua, Công an tỉnh đã triển khai các biện pháp nhằm phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp tội phạm như:

- Chủ động báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của các công ty dịch vụ tài chính trên địa bàn tỉnh và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh.

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát kinh tế và Công an các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát, nắm chắc tình hình có liên quan hoạt động tín dụng trái pháp luật để phối hợp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý khi các vụ việc xảy ra.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị nghiệp vụ trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn cá nhân hoạt động tín dụng bất hợp pháp. Chỉ ra thực trạng và nguyên nhân, đồng thời đề ra các giải pháp để các đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh.

- Xây dựng các kế hoạch theo hệ lực lượng hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường và triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Trong đó, xác định công tác



phòng ngừa, đấu tranh chống hoạt động tín dụng bất hợp pháp là một nhiệm vụ công tác trọng tâm để tập trung chỉ đạo, cụ thể:

+ Kế hoạch số 39/KH-CAT-PC02 ngày 20/02/2019 của Giám đốc Công an tỉnh về Phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “Tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Điện mật số 616/HT, ngày 04/01/2019; 762/HT ngày 15/03/2019 chỉ đạo các đơn vị Công an trong tỉnh tập trung lực lượng rà soát, điều tra cơ quan toàn bộ các đối tượng, công ty hoạt động tín dụng đen trên địa bàn toàn tỉnh để có biện pháp đấu tranh kịp thời.

+ Công văn số 501/CAT-PV01 chỉ đạo các đơn vị Công an trong tỉnh tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm hoạt động “tín dụng đen”.

Với những biện pháp trên, từ đầu năm 2019 đến nay Công an tỉnh Thanh Hóa đã phát hiện, điều tra, xử lý 22 vụ, 72 bị can có liên quan đến hoạt động tín dụng đen. Một số vụ điển hình:

(1) Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an đấu tranh chuyên án 018T triệt xóa “tổ chức tín dụng đen” dưới danh nghĩa Công ty tài chính Nam Long có 26 chi nhánh hoạt động rộng khắp tại 63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc, cho trên 500 “khách hàng” vay với lãi suất từ 182%/năm đến 1009,5%/năm; xác định tổng số tiền giao dịch lên đến trên 700 tỷ đồng. Đến nay, Cơ quan CSĐT Công an Thanh Hóa đã khởi tố vụ án và khởi tố 24 bị can về các tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, Bắt giữ người trái pháp luật và Cố ý gây thương tích để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

(2) Phá chuyên án T118, đấu tranh với các đối tượng cho vay nặng lãi và trốn thuế là các công ty dịch vụ tài chính. Công an tỉnh đã đồng loạt trong cùng một thời điểm tiến hành khám xét hành chính 32 điểm kinh doanh dịch vụ tài chính ở 14 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thuộc 05 công ty có các đối tượng hình sự cộm cán đứng sau. Qua điều tra xác định có hàng nghìn khách hàng đã vay tiền của các công ty trên với số tiền hàng chục tỷ đồng với lãi suất gần 200%/năm. Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thanh Hóa đã khởi tố 09 vụ án, 17 bị can thuộc 05 Công ty trên về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự và tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

(3) Phá chuyên án mang bí số 219V, đồng loạt tiến hành khám xét 08 điểm kinh doanh dịch vụ tài chính núp bóng công ty cổ phần thương mại và dịch vụ vận tải Tín Nghĩa Hải Phòng có cơ sở đóng trên nhiều tỉnh, thành phố (tại Thanh Hóa khám xét 06 điểm, tại TP. Vinh, tỉnh Nghệ An khám xét 01 điểm và tại Hải Phòng khám xét 01 điểm), bắt giữ, khởi tố 21 bị can về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự (phần lớn là đối tượng ở Hải Phòng), thu giữ nhiều vật chứng liên quan đến hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của các đối tượng; mức lãi suất vay 182%/năm, số tiền giao dịch bước đầu xác định trên 200 tỷ đồng.

**b) Về tình trạng cờ bạc, số đề, cá độ bóng đá, băng nhóm xã hội đen trên địa bàn tỉnh**

Hiện nay, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh có những diễn biến phức tạp, các đối tượng hình sự cộm cán, cầm đầu băng nhóm xã hội đen tiếp tục mở rộng phạm vi, quy mô và tính chất hoạt động; tội phạm về cờ bạc, số đề, cá độ bóng đá... có chiều hướng gia tăng cả về tính chất, mức độ và hậu quả gây ra.

Trước tình hình đó, Công an tỉnh đã chủ động nắm chắc và dự báo tình hình, không để “bị động”, “bất ngờ” trong mọi tình huống, không để tội phạm hoạt động phức tạp, kéo dài. Kết hợp chặt chẽ giữa các biện pháp phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ nhằm làm giảm tội phạm, từng bước đẩy lùi tệ nạn xã hội, không để tội phạm hoạt động lộng hành. Đồng thời, đồng chí Giám đốc và Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã trực tiếp chỉ đạo, phân công chức năng, nhiệm vụ cho từng lực lượng nhằm thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về trật tự xã hội.

Từ đầu năm 2019 đến nay, Công an tỉnh đã tập trung lực lượng, áp dụng tổng hợp các biện pháp điều tra khám phá, xử lý kịp thời nhiều vụ án hình sự trên địa bàn. Đặc biệt là khám phá nhanh các vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng, các vụ án do tội phạm có tổ chức, các đối tượng côn đồ hung hãn, đại ca sử dụng vũ khí, hung khí nguy hiểm; các vụ đánh bạc, cá độ với quy mô lớn, số tiền giao dịch khủng. Điển hình như:

(1) Vụ triệt phá ổ nhóm đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet với số tiền giao dịch trên 300 tỷ đồng. Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thanh Hóa đã tạm giữ hình sự 12 đối tượng (trú tại TP. Thanh Hóa và các huyện Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Thiệu Hóa) có liên quan đến đường dây.

(2) Vụ triệt phá xới bạc liên tỉnh do đối tượng trú tại huyện Thạch Thành cầm đầu: Ngày 28/2/2019, lực lượng Công an tỉnh đã bắt quả tang 36 đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, thu giữ hơn 1 tỷ đồng cùng nhiều tang vật có liên quan. Công an tỉnh đã tạm giữ hình sự 36 đối tượng trên và tiếp tục mở rộng điều tra.

(3) Vụ phá chuyên án 183-S, bắt giữ đối tượng Nguyễn Anh Tuấn (tức Tuấn thân đèn) và Nguyễn Ngọc Tuyên (tức Tuyên mo) đều trú tại TP. Thanh Hóa là 02 đối tượng trực tiếp chỉ đạo gây ra vụ hàng chục đối tượng dùng súng bắn nhau tại khu vực cầu Đông Hương, TP. Thanh Hóa.

**2. Về hỗ trợ triệt phá một số điểm buôn bán ma túy tại huyện Hà Trung**

Ngày 10/4/2019, Công an tỉnh Thanh Hóa đã phá án giai đoạn 1, chuyên án ma túy mang bí số 417-MB xác lập tháng 04/2017 để đấu tranh triệt xóa tụ điểm mua, bán trái phép ma túy tại ngã ba thôn Thượng Quý, xã Hà Phong, huyện Hà Trung do gia đình bố, con Nguyễn Văn Hiến cầm đầu chỉ đạo. Đây là tụ điểm ma túy đã tồn tại nhiều năm, bản thân Hiến và các con gái, con rể đều là những đối

tượng có tiền án về tội ma túy (vợ Hiến hiện đang chấp hành án phạt tù 20 năm về tội mua, bán ma túy).

Với sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh, các lực lượng Công an Thanh Hóa đã áp dụng nhiều biện pháp nghiệp vụ, tiến hành phá án, bắt giam và khởi tố 04 đối tượng có liên quan đến hành vi mua, bán trái phép chất ma túy. 04 đối tượng này khai nhận đều trực tiếp tham gia hoạt động canh gác, cảnh giới, bán ma túy thuê cho tụ điểm ma túy do Nguyễn Văn Hiến cầm đầu, đối tượng Hiến đã bỏ trốn khỏi nhà.

Hiện nay, Công an tỉnh đang tiếp tục điều tra mở rộng vụ án, truy bắt các đối tượng còn lại trong tụ điểm để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

### 3. Về đào tạo, bồi dưỡng, tăng cường trang thiết bị cho đội ngũ Công an xã

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị, Đề án 106 của Bộ Công an về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Công an tỉnh Thanh Hóa đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan bố trí lực lượng, phương tiện và các điều kiện cần thiết để thực hiện thay thế lực lượng công an xã bán chuyên trách bằng lực lượng công an chính quy. Theo đó, lực lượng Công an xã là cán bộ, chiến sĩ đã qua đào tạo, bồi dưỡng chính quy tại các trường Công an nhân dân, có đủ kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, được trang bị các phương tiện, công cụ hỗ trợ để thực hiện tốt các nhiệm vụ, bám sát cơ sở, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.


Việc chính quy hóa lực lượng công an xã sẽ thực hiện theo lộ trình, thống nhất theo sự chỉ đạo của Bộ Công an và Giám đốc Công an tỉnh, dự kiến thực hiện giai đoạn 1 trong năm 2019.

Trên đây là kết quả giải quyết của Công an tỉnh về các kiến nghị, đề xuất của cử tri trong báo cáo số 742/BC-HĐND, kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh tập hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PV01(D8).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đạt tá Khương Duy Oanh



**UBND TỈNH THANH HOÁ  
SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 704 /SCT-MĐT

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 4 năm 2019

V/v báo cáo việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XVII

**UBND TỈNH THANH HOÁ  
CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số:.....117.42.....  
Ngày:.....16.1.4.....19.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Anh Tuấn tại Văn bản số 3721/UBND-CN ngày 01/4/2019 về việc giao giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XVII; căn cứ nội dung báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Văn bản số 742/BC-HĐND ngày 04/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và tình hình thực hiện giải quyết, Sở Công Thương báo cáo UBND tỉnh như sau:

1. Cử tri huyện Quan Hóa, Bá Thước đề nghị chỉ đạo các Chủ đầu tư các dự án thủy điện Thành Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1 có chương trình sinh kế cho người dân khu vực tái định cư và người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án

Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và di dân - TĐC của các dự án thủy điện trên dựa trên các cơ sở pháp lý: Luật Đất đai, Nghị định của Chính phủ quy định việc thi hành Luật Đất đai; Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; Quyết định Thủ tướng Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.

Trên cơ sở các khung chính sách quy định của nhà nước; theo từng năm HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê chuẩn về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành quy định về chính sách hỗ trợ và TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Trong căn cứ pháp lý nêu trên, Nhà nước không quy định về việc lập phương án sinh kế cho người dân TĐC các dự án thủy điện.

Các dự án Thành Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1 là các dự án thủy điện có vốn đầu tư trong nước, được phê duyệt chủ trương và triển khai thi công trong giai đoạn 2008 đến nay; phương án bồi thường-giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư (TĐC) của các dự án tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại thời điểm triển khai và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các dự án TĐ Thành Sơn, TĐ Bá Thước 1 đã thực hiện hoàn thành công tác bồi thường- giải phóng mặt bằng, tái định cư và nhiều hoạt động phúc lợi khác, hỗ trợ cho các xã vùng dự án như: xây dựng nhà văn hóa, hội trường xã; làm tượng đài liệt sĩ; ủng hộ bàn, ghế cho nhà văn hóa,... hàng năm có hỗ trợ gạo cho người nghèo ở các xã vùng dự án. Riêng đối với TĐ Hồi Xuân hiện đang thực hiện phương án bồi thường-GPMB, tái định cư theo quy định.

- Về khái niệm chương trình sinh kế: “*chương trình sinh kế*” là chính sách của nhà tài trợ Ngân hàng thế giới (WB); trên toàn tỉnh hiện nay chỉ áp dụng cho dự án thủy điện Trung Sơn (vay vốn từ ngân hàng thế giới WB); dự án Trung Sơn có khung chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phục hồi cuộc sống cho người bị ảnh hưởng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Văn bản số 442/TTg-KTN ngày 27/3/2009 và Chương trình tái định cư, sinh kế và phát triển các nhóm dân tộc thiểu số (Chương trình RLDP) do WB phê duyệt.

Ngày 01/02/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 về chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện. Trong đó, đã lồng ghép một số nội dung về sinh kế cho người dân tái định cư các dự án thủy điện.

Thực tế từ năm 2017 đến nay, mặc dù chưa có quy định hay chính sách cụ thể về chương trình sinh kế, nhưng đối với các dự án thủy điện trong giai đoạn thực hiện đầu tư, Sở Công Thương đã yêu cầu Chủ đầu tư dự án lập phương án sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng, xin ý kiến của người dân, chính quyền địa phương và được các ngành chức năng thẩm định như dự án TĐ bậc thang Sông Lò, TĐ Xuân Khao,...

Do đó, để người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án có chương trình sinh kế thì UBND tỉnh cần chỉ đạo xây dựng, ban hành quy định cụ thể về chính sách phát triển sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng khi thực hiện thu hồi đất để thực hiện các dự án nói chung và dự án thủy điện nói riêng trên địa bàn tỉnh.

**2. Cử tri huyện Quan Hóa đề nghị không chấp thuận chủ đầu tư Nhà máy thủy điện Nam Động 1 và Nam Động 2; đề nghị đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình bù trả cho huyện Quan Hóa do bị ảnh hưởng bởi dự án thủy điện.**

TĐ Nam Động 1, TĐ Nam Động 2 được Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch tại Quyết định số 3202A/QĐ-BCT ngày 17/8/2017 là các dự án thủy điện thuộc bậc thang sông Luông. Hồ sơ nghiên cứu quy hoạch các dự án tuân thủ các tiêu chí quy định của Chính phủ, Bộ Công Thương về các tác động ảnh hưởng đến diện tích đất đai, di dân- tái định cư (tổng diện tích chiếm đất không vượt quá 10 ha và số hộ di dân không quá 1 hộ/1 MW công suất lắp máy); các dự án lựa chọn công nghệ khai thác thủy năng phù hợp để đảm bảo vấn đề xả lũ, thủy lợi, dòng chảy môi trường,.. nên đã được Bộ Công Thương chấp thuận, phê duyệt bổ sung quy hoạch.

Hiện nay, thực hiện các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Chủ tịch UBND tỉnh, đang dùng xem xét chấp thuận chủ đầu tư Nhà máy thủy điện Nam Động 1 và Nam Động 2 để tiếp tục rà soát kỹ, đánh giá thận trọng, chi tiết tác động ảnh hưởng môi trường-xã hội, thống kê đầy đủ diện tích các loại đất đai, cơ sở hạ tầng bị ảnh hưởng và biện pháp giảm thiểu, khắc phục. Đặc biệt, phải lấy ý kiến tham vấn cộng đồng nhân dân và lập phương án sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng; trong đó, nghiên cứu, xây dựng các phương án sản xuất phù hợp với

điều kiện cụ thể của từng vùng, giúp hộ dân bị ảnh hưởng lựa chọn mô hình sản xuất bảo đảm thu nhập ổn định lâu dài, cuộc sống tốt hơn khi không có dự án.

Trường hợp các dự án có ảnh hưởng, tác động lớn tới môi trường xã hội, không đảm bảo phương án sinh kế cho người dân, không được sự đồng thuận nhất trí của cộng đồng nhân dân vùng dự án thì đề xuất không đầu tư và trình Bộ Công Thương loại bỏ khỏi quy hoạch.

*\* Về việc chi đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình bù trả cho huyện Quan Hóa do bị ảnh hưởng bởi dự án thủy điện.*

Trên địa bàn huyện Quan Hóa, còn lại dự án TĐ Hồi Xuân phải thực hiện các công trình bù trả do thực hiện dự án; do Chủ đầu tư gặp khó khăn trong thu xếp vốn nên dự án chậm tiến độ; UBND tỉnh, Sở Công Thương và các ngành đã làm việc với Công ty TNHH DV-SX-TM- XD Đông Mê Kông (Chủ đầu tư) về tiến độ dự án Hồi Xuân và có Thông báo số 191/TB-UBND ngày 25/10/2018 yêu cầu Chủ đầu tư cam kết các mốc tiến độ, hoàn thành dự án trong năm 2019.

Đến nay, Chủ đầu tư đã cơ bản hoàn thành khu TĐC Sa Lăng và tiến hành bốc thăm, phân lô cho 52 hộ dân tái định cư, đã có các hộ bắt đầu xây móng nhà; và đang tích cực đàm phán thu xếp nguồn tài chính để đền bù, tri trả cho UBND huyện Quan Hóa xây dựng các công trình bù trả do bị ảnh hưởng bởi dự án thủy điện Hồi Xuân.

### **3. Ý kiến phản ánh của cử tri huyện Bá Thước về việc đánh giá ảnh hưởng thủy điện Bá Thước 1 và 2 đối với việc ngập lụt trên địa bàn huyện Bá Thước**

- Thủy điện Bá Thước 1 bắt đầu tích nước phát điện từ 2017; vùng lòng hồ dự án có mực nước dâng bình thường 54m nằm trên địa bàn các xã Thiết Kè (xã thượng nguồn huyện Bá Thước) và xã Xuân Phú (huyện Quan Hóa); do nằm ở thượng lưu nên và hồ chứa nhỏ và điều tiết ngày đêm nên hồ chứa TĐ Bá Thước 1 qua quá trình vận hành các mùa lũ 2017,2018 không gây ảnh hưởng ngập lụt nhiều trên địa bàn huyện Bá Thước.

- Đối với TĐ Bá Thước 2, hoạt động tích nước từ 2012; theo Quy trình vận hành hồ chứa được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định 2991/QĐ-BCT ngày 30/5/2012 và Quy trình vận hành liên hồ chứa trên sông Mã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 thì mực nước dâng bình thường của thủy điện Bá Thước 2 là 41m; Công ty CP thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện bồi thường các tài sản, hoa màu bị ngập do nằm dưới mực nước dâng bình thường.

Theo báo cáo của UBND huyện Bá Thước hàng năm vào mùa mưa lũ trên tuyến đường tỉnh 521B, Quốc lộ 217 có đoạn qua địa bàn huyện có các vị trí thường xuyên bị ngập. Sở Giao thông Vận tải đã chủ trì phối hợp Sở Công Thương, UBND huyện Bá Thước kiểm tra và có Văn bản số 3568/SGTVT-TĐKHKT ngày 02/10/2018 báo cáo UBND tỉnh đề xuất các giải pháp xử lý; UBND tỉnh đã có Văn bản số 12472/UBND-CN ngày 09/10/2018 yêu cầu Công ty CP thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa thi công hoàn trả lại đoạn km1 - km

THƯỜNG  
VH HỒ

2+300 đường tỉnh 521B thường xuyên bị ngập, hiện tại Công ty đã có kế hoạch triển khai xây dựng hoàn trả đoạn đường nêu trên (đang triển khai công tác GPMB để thi công).

Đối với các điểm, cơ sở hạ tầng giao thông nằm trên mực nước dâng bình thường của thủy điện Bá Thước 2 nhưng vẫn bị ngập trong mùa mưa lũ (do ảnh hưởng diễn biến nước dâng trong mùa lũ với tần suất quá cao trong những năm qua); thực hiện ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 56/TB-UBND ngày 26/3/2019 về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại hội nghị nghe báo cáo tình hình thực hiện các dự án thủy điện giao Sở Nông nghiệp & PTNT phối hợp Sở Công Thương sẽ phối hợp với các ngành liên quan, đơn vị tư vấn chuyên ngành đánh giá cụ thể tác động của việc xả lũ các hồ chứa trên địa bàn tỉnh để có giải pháp tăng cường quản lý việc thực hiện quy trình xả lũ theo quy định nhằm đảm bảo giảm thiểu ảnh hưởng ngập lụt. Trong trường hợp cần thiết, kiến nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa để đảm bảo phù hợp với diễn biến thủy văn thực tế trong giai đoạn vận hành hiện tại và tương lai.

#### **4. Về hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn cho HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Thắng và Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa:**

##### **\* Đối với xã Quảng Thắng:**

Lưới điện hạ áp nông thôn xã Quảng Thắng được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt chủ trương bàn giao cho Công ty Điện lực Thanh Hóa quản lý, kinh doanh tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 06/10/2014 và Công ty Điện lực Thanh Hóa tiếp nhận từ ngày 15/9/2015, với giá trị tài sản còn lại bàn giao là: 1.452.765.000 đ. Do không có đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 3, Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của Liên Bộ Công Thương - Tài chính về hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn nên chưa được Công ty Điện lực Thanh Hóa hoàn trả vốn.

Tuy nhiên, thực tế tài sản các công trình trên hình thành chủ yếu do các HTX tự đầu tư bằng nguồn vốn đóng góp của các xã viên trong nhiều năm, vì vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét, giải quyết kiến nghị của HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Thắng tại văn bản số 5410/UBND-CN ngày 18/5/2017.

Trên cơ sở tham mưu của Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND tỉnh trả lời cho HTX dịch vụ điện năng Quảng Thắng về việc hoàn trả vốn lưới điện hạ áp nông thôn tại văn bản số 7188/UBND-TD ngày 22/6/2018 và nhiều lần chỉ đạo Công ty Điện lực Thanh Hóa báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty Điện lực Miền bắc khẩn trương giải quyết dứt điểm đề nghị hoàn trả vốn của HTX tại các văn bản: 3286/UBND-CN ngày 28/3/2018; 3506/UBND-CN ngày 04/4/2018; 9036/UBND-CN ngày 30/7/2018; 12220/UBND-CN ngày 03/10/2018; 16488/UBND-CN ngày 28/12/2018.

Đến nay, Công ty Điện lực Thanh Hóa đã có văn bản số 1909/PCTH-KĐĐN ngày 30/10/2018 báo cáo Tổng Công ty Điện lực Miền bắc xem xét giải

quyết đề nghị hoàn trả vốn đầu tư LĐHANT của các HTX DVĐN trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (trong đó có lưới điện hạ áp nông thôn xã Quảng Thắng). Sau khi xem xét, Tổng công ty Điện lực miền Bắc đã có văn bản số 2504/EVNNPC-KH+KD+TCKT ngày 22/06/2018 báo cáo, đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam xử lý vướng mắc trong tiếp nhận & hoàn trả vốn LĐHANT. Tuy nhiên, đến nay, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc và Tập đoàn Điện lực Việt Nam vẫn chưa có công văn trả lời.

Sau khi có ý kiến giải quyết của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, Công ty Điện lực Thanh Hóa sẽ hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn cho HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Thắng.

**\* Đối với xã Quảng Phú:**

Lưới điện hạ áp nông thôn xã Quảng Phú do HTX dịch vụ điện năng tại xã Quảng Phú chủ động bàn giao cho Công ty Điện lực Thanh Hóa tiếp nhận, quản lý từ ngày 28/8/2009, với tổng giá trị tài sản bàn giao là 140.019.407đ (trong hồ sơ giao nhận hai bên đã thống nhất bàn giao theo hình thức tăng giảm vốn).

Ngày 25/9/2014, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Thanh Hóa, UBND thành phố Thanh Hóa kiểm tra xem xét hồ sơ hoàn trả vốn của xã Quảng Phú. Theo đó, hồ sơ của xã Quảng Phú không đủ điều kiện để thực hiện hoàn trả vốn. Ngày 13/5/2015, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 820/QĐ-UBND phê duyệt giá trị, phương thức hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện HANT tỉnh Thanh Hóa, theo đó lưới điện xã Quảng Phú thực hiện bàn giao cho Công ty Điện lực Thanh Hóa theo hình thức tăng giảm vốn.

Vì vậy, không có cơ sở để Công ty Điện lực Thanh Hóa hoàn trả vốn lưới điện hạ áp nông thôn cho HTX dịch vụ điện năng xã Quảng Phú.

**5. Về việc cấp bổ sung 15 tỷ đồng tiền bồi thường giải phóng mặt bằng dự án tránh ngập thủy điện Hồi Xuân, huyện Quan Hóa**

Theo phương án bồi thường giải phóng mặt bằng dự án thủy điện Hồi Xuân, huyện Quan Hóa được phê duyệt thì Chủ đầu tư phải thực hiện bồi thường 10 hạng mục công trình: trường học, trạm y tế cơ sở và trụ sở cơ quan (gồm: Trường THCS Phú Xuân, Điểm trường TH bản Sa Lắng, Điểm trường mầm non Sa Lắng, Trạm y tế xã Phú Lệ, Trạm y tế xã Phú Sơn, Trường tiểu học xã Phú Lệ, Trụ sở UBND xã Thanh Xuân, Trạm y tế xã Thanh Xuân, Trường tiểu học và Trường mầm non xã Thanh Xuân) thuộc đối tượng đền bù tránh ngập của dự án với tổng dự toán bồi thường được phê duyệt: 17,240 tỷ đồng. Trong đó có 01 công trình (trường tiểu học xã Thanh Xuân) đã được Chủ đầu tư thực hiện hoàn thành trước 2013 với giá trị dự toán 1,313 tỷ đồng; còn lại 15,9 tỷ đồng cho 09 công trình còn lại Chủ đầu tư phải cấp kinh phí cho hội đồng bồi thường GPMB huyện Quan Hóa để tiến hành xây dựng hoàn trả trước khi tích nước thủy điện Hồi Xuân.

Hiện tại, Chủ đầu tư đang tích cực đàm phán, làm các thủ tục thu xếp nguồn vốn để triển khai các hạng mục công việc còn lại của dự án thủy điện Hồi



Xuân; trong đó có việc cấp bổ nguồn sung kinh phí 15,9 tỷ đồng để thực hiện các công trình tránh ngập hoàn trả thủy điện Hồi Xuân như đã nêu trên (theo báo cáo của Chủ đầu tư dự kiến sẽ giải ngân khoản kinh phí vào tháng 5/2019).

Trên đây là nội dung giải quyết các kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7. HĐND tỉnh khóa XVII, Sở Công Thương kính báo cáo UBND tỉnh.

*Nơi nhận:*

- Nt;
- VP Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu VT, MĐT .

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Tiên Lam**